

4896
NHẬT-NAM THƯ-XÃ — Hanoi

NGUYỄN-TỬ-SIÊU KINH-SOẠN

S.
INDO-CHINOIS

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

1076

ĐÌNH-TIÊN HOÀNG

(Chuyện ông Đình-Bộ-Lĩnh giúp yên 12 Sĩ-quân)

1929 | PDF | 88 Pages
buihuhanh@gmail.com



CLICHÉ NHẬT-NAM T O

Bức vẽ lúc Đình-Tiên-Hoàng còn bé lấy bóng lau làm cờ tập trận.

AOÛT 1929

Giá: 0\$ 45

Nhật-Nam Thư-Quán

117 Hàng Gai Hanoi xuất bản giữ bản quyền

Sách của bản-quán đều có dấu hiệu, chữ ký.



VỀ BỘ SÁCH:

Ilán, Việt, Pháp, Tự-Điền

Là một bộ sách có thể tự tra lấy chữ Hán (Tầu) ra chữ VIỆT (Quốc Ngữ) và chữ Pháp (Tây). Vì sách đã chia ra làm nhiều mục từ chữ dễ, đến chữ khó, chữ lối Cổ, chữ Triện, chữ lối buôn và chữ mã v.v. Có một điều đặc-sắc là: ai cần chữ Hán chữ Việt và chữ Pháp mà nhất là chữ Hán thời bộ sách này là một cái kho-tàng rất quý-báu vậy. Về phần chữ Hán thời do nhà danh-sĩ Nguyễn-Tử-Siêu; cụ cử Thương-Sơn, cụ Lương-Cư-Gi, chữ Pháp thời ông Vi-Thần, đốc-học, ông Chỉ-Thiện giáo-học, mà Việt văn thời cùng hợp-tác.

Sách sẽ in từng cuốn lẻ, quyển nhất 0p20 từ quyển nhì in đầy gấp đôi, độ một tháng ra một quyển. Sách này nhẽ in trọn bộ ngay, nhưng sợ không được kỹ và không tiền cho người mua. Vậy ai muốn mua được trọn bộ, hoặc mua giãn thời gửi mandat đặt trước từ 2p00 trở lên. (Vi số hết.) Một quyển 0p13 cước, gửi mấy quyển một lúc cước sẽ rẻ hơn nhiều. Nhớ đề rõ rằng: mua bao nhiêu, ở xa hẽ có sách là gửi đi ngay.

Thơ và mandat đề cho: **Nhật-Nam Thư-Quán Hà-nội.**

Ai đặt tiền trước, lúc trọn bộ sẽ tặng một cái bìa cực tốt đề đóng thêm cho bền.

SÁCH THUỐC MỚI

Sách Thuốc Kinh-nghiệm

(Y-KHOA CẤP CỨU CHỈ-NAM)

Của Nguyễn-An-Nhân tiên-sinh (tục gọi: ông Lang-Hải.)

Do các sách thuốc Tầu, thuốc Ta và trải 13 năm làm thuốc cứu đời mới soạn thành quyển này.

Là một quyển sách thuốc chữa đủ các chứng bệnh, người có quyển sách này tự chữa lấy bệnh mà không phải tìm thầy thuốc « vì kê rõ tại sao mà biết rằng bệnh gì » Lại nói kỹ lưỡng vị thuốc và tính được lai có cả bản chữ Hán đề lúc kê đơn không phải mượn ai, thật là tiện vô cùng! Trong một quyển sách này mà chữa đủ các chứng bệnh «**Nguy-cấp**» hoặc đương bệnh này mà hóa ra bệnh khác, đều có thể cứ theo lời giãn trong sách này mà tự chữa được. Có thuốc chén, có thuốc viên, có thuốc bột (hoàn-tán). Lại có các bài thuốc rất giản-gi cho người nghèo, hoặc ở xa hàng thuốc cũng có thể kiếm tìm được ngay. Lại có 71 bài thuốc cấp cứu như những người bị **Rắn độc cắn**, **Chó rai cắn**, bị **Thuốc độc**, **Chết đuối**, bị **hóc vãn vãn**. Nói tóm lại quyển sách này thật như một cái «**Bùa hộ-mệnh**» cho người đời.

Vậy hỡi đồng-bào muốn tránh khỏi nỗi: **Tiền mất tật mang** muốn tránh khỏi nỗi: **Chết oan vì thuốc** thời mua ngay quyển này mà chữa lấy đề tránh được nhiều nỗi như **Thầy lang bắt bự**, **Thầy lang che mắt**, **Thầy lang kệnh-càng bóp nặn**, **Thầy lang bằm**, **Thầy lang mập-mò**, vãn vãn, (xin nhớ lấy tên sách) Do nhà danh nho y-học đã trải 13 năm làm thuốc cứu đời mới soạn thành quyển này. Nghề làm thuốc phải là tay danh nho thì thuốc mới có thể hay được, vì phải xem rộng sách Tầu và có làm thuốc lâu năm mới làm sách cho đời **dùng** được.

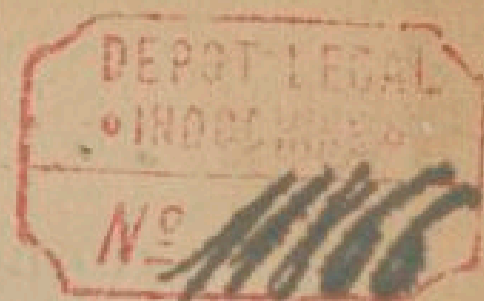
Sách làm hơn 3 năm, giấy ngót 80 trang rộng giá bán có 0\$50.

Bán buôn bán lẻ thơ và mandat đề cho:

Nhật-Nam Thư-Quán Hà-nội

ĐINH-TIÊN-HOÀNG

KIẾN-QUỐC-SỬ



«Sự-tích vua Đinh-Tiên-Hoàng dẹp yên mười hai quan
Sứ-quân, gây lại nền Độc-lập cho nước ta)

I

*Nhác trông mây khói một giờ,
Sắc-sơ làng xóm tươi-bời non sông!
Sốt thay này giống Lạc-Hồng,
Non phơi xương trắng, đất vùng máu tươi!
Vi ai ganh sức đua hơi?
Vi ai sâu-sé, cho đời làm-than?*

Mấy câu vừa kể trên đó, là tả về cái tình-hình thống-khổ, cái nông-nỗi làm-than, của anh em đồng-bào ta từ năm 945, đến năm 967 vậy.

Ôi! Trong một khoảng cách nhau hơn 22 năm giờ ấy, mà cái tình-trạng thống-khổ của anh em đồng-bào ta đến nhường vậy, thời cái nông-nỗi ấy vì ai gây-dựng?... Đó chẳng phải là cái lỗi bởi tại 12 quan Sứ-Quân dư?.....

Mười hai quan Sứ-Quân là người đâu?... Người Trung-Hoa chẳng?... — Không. — Người Ai-Lao, Cao-Man chẳng? — Cũng không.

Mười hai quan Sứ-Quân chính đều là người sản ra ở nước Nam-Việt, đều là người chôn rau cắt rốn ở trong khoảng núi Tản sông Lô... đều cùng với anh em đồng-bào ta cùng chung một nơi giống rồng tiên, cùng chịu một di-phong Hồng-Lạc.....

Vậy mà 12 quan Sứ-Quân lại gây nên cái cuộc binh-đao sâu-sé, khiến cho anh em đồng-bào ta phải chịu lầm nỗi làm-than thống-khổ trong một khoảng hơn 22 năm giờ đó là vì sao?...

Thưa các ngài, thế-giới chưa đến thời-đại Đại-đồng, lòng người chưa hết thầy biết tuân-theo nhân-đạo, thời một chữ “danh” với một chữ “lợi” chính là một cái mầm-mống khiến cho người ta ganh đua xâu-xé lẫn nhau... Đồ máu, phơi thầy, tan

80 Indoch.

1076

xương, nát sác, muôn dân chìm đắm, khắp nước trông-gai, ấy tức là cái biểu-hiệu cho sự “tranh danh cướp lợi” đó. Mười hai quan Sứ-Quân là người cùng giống cù..g nòi ta kia, mà sở-dĩ đến xâu-xé lẫn nhau, chém giết lẫn nhau, nuốt sống ấu tươì lẫn nhau, ấy cũng chỉ bởi vì có hai chữ “danh, lợi” đó mà thôi.

Ôi! Ngẫm xem chuyện trước, ngẫm lại đời sau, nào ai là kẻ bán nước buôn dân, nào ai là kẻ lường thầy phản bạn, nào ai là kẻ sớm Tần tối Sở, đem mình mũ áo làm kiếp ngựa trâu, hỏi có ai thoát khỏi cái vòng “tranh danh, cướp lợi” kia chẳng?.. Than ôi! Hóa-công sao khéo bày chi rứa? để cuộc tang-thương mãi chẳng rồi? !.. Nghĩ mà ngán thay! nghĩ mà thảm thay!..

Thôi nhưng, việc đời nói lắm càng thêm chán, thà hãy cùng nhau kể chuyện xưa..... Giờ ký-giả hãy xin thuật cái danh-hiệu 12 quan Sứ-Quân ấy là gì, và cát-cứ ở những khu-vực nào để anh em đồng-bào ta cùng rõ ai là người gây nên cái cuộc tang-thương trong buổi ấy.

Mười hai quan Sứ-quân ấy là:

1. — Ngô-Xương-Xí là con Thiên-Sách-Vương, giữ Bình-Kiều(?)
2. — Đỗ-Cảnh-Thạc tướng cũ nhà Ngô, giữ sông Đỗ-Đông (1)
3. — Trần-Lãm, xưng là Trần-Minh-Công, giữ Bồ-Hải. (2)
4. — Kiều-Công-Hãn, xưng là Kiều-Tam-Chế, giữ Phong-châu (3)
5. — Nguyễn-Khoan, xưng là Nguyễn-Thái-Bình, giữ núi Tam-đới. (4)
6. — Ngô-Nhật-Khánh, xưng là Ngô-Lãm-Công giữ Đường-lâm (5)
7. — Lý-Khuê, xưng là Lý-Lãng-Công, giữ Siêu Loại. (6)

1) Đỗ-dộng là một con sông chánh, chảy vào sông Nhuệ-giang, thuộc huyện Thanh-oai, Hà-dông.

2) Tức là làng Kỳ-bá ở tỉnh lý Thái-bình. Nay mấy làng Kỳ-bá, Bồ-xuyên ở đấy còn có đền thờ. Ngày xưa đây là cửa bể.

3) Ở xã Phù-lập, huyện Bạch-hạc tỉnh Vĩnh-yên bây giờ. Hãy còn di tích thành Sứ-quân.

4) Thuộc phủ Vĩnh-trường tỉnh Vĩnh-yên bây giờ. Nay ở huyện Yên-lạc, có núi Nguyễn-gia-loan, một tên là Độc-nhĩ-sơn, một tên là Biền-sơn, có đền thờ ông Nguyễn-Khoan. Nguyên xưa ông đóng ở núi ấy.

5) Thuộc Phúc-thọ, Sơn-tây bây giờ.

6) Thuộc Thuận-thành, Bắc-ninh bây giờ.

8. — Nguyễn-Thủ-Tiếp, xưng là Nguyễn-Lĩnh-Công, giữ Tiều-Du. (1)

9. — Lã-Đường, xưng là Lã-Tá-Công, giữ Tể-Giang. (2)

10. — Nguyễn-Siêu, xưng là Nguyễn-Hữu-Công, giữ Tây-Phù-Liệt. (3)

11. — Kiều-Thuận, xưng là Kiều-Lĩnh-Công, giữ Hồi-Hồ. (4)

12. — Phạm-Bách-Hồ, xưng là Phạm-Phòng Át, giữ Đẳng-châu (5)

Giữ lên 12 sứ quan Sứ-quân, có kẻ trước người sau, không phải là cùng khởi lên một lúc. Nhưng đến năm Ất-sửu (965) thời đã hoàn-toàn đủ cả 12 vị. Cái nguyên-nhân trước là bởi từ Dương-tam-Kha cướp ngôi nhà Ngô, khiến cho lòng người trong nước không phục, nên mới gây nên cái sự cơ chiếm-cử xưng-hùng ấy. Mỗi một ông khởi lên, là trong bụng đã hoài-bảo sẵn một cái tư-tướng: sau này sẽ làm một vị Đế-Vương, thống-nhất toàn quốc. Đã có cái hoài-bảo ấy thời tất là phải kén quân cho nhiều, luyện tướng cho giỏi, khí giới cho tinh nhuệ, lương-thực phải dồi-dào... Lại rộng thu những kẻ mưu thần thuyết khách để làm vây cánh, cho mạnh thế, to bè, và để được thỏa cái dã tâm tranh thành cướp nước. Nói cho đúng thời cái thời thế của nước ta lúc bấy giờ thật không khác gì đời Xuân-Thu Chiến-Quốc bên Tàu vậy.

Hồi bấy giờ có một người Ân-Sĩ tên là Phạm, con giai ông Phạm-Lĩnh-Công, là một vị « Tôn-Cổ Công-Thần » ở đời Hậu-Ngô trước (6) ông trông thấy khắp nước binh-đao, đầy đường gai-góc, Nhái nhớn nuốt nhái bé, con mẹ hại con cha, không còn gì là tình nhân-đạo, nghĩa đồng-bào... Ông có làm ra một bài cổ-phong, đầu đề là : « Quốc-sự-Thán », bài ấy rằng :

1) Thuộc Bắc-ninh bây giờ.

2) Thuộc Văn-giang, Bắc-ninh bây giờ.

3) Thuộc huyện Thanh-tri. Hà-đông bây giờ.

4) Ở làng Chương-xá còn có di-tích Kiều-Công.

5) Nay làng Đẳng-châu, huyện Kim-động có đền thờ.

6) Ông Ph..., tức là đứng thân-sinh ra ông Phạm - Như - Tùng, sử-tích có nói ở trong quyển Lê-Đại-Hành, Việt-Tổng chiến-sử. Tử-Siên-xoạn. Nhật-Nam-Thư-Quán xuất bản.

Ba nghìn năm lẻ giống Hồng-Lạc,
Giới đất dành riêng một non nước.
Dù cơn tang hải lúc ba-đào,
Thề chẳng làm tôi nơi giếng khác.
Anh hùng quật khởi biết bao người (1)
Đánh đuổi quân thù chẳng biếng lười.
Kể trước ngã rồi kể sau nổi,
Đồ hết máu hôi đến máu tươi!
Mới rồi gây-dựng lại non sông,
Thù trước thù sau rửa sạch không.
Nghĩ đến công lao đức Ngô-Chúa, (2)
Tượng đồng bia đá nào phu công.
Giới đất bỗng sinh cơn gió bụi,
Tam-Kha tiếm thiết lòng bạc-bội.
Thổ-hào trong nước cùng nổi lên,
Cũng tưởng rửa thù giúp vua nổi.
Ngờ đâu bất-nghĩa cùng một phường.
Cát-cứ chia nhau người mỗi phương,
Hậu-vương (3) nhu-nhược, đành fớ mặc.
Lũ gian đặc-chí càng xướng cuồng.
Trước còn ba, bốn, đến mười hai,
Đua nhau ganh sức cùng thi tài.
Thù lẫn, giết lẫn, tranh cướp lẫn,
Gà chung một mẹ mà đá hoai!

1) — Xem từ khi nước ta thuộc về Triệu, khi thời bà Trưng khởi lên, khi thời bà Triệu nổi lên, lại khi thời ông Mai-Thúc-Loan ông Lý-Nam-Đế... Cho đến cả dân Mường, dân Mán cũng khởi lên mà chống lại với người Tàu không mấy khi dứt, thật đủ chứng rằng dân-khí ta lúc nào cũng quật cường vậy.

2) Ngô-chúa tức là Ngô-Vương-Quyền, ngài gây dựng nền độc lập cho nước ta, công đức rất là to lớn, tưởng phạm người ai cũng nên ghi nhớ lấy Lịch-sử ngài, thời mới khởi hồ tiếng là con nhà Hồng-Lạc. Lịch-sử ngài tượng ở quyền « Tiếng-Sấm Đềm-Đông » Tử-Siêu-xoạn. Nhật-Nam thư quán xuất bản. Giá 0\$50.

3) Hậu-vương là ông Xương-ngập, ông Xương-văn, hai con đức Ngô-Quyền. Hai ông cùng làm vua, Xương-ngập xưng Thiên-sách vương. Xương-văn xưng là Nam-Tấn vương.

Than ôi ! Trải mấy năm giờ cuộc ly-loạn.

Muôn dân chìm đắm vòng tai nạn.

Máu chảy thành vũng xương thành gò !

Ấy ai nghĩ đến « Quốc sự thán » ?

Quốc-sự thán ;

Lòng ta đau !

Ước mong chân-chúa ra bình trị,

Cứu thoát muôn dân dưới vực sâu...!

Than ôi ! « gà chung một mẹ đá hoài » ta nghe câu chuyện của ông Phạm..... mà khiến cho lòng ta sinh ra vô cùng cảm-tưởng ! Không biết rằng : cái ác-liệt căn tánh ấy bởi tự đâu gây ra, mà cứ như cỏ-gà tầm gửi, càng ngày càng lan lẩn ra càng nhiều, mà biết đến bao giờ vẫn không hề đình-đốn cơ-hồ hãm nhân-loại vào trong vòng hắc-ám mà không thôi !

Hỏi giờ chỉ thấy giời lờ điếc,

Kêu đất hầu như đất chịu giầy.

Ngán nỗi tang-thương bao trọn kiếp ?

Tình này cảnh ấy dễ làm khuây l...

Đây hãy xin trước nói một vị Sứ-quản là Nguyễn-Thủ-Tiếp. Ông này mình cao tám thước, vai rộng một gang, mặt đen, râu quăn, môi giầy, mắt sếch. Cứ trông cái tướng mạo ông cũng đủ ghê sợ. Lại thêm được cái tiếng ông to và vang, mỗi một tiếng hét nói, không khác gì sấm ran mùa hạ. Vì vậy ai nấy cũng phải khiếp sợ, mà gọi ông ta là Lôi-công Thủ-Tiếp trước vốn là đầu đảng bọn thủy-khấu ở ngoài bể. Hồi Hán Hoàng-Thao sang cướp nước ta, đã dút cho Thủ-Tiếp 100 lạng vàng, để làm hướng-đạo... Thủ-Tiếp máu tham hề thầy hơi đồng thời mê, còn nghĩ gì đến ông cha, nhớ gì đến nói giống... liền nhận vàng mà làm hướng-đạo cho quân Hán !... Đến khi quân Hán đã thua rồi, Thủ-Tiếp ta sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ đây... chuồn ngay về mạn bắc. Nhân tiền ấy mà tậu vườn tậu ruộng, làm cửa làm nhà, nghiêm-nhiên là một ông Bạc-phú. Thủ-Tiếp đã giàu, thời kẻ ra vào luôn cúi lạy phải đông. Mà « vật dĩ loại tự » là cái lẽ thường, phàm bao những kẻ gọi là có đi lại với Thủ-Tiếp thấy đều là kẻ gian tà ; phường bất-chính... Vì vậy mà cái-ác-biệt-cảm-tánh của Thủ-Tiếp đã tiềm-phục trong mấy năm, lại nhấp như

như lửa gần gióm, chỉ chờ một ngọn gió đưa qua, là sẽ bùng lên bén cháy... Gia-chi-dĩ những bọn khách-chủ ở nước ta bấy giờ vẫn còn nhiều tên là dư-dảng của nhà Nam-Hán thừa trước. Họ lưu lại để thừa-cơ phiến-hoặc nhân-tâm, gây lấy mầm hoạn-loạn, rồi họ sẽ đứng ngoài mà chực cái miếng « ngư nhân chi lợi ». Chính Thủ-Tiếp cũng có hai người bạn Tàu, một người tên là Đặng-Hoảng một người tên là Trung-Thiện. Thủ-Tiếp vẫn tin là một kẻ thân-yêu của mình mà không ngờ rằng họ chính là một con lao-trùng không những, ăn vào một phôi Thủ-Tiếp, mà sẽ ăn hết cả phôi con người Giao-Châu vậy.

Đặng-Hoảng thường lấy nghề xem tướng làm sinh nhai, mà Trung thiện thời tự phụ là một nhà Địa-lý chính-tông. Hai người đi đâu không hề xa rời nhau. Mà thường lấy nhà Thủ-Tiếp làm chụ-sở. Vì một cách ton-hót khéo, mưu mẹo giỏi, nên dù hai người cứ ăn không ở nhà Thủ-Tiếp đến 2, 3 tháng, Thủ-Tiếp cũng vẫn dung.

Một hôm, Thủ-Tiếp cùng 2 người đánh chén ở bên nhà ngang, chung quanh bữa bọn những quây thóc, thúng khoai; ngoài hè gà, vịt đi lại nhí nhăng, tiếng kêu rinh tai nhưc óc... Trông ra trước sân, 3, 4 đồng rơm cao ngất hàng trăm nghìn con chim sẽ bay dậu riu rít... Dưới chân đồng rơm 6, 7 con trâu mộng, con thoi ngổn rơm, con thoi nghếch mũi phì hơi...

Lúc bấy giờ đương về tiết mùa hạ, nắng gió núi nóng như tràm; Thủ-tiếp xoay trần bỏ áo, một đùi kê lên trên cái gối gỗ đình đã bắt mồ hôi đen nhánh... Thủ-Tiếp bung cái chén mạng-cầu lên, uống một hơi hết cả chén rượu, đặt chén xuống, khà một cái thật mạnh, rồi cau mày lại mà rằng:

Cha chả là nực! ...

Tiếp luôn lại gọi to lên rằng:

Thằng Đổ (1) đâu hử? mày lấy cái quạt lúa mà vũ lên cho chúng tao một lúc, mau! ...

Dứt tiếng gọi, một thằng ở dưới nhà bếp chạy lên, đầu trọc lông lổc, mắt ngược lên mây, còi trần, đóng khố, đùi dế, lưng ong, trông vẻ rất là thô-xuần... Thằng Đổ đã lên, cầm lấy cái quạt lúa treo ở trên vách, đứng chéo hai chân, ráng sức quạt

1) Tiếng gọi đùa ở, về vùng Bắc.

vung lên, ba người đều râu bay phấp phới, như 3 mớ bông bong cùng nhau đua múa

Trung-Thiện thích hứng, khề khà nói rằng :

Nghĩ như qui-ông thật đã sung sướng, của cải nhiều, đầy tớ lắm, một tiếng gọi, dạ ran cả nhà . . . ai trông thấy thế mà chẳng lấy làm thêm

Trung-Thiện vừa nói đến đấy. Đặng-Hoảng nghếch mắt lên mà rằng :

Ui chà ! Qui-ông ư ? Cứ tôi xem cái tướng của qui-ông thời còn xướng gấp trăm gấp nghìn thế này kia ! . . . Nay, lưỡng quyền cao, địa-các rộng, tụy như huyền-đỡm, mục nhược thư-tinh, lại kiêm cả thanh như hồng-trung . . . rõ thật là : « dị tướng thiên sinh, tất thị anh-hùng xuất chúng ; kỳ bình địa sản, chân vi hào-kiệt siêu quần . . (1) . . » Nếu qui-ông mà quyết-chí ra, thời có lẽ đến . . . Đặng-Hoảng vừa nói đến đấy Thủ-Tiếp vội đặt chén rượu xuống hỏi rằng :

Đến . . . đến . . . gì hử ông ? . . .

Đặng-Hoảng chưa kịp nói, Trung-Thiện nói ngay lên rằng :

Ui chà ! Qui-ông còn phải hỏi vờ mãi ! có đến làm vua, chứ đến gì ? . . . Ừ, mà thật ! Bác Đặng nói phải. Tôi còn nhớ hôm nào, tôi đi chơi mát ngoài đồng, thấy có một ngôi mộ, thật là sưu hoàn thủy nhiều, án tiền sáng khải, hậu trẩm cô cao, Thanh-Long tả triều, Bạch-hồ hữu củng, thật là một ngôi thiên lý lai long, đế vương phát phúc chi mộ . . . Tôi cứ trông ngắm mà không chán mắt. Sau hỏi thăm người đi qua đấy, mới biết là ngôi tổ-phần của nhà Quý-ông đây ! . . . Tôi vẫn cứ lấy làm mừng thầm từ bấy đến nay là mình được quen biết một bậc đại-hữu vi chi chúa. Nay lại thấy nhời nói của bác Đặng như vậy, thời thật là phúc địa sinh phúc-nhân rồi ! . .

Đặng-Hoảng nói xong, thời vỗ đùi cười ồ lên . . .

Thủ-Tiếp nghe hai chú ngô-khách nói xong, bất giác trong bụng nở ra hàng mấy trăm đóa hoa . . . liền cười khà khà mà rằng :

Hai ông nói riều tôi mà thôi đó, chứ tôi tài tướng gì ? . .

1) Nghĩa là : tướng lạ giới sinh ra, hẳn là bậc anh-hùng xuất-chúng ; hình kỳ đất đẻ ra, thực là kẻ hào-kiệt siêu quần.

Trung-Thiện nghiêm sắc mặt lại mà rằng :

Phàm đạo bè bạn phải dãi nhau lấy chữ « thành tín », tôi mà nói riều ông thời tôi còn ra gì nữa! . .

Đặng-Hoảng nói tiếp luôn rằng :

Này quý-ông ạ! Không phải là anh em tôi nói truyện khoác cho vui chén dàu. Cái chí-nguyện của anh em tôi muốn giúp quý-ông đã lâu, chỉ vì cớ tiện dịp nào nói truyện với quý-ông đó mà thôi. Hiện nay tình thế trong cõi Giao-châu này, thật không khác gì một chiếc nhà đã một nát hết cả rui, mè sà cột; chỉ còn chờ một trận gió nữa là đổ sụp xuống mà thôi. Đấy quý-ông thử ngẫm mà xem, từ khi Ngô Tiên-chúa băng-hà, thời trong triều đã sinh ra cái nạn tiếm thiết. Rồi sau Nam-tấn-Vương tuy phục được quốc-thống, nhưng trong nước đã có nhiều nơi khởi lên cát-cứ, nhà vua suy yếu, cũng đành phó chi vô-khả-nại-hà . . . Lại từ ngày Thiên-sách-Vương thế-thế, trong nước lại càng nhiều nướng. Nam-tấn-Vương tuy cũng có chí bình loạn, nhưng các bầy tôi trong triều, thuần là những phường túi cơm giá áo . . . hoặc có đôi người có chút tài nhỏ mọn, thời lại chỉ cốt mưu lấy thân gia cho được lo ấm, còn lấy ai là kẻ trảo-nha, người tâm-phúc? Hiện nay trong nước đã đến 9, 10 nơi chiếm-cứ sừng hùng rồi. Gặp được thời thế này, ta rất nên phất cờ nổi trống, trước thời chiếm cứ lấy một nơi làm căn-bản, rồi ta sẽ dùng kế « viễn giao, cận công, (1) » như cách nhà Tần tầm thực lục quốc khi xưa, chắc không bao lâu toàn cõi Giao-châu này, đều thuộc về quyền chủ-tể của mình cả. Đó là nhờ tâm-huyết của tôi, mà cũng là một cái kế linh diệu, quý-ông thử nghĩ kỹ mà xem . . .

Thủ-Tiếp nghe Đặng-Hoảng nói xong, đặt chén rượu xuống chấp tay vái hai người một cái mà rằng :

Nếu quả được như lời hai ông, tôi xin cùng hai ông sống chết có nhau. . . .

Hai người thấy Thủ-tiếp đã biểu đồng-linh, liền đồng thanh chúc mừng. Rồi cùng nhau vội vàng ăn cơm, lên cả trên nhà thờ đóng cửa lại để bàn việc. . . Đó thật là :

*Quân gian đã sẵn mưu gian giúp
Người nước nào ai vì nước lo?..*

II

«.... Gió vàng quét đất, bụi đỏ tung giời. Núi biếc mây xây, rừng xanh khói tỏa...

Ôi !... Cảnh kia cảnh đã mười phần đẹp,

Người nọ người sao lắm nỗi sầu ?

..... Ta không ngờ rằng lòng người nước ta đến bây giờ mà vẫn còn không biết thương nhau, mến nhau, không biết đùm bọc lấy nhau, Đã trải bao nhiêu phen dở chết, dở sống, dở điếc, dở câm, đến bây giờ vừa tiêm-tiêm hoàn hồn, mà lại sun soe chực cắn lộn lẫn nhau !... Giời ôi !... nước mắt không biết lấy làm nhục, nhà tan không biết lấy làm đau, anh em cùng một bát máu sẽ ra lại bị giống ngoài người ta ăn gỏi nuốt tươi, cũng không biết lấy làm đau đớn thương sót !... Con ma « danh, lợi » nó ám-ảnh, làm cho người ta giết-tuyệt mất cả lương-tâm đến thế là căng !...

...Ta bấy nay vẫn mong cho chóng khỏi bệnh để tiến-triều-diện-quân, tâu trình với thượng cái kế-hoạch chỉnh-dốn lại triều-cương, biến-dịch lại phong hòa, cho nhân-dân ai nấy cũng nên biết lấy Quốc-gia làm trọng, rồi mới dần dần tiêu-giệt bỏ các bọn thổ hào, cho quốc-gia lại được trông thấy cái quang cảnh thái-bình... ngờ đâu bệnh mình chưa khỏi mà bệnh nước lại tăng đến bây giờ thời tặc-đảng đã chiếm cứ khắp nước, triều-đình chỉ còn có cái hư vị... Cơ nguy sắp đến, lấy ai người cột đá giữa giòng ?... Nghĩ đã khờ-tâm cho tôi chẳng, hỡi giời ? !...

Một đoạn trên này, là nhời thở than của một người đàn ông, trạc độ ngoài 30 tuổi, mặt xanh như lá mạ, mình gầy tựa củi khô, tuổi tuy còn ít mà tóc trên đầu đã điểm mùi hoa râm... Người ấy đứng tựa mình vào một gốc cây thông, ngửa mặt trông lên giời, đôi con mắt trong vắt mà có hàm cái vẻ lơ dờ mỗi mệ, cứ từ từ trông theo từng đám mây bay đi bay lại ở trên từng không... Trông chán, thời thở giải, rồi lại nói lầm bầm một mình, đại để toàn là những câu thương nước lo dân cả...

Người ấy là ai? Chính là một vị trung-thần thứ nhất ở đời Hậu-Ngô, tên là Chương-thành-Chí vậy. Thành-Chí là con ông Chương-Nhược-Lương, tức là một vị Quân-sư cho ông Dương-

Đình-Nghệ và Đức-Ngô-Vương-Quyền thừa trước (1). Hồi Nhược-Lương tạ thế, Thành-Chí hãy còn bé; đến sau tuổi dần khôn lớn, nhờ được cái gia-đình giáo-dục của bà mẹ, và cái di-trạch của Chương Quân-Sư khi trước, nên đến năm 18 tuổi, đã nổi tiếng là một người hiền tài... Vua Ngô vừa nghĩ là công-thần chi hậu, vừa mộ cái đại danh của ông, nên triệu cho làm quan ở trong triều. Năm đó, Chí-Thành đã ngoài 20 tuổi. Dâng sớ nói: mình hãy còn ít tuổi, chưa có thể đảm-đương chức-vụ lớn được. Nếu nhà Vua có ý muốn lục-dụng công-thần chi hậu, thời hãy xin làm một chức Ấp-Lệnh ở Huyện Tiên-Du, một là được gần gụi quê nhà, cho chọn chút tinh phần-bộ; hai là: dân là gốc nước muốn cho nước được yên, trước phải xét cho thấu hết cái tình thế của dân. Ấp-Lệnh chính là một chức thân dân, rất dễ sự xem xét dân-tình phong-tục. Rồi sau này nhà Vua có muốn dùng làm chức gì to hơn nữa, mới có thể biết đường mà thi hành chánh-trị luật-lệnh được...

Ngô-Vương thấy sớ của ông Thành-Chí, lấy làm rất phải. Liền chao cho Thành-Chí làm chức Ấp-Lệnh ở Tiên-Du....

Từ sau khi Thành-Chí đã nhận làm chức Ấp-Lệnh ở Tiên-Du, một lòng khai-hóa cho dân, khuyên dân nên bỏ thói kiện-tụng điều toa. Về phần hưởng-dụng, ông chỉ trông vào mỗi tháng là mấy học lương của Triều-đình cấp cho, còn như của dân thời tuyệt không hề phạm đến bằng một sợi tơ cái tóc....

Cầm đờng ngày tháng thanh thoi,

Ơn Vua riêng đê sân Lai vui vầy.

Ơn sâu mong giả nghĩa đầy,

Trước đem lòng đỏ, giậy bày dân đen.

Phàm việc trong thiên-hạ, mười phần thời bất-như-ý đến 8, 9. Giả-sử Chương-Thành-Chí lấy cái tài quan sát về phong hóa, dân-tình trong mấy năm, tiến lên mà thi-thố chánh-lệnh ở triều, thời cái vận-mệnh nhà Hậu-Ngô, an trí rằng không vững bền như Thái-Sơn bàn-thạch, giải lâu đến 7, 8 trăm năm như nhà

(1) Chương-nhược-Lương là một vị quân-sư của hai ông Dương, Ngô-Cơ mưu của ông, thật không kém gì Chương-tử-Phòng đời Hán. Muốn biết truyện ông, xin xem quyển "Tiếng-Sấm Đêm-Đông", Tử-Siêu soạn. Nhật-Nam Thư-Quán xuất bản, giá 0\$50

Thương, nhà Chu bên Trung-Quốc?... Song ngân thay, xanh-xanh kia vẫn còn có ý không muốn cho nòi giống Viêm-Bang ta đã vội được hưởng cái thái-bình thịnh-phúc... Mà chiến-tranh, mà chém giết, mà cùng nhau sâu xé, cho chán chê mê mỗi, rồi sau mới dần dần cho được hưởng chút an-nhàn... Ôi! Luyện đá bà Oa chừng đuối sức, giờ sao khuyết hãm vẫn chan chan?...

Ông Chương-Chí-Thành nhậm chức Ấp-Lệnh ở Tiên-Du vừa được ngót 2 năm giờ, thời ông bỗng mắc bệnh, quanh quẩn cùng với ẩm thuốc làm duyên, đến ngót hai năm giờ mà mười phần mới khỏi được năm sáu.... Trong khoảng 2 năm giờ ấy, khắp trong nước, trộm giặc nổi lên như ong, cái vận-mệnh của nhà Hậu-Ngô đã thành nên một chứng-bệnh rất nguy-hiêm dù Hòa, Biền phục sinh cũng không tài cứu-lược được nữa...

Thành-chí thấy cái tin tức như vậy, thời nổi lo, nổi buồn, nổi đầy tắc ruột; khiến cho bệnh thể hầu đã giảm rồi mà lại tăng... Than ôi! « trư năng thương nhân ». Câu nói của cổ-nhân thật đúng không còn sai nữa vậy.

Hôm đó, ông Thành-Chí nhân lúc chiều giờ mặt mẽ, cố gượng giậy ra ngắm ngoài vườn hoa cây cảnh, cho tiêu-khiên nổi u-sầu... Song, ngắm trông giờ đất một màu, người buồn cảnh có vui đâu bao giờ?... Chính đương lúc bồi hồi ngao ngán, thời bỗng thấy tên tiểu tốt chạy vào báo rằng:

Bầm quan-lớn có việc nguy cấp đến nơi rồi ạ!

Thành-Chí giật mình, vội hỏi là việc gì?

Tên tiểu-tốt đứng khoanh tay, ra dáng sợ hãi mà rằng:

Bầm... bầm ở trong, bản-hạt nhà, có tên phú-hao là Nguyễn-thủ-Tiếp, sinh lòng phản quốc, phóng tiền tài ra để chiêu binh mại mã, mới có dăm hôm nay mà đã được đến hơn 5 nghìn binh mã rồi. Hiệu đã tế cờ, khao quân định đến sáng ngày mai thời đem quân lên lấy huyện thành ta....

Thành-Chí nghe báo song, rục rịch cả chân tay, nhưng ngoài mặt vẫn chân-tĩnh, liền truyền cho tên tiểu-tốt ra đánh trống, hội họp cả nha lại, binh biên, lên công-đường để bàn việc...

Tên tiểu-tốt đi khỏi rồi Thành-Chí vội vàng đi dạo vào nhà, truyền lấy khăn áo song, phu-nhân là Siêu-Thị bung bát

thuốc lên mời ông uống, ông gạt đi mỉm cười mà rằng:

Thuốc không khỏi được mệnh tôi nữa đâu! Thời, phu-nhân liệu thu sắp đồ-dạc, đến đêm nay thời đưa mẹ và cho con về nhà quê... Nhưng hãy cứ phải bí-mật, đừng để cho mẹ biết vội, mà mẹ lo nhé!...

Ông nói xong, thời đứng ngay giậy, vịn vai tên người nhà đi ra ngoài công-đường...

Lúc bấy giờ vừng ô đã lặn, cái sắc tối vô-cùng đã hầu che lấp hết cả một huyện thành Tiên-Du... Trên công-đường, quan Ấp-Lệnh là Chương-Chí-Thành ngồi ở sắp giữa, nha lại và binh-biền đứng sắp hàng ở hai bên, quang cảnh rất là nghiêm-túc... Chương-Chí-Thành cất tiếng lên nói rằng:

Hiện nay, tên thổ-hào là Nguyễn-Chủ-Tiếp họp quân làm loạn, định đem quân lên đánh lấy huyện thành này. Nha lại và binh-biền có kế sách gì cự địch không?

Chí-Thành hỏi xong, hai bên vẫn cứ đứng chờ như tượng gỗ, mãi không giả lời thế nào?...

Chí-Thành lại trừng mắt lên mà rằng:

Ta hỏi các người mà không ai giả lời, là nghĩa làm sao?..

Hai bên thấy quan gắt thời đều sợ, cứ đứng trông nhau... mãi một lúc, có một thầy Lại tên là Lý-Tiền, chắp tay khúm núm nói rằng:

Bầm... Bầm... xin quan lớn ngài dung thứ cho, chúng con chỉ biết nghề biên chép công việc từ tụng, còn như việc binh canh chưa từng học đến bao giờ. Vả từ ngày Quan-Lớn trọng nhậm ở Tiên-Du này, khiến cho dân gian chúng nó chẳng thêm đoái hoài đến cửa chúng con mấy khi chúng con thân làm lại, mà mỗi tháng chỉ được trông nhờ về mấy học lương, những lo đói còn chưa xong, còn lấy đâu được hơi sức mà lo nghĩ đến việc khác nữa... Việc này chúng con thật xin chịu, xin Quan-lớn nghĩ lại cho....

Chí-Thành nghe Lý-Tiền nói xong, gạt đầu mỉm cười, rồi ngánh sang bên binh-biền mà rằng:

Các người vốn là võ-dũng xuất-thân, lúc thường đã ăn lương vua, thời cơn loạn phải lo việc nước... không lẽ cũng đành chịu cái tiếng là « khi ăn thời vỗ tay vào » hay sao?..

Chí-Thành nói đến đấy thời ngừng lại, rồi lại nói tiếp luôn rằng :

Ta cũng biết rằng trong số binh-biên ở đây chỉ có hơn 3 trăm người, mà khí giới phần nhiều là thiếu thốn đánh làm sao nổi được với 5 nghìn quân giặc? Và ta đây cũng hãy còn là binh thế, đứng ngồi cũng không được vững, thời còn ra trận sao được? Tuy nhiên đã ăn lộc nước thời phải lo việc nước, cái hơi thở hút của ta đây mà hãy còn lại được lúc nào, là ta phải làm cho chọn bồ-đề-phần lúc bấy giờ. Vậy các người hãy cứ nghe lời ta, đêm nay phải kịp sửa soạn binh khí cho chỉnh-tề, đến sáng mai ta sẽ truyền cho mật kế, hãy đánh cho quân giặc nó một trận kinh hồn thất đởm, nếu may mà được thắng đầu đảng nó chết ngay, thời muôn sự đều yên; nhược bằng nó hãy còn sống, thời cái cơ nguy sau này sẽ mình ta chịu, ta không dễ di-lụy đến các người đâu mà sợ . . .

Bọn binh-biên nghe thấy quan nói như vậy, thời đều cảm-động, đều dạ ran cả lên xin tuân lệnh.

Chí-Thành thấy vậy thời rất mừng, truyền cho lui xuống, rồi lại ngảnh bảo bọn nha lại rằng :

Hồi này là hồi loạn lạc, dân gian chúng nó còn đương phải chạy chốn binh đao, chắc không còn có kiện cáo gì khiến cho các người được thừa cơ bóp nặn nữa . . . Vậy cho các người hãy đem tất cả vợ con về nhà quê, thế là cái ơn-đức của quốc gia đối với các người đã hết từ đây rồi đó . . .

Chí-Thành nói xong, thời đứng giây, lều-đều đi thẳng vào nhà trong. Bấy giờ ở trong nhà đã lên đèn, Chí-Thành vừa bước lên đến thềm, thấy phu-nhân đương đứng bên ngoài cửa, lấy giải yếm gạt thắm nước mắt . . . Nhác trông thấy ông vào, thời vội làm ra vẻ tươi tỉnh mà hỏi rằng :

Ông đã hàn song việc rồi ư? ngồi từ bấy đến giờ, có mệt lắm không? . . .

Chí-Thành dơ tay lên, tỏ ý dừng nói to, rồi sẽ hỏi rằng :

Mẹ đã soi cơm chưa?

— Không, mẹ vẫn còn chờ ông . . . Nay ông, không biết sao mà từ nãy đến giờ tôi nghe như mẹ có ý không vui? . . .

— Hay là phu-nhân nói gì với mẹ, mà mẹ lo?

— Ông vừa mới giận tôi song, tôi đâu dám hở cho mẹ biết?..
Chi-Thành nghe xong, ra vẻ ngần ngừ, rồi rón rén đi thẳng vào trong nhà, thấy bà mẹ đương ngồi tựa trên ghế bành, trên án để cây đèn, và mâm cơm... Chi-Thành vội đứng gần lại bàn mà rằng :

Thưa mẹ, sao mẹ chưa sôi cơm? Mẹ chờ con đến giờ thời đói quá mất!..

Bà mẹ trước vẫn ngồi gục đầu, nên lúc con vào không biết; giờ nghe thấy con nói thời mới ngừng mặt trông ra, thở giải mà rằng :

Mẹ còn bụng dạ nào mà cơm với nước?.. Những công việc như vậy mà con dấu mẹ là nghĩa sao?..

Chi-Thành thấy mẹ nói thế thời sợ hãi luống cuống, vội nói rằng :

Xin mẹ tha tội cho con, con có giám dấu gì mẹ đâu?..

Bà mẹ lắc đầu thở giải mà rằng :

Vừa rồi mẹ thấy nói con ra công-đường bàn việc. Mẹ nghĩ con đương yếu ốm thế thời có công việc gì cần kíp mà phải bàn... Mẹ lại trông thấy vợ con có ý vội hoảng hốt, thời đoán hẳn chừng có việc gì nguy-hiểm mà vợ chồng con dấu không cho mẹ biết. Mẹ liền ngầm sai con Nhài đi xa dò xem, thời nó nói rằng: « nó thấy binh-biên đương rộn rịp sắp sửa khi giới, đề phòng sáng mai có giặc đến lấy Huyện... »

Bà nói đến đây thời thở giải, rồi lại gừng gừng nước mà nói tiếp luôn rằng :

Binh-biên cả huyện phỏng chừng được mấy, mà con lại hiện-đang ốm yếu như thế, thời chống nhau với giặc sao được hở con?..

Chi-Thành nghe thấy bà mẹ nói như vậy, thời vội thụp-xuống lạy, ngấp ngừng nói rằng :

Con thật không ngờ rằng bỗng dưng có sầy ra tai biến này. Nhưng cái chức-trách của con là thủ-thờ chi thân, thời chỉ còn có một cách là thành còn thời còn, thành mất thời mất, chứ đâu giám vì ốm yếu mà đổi lòng? Vậy xin mẹ chiều cái tình « trung, hiếu không thể lưỡng toàn », mà tha tội bất-biểu cho con. Con xin cho vợ con đưa mẹ về quê ngay đêm nay, kéo

chẽ đến mai thời e lại không kịp chãng?...

Bà mẹ nghe Chi-Thành nói dứt bấy nhiều lời thời ruột đau như cắt, hai hàng lão-lệ, tầm tã tuôn mưa, sẽ cất cái giọng dàu dĩ mà gọi lên rằng :

Mạnh-Lân cháu Bà đâu? Cháu khá ra mà đỡ Thầy cháu giậy và bảo người nhà đun nóng thuốc cho Thầy cháu uống đi...

Dứt tiếng hỏi, một cậu thiếu-niên công-tử chạy vào, chạc tuổi độ 13, 14 mà vẻ mặt rất khôi-ngô tuấn-dĩnh, tức là cậu Mạnh-Lân con ông Chi-Thành vậy.

Mạnh-Lân tuy còn ít tuổi, mà thiên-tư rất minh-mẫn, kiến-thức rất rộng-rãi; đối với sự học thời cả hai đường văn, vũ, thầy đều hết lòng chăm chỉ. Cho nên người tuy còn bé, mà cái tài lược của cậu đã không khác gì bực thành nhân. Lúc đó Mạnh-Lân thấy Bà gọi, thời vội vàng chạy vào, đỡ cha giậy, rồi chấp tay nói rằng :

Thưa Thầy, xin Thầy hãy đừng lo, đến mai có giặc đến, con sẽ xin ra trận đánh giặc thay Thầy.

Chi Thành bấy giờ đã ngồi xuống cái ghế ở bên cạnh bàn, nghe thấy con nói thời cau mày lại mà rằng :

Không được! Con còn bé, đã đánh chác sao được! Vả con còn phải thay Thầy, di hầu Bà về quê kia mà!....

—Đã có mẹ con về hầu Bà rồi. Bấy giờ đương lúc giặc sắp đến lấy Huyện, mà con lại phải xa Thầy, thời con yên tâm sao được?...

— Dù con ở đây cũng làm gì được kia mà!

Chi Thầy đã quyết, con không được nói lời thối...

Ông nói xong, thời ngảnh hỏi phu-nhân đã sắp sửa đồ-đạc song chưa?...

Phu-nhân nghe hỏi thời ra nói rằng :

Đã sắp song cả rồi....

Vừa nói dứt nhời thời bất-giác súc động nổi sầu, chu lên mà khóc; vừa khóc vừa ngập ngừng nói rằng :

Đã có Mạnh Lân theo về hầu mẹ rồi! Xin ông đừng bắt tôi về nữa! Tôi hãy xin ở lại đây, nếu sau này mà có nhỡ sảy ra cơ-nguy bất-trắc, thời tôi quyết xin cùng theo ông xuống xuôi vàng, cho chọn tình đồng huyết....

Ông Thành-Chí nghe vợ nói xong thời cũng ứa hai hàng nước mắt, rồi lắc đầu mà rằng:

Không thể thế được ! Phu-nhân phải thay tôi mà phụng dưỡng mẹ già cho tôi mới được. Chứ con nó còn bé, đã chọn nghĩa thân hôn sao được?

Vả tôi đã không may chịu mang tội bất hiếu rồi, chẳng lẽ phu-nhân cũng muốn mang tội nốt hay sao?...

Ông nói xong, thời đứng giậy mời Bà mẹ soi cơm... khốn nạn, Bà mẹ bấy giờ đã nước mắt dàn dựa đầy mặt, còn tưởng gì đến ăn. ông Thành-Chí thấy vậy, thời ruột lại càng đau, nhưng cũng cố nuốt lệ, bưng bát cơm lại gần tận Bà mẹ mà rằng:

Xin Mẹ soi cho con lưng cơm này, gọi là một lưng cơm tự tay con soi!... Cho khỏi tủi lòng con!...

Ông vừa nói được bấy nhiêu lời, thời nghẹn lên không thể nói được nữa, Giọt nước mắt lã trã rơi diêm khắp một góc bàn, như là bị mưa vậy...

Bà mẹ bấy giờ bỗng lại thở giải một tiếng, lấy khăn lau nước mắt, rồi làm ra vẻ tươi tỉnh mà rằng:

Được, cứ để vậy mẹ ăn... Nào Mạnh-Lân đâu, bảo mẹ cháu ăn cơm ngay đi, cháu cũng ăn cơm ngay đi. Để sắp sửa theo Bà về quê, kéo gần khuya quá mất rồi. Còn để cho Thầy Cháu đi nghỉ, để đến mai còn lo lắng việc công kia...

Bà nói rứt nhời, thời bưng ngay lấy bát cơm, và ăn mấy miếng, rồi đưa cho ông Thành-Chí mà rằng:

Con cố ăn lấy miếng cơm này cho mẹ. Rồi con lại phải cố ăn thêm nữa. Kiếp làm giai đã hiến thân cho nước, thời không nên doái tưởng đến việc nhà, cho thêm rối chí.

Ông Thành-Chí thấy mẹ như vậy, thời không giám sụt sùi nữa, đón ngay lấy bát cơm để ăn. Ăn xong, cùng với phu-nhân sửa soạn lại đồ đạc, để cho bà mẹ về quê.

Sửa soạn xong, thời nghe tiếng trống đã diêm sang canh hai. Ông liền gọi tên gia-nhân là Bếp Lư lên bảo rằng:

Mày sắp lấy mấy tên phu-cáng, để võng cỗ và phu-nhân, công-tử về quê. Phàm sự đi dượng, thầy đều trông vào mày cả. Mày vốn là một đứa có nguĩa voi chủ, vậy chắc gặp những cơn hoạn-nạn như thế này, mày cũng không nỡ phụ loi thầy ỷ-thác nào...

Bếp-Lưu vâng lời, lấy tạ lui xuống, để sắp sửa lấy phu cáng về quê.

Bấy giờ từ nhà trên, nhà dưới đều sồn-sao rộn-rịp những tiếng chân đi, tiếng người nói. Mà ở trong nhà khách thời một đoàn nhà họ Chương chỉ gạt nước mắt mà trông nhau, quang-cảnh rất là u-sầu thảm-đạm...

Đến lúc vông đã sắp song rồi, Bà mẹ liền đứng ngay dậy, đi ra vông; vừa đi vừa gọi bảo phu-nhân và Mạnh-Lân đi theo ông. Chí-Thành đỡ theo ra đến bên vông, lấy thụp xuống, Bà đã lên ngồi yên vào trong vông rồi, cất tiếng lên nói rằng :

Thôi con ở lại nhé ! Dầu rằng đã ăn lộc nước thời phải hết lòng vì nước, nhưng chấp-kinh cũng phải có tòng-quyền. Con nên tùy cơ mà ứng biến, chứ chữ trung không ở một sự “tuận-nạn” mà thôi đâu...

Ông Chí-Thành nghe mẹ dặn song mấy lời, thời chỉ nói lên được một tiếng « con xin tuân mệnh », rồi nghẹn ngào lên không nói được nữa.....

Lúc đó, phu-nhân và Mạnh-Lân, mẹ trước con sau, đều lấy thụp cả xuống. Phu-nhân chỉ nói lên được một câu : « xin ông bảo trọng... » rồi khóc nức khóc nở lên !.. Duy có Mạnh-Lân thời mắt vẫn ráo hoảnh, chờ cho mẹ nói song rồi, liền nói lên rằng :

Xin cha đừng có ra thành đánh nhau với giặc vôi. Con đưa Bà và Mẹ con về đến nhà rồi, thế nào con cũng xin lại đây ngay để giúp cha.....

Nói song, đứng ngay dậy, đi bộ theo vông bà đi trước. Rồi phu-nhân cũng lên vông, vôi vàng đi theo. Ông Chí-Thành nghe thấy con nói, chưa kịp can bảo : thời đã đi rồi, ông cứ đứng chờ người ra mà lắc đầu thở giải... Bấy giờ đêm đã khuya, ngọn âm-phong thổi lạnh như đồng, trông lên trên giời thời một bầu xanh sẫm, trăm nghìn ngôi sao, chia bày rải-rắc, cùng nhau lấp - lánh như ngọc dạ-quang. Vẳng nghe dưới đất dế kêu, nổi oán biệt bồn-chồn trong chín khúc; nhạc thấy đầu cành quyên gọi, tấm cô-trung thắc-mắc đủ trăm triệu. Khó khăn thay trung, hiểu hai bề; ngao-ngán nhẽ ở, đi đôi ngã. Giọt sầu tầm tã, mối giận toi bời; Rẽ mây những muốn kêu giời, bày chi hoạn-nạn, cho người chợp tay ? !...

Ông Chí-Thành đứng chán ở ngoài hè, rồi vào trong nhà, ngồi tựa bên bàn, nghĩ lấy kế thiện-hậu, mà nghĩ quanh nghĩ co mãi không được. Ông tự biết là mình bị ốm đã lâu, tâm-huyết thiếu-it, não-chất hao-mòn, nên dù nghĩ lắm cũng chỉ thêm rức đầu mà thôi, vô ích. Ông nghĩ vậy, nằm xuống, toan chợp đi để dưỡng sức, nhưng hai mắt cứ chòng chòng không sao nhắm lại được. Mãi đến gần gà gáy, vì ông mệt quá mà thiếp đi được một lúc. Kịp đến lúc bừng mắt đỡ dậy, thời ánh sáng đã luồn qua cửa sổ chui vào, tựa thúc bảo cho kẻ cô trung biết rằng: thời-cơ sắp đến, nên mau mau chớ dậy mà điều-bát việc bình-nhung.....

Ông Chí-Thành gọi người nhà lấy nước rửa mặt, súc miệng, rồi quấn khăn, mặc áo, vịn vai tên người nhà, đi ra ngồi trên công-đường, mật truyền mấy tên tâm-phúc binh-biên lên truyền-thụ mật kế.... Một mặt ông bảo đem tất cả binh-khí đến trước công-đường, kiểm-duyet lại một lượt, xem cái nào dùng được... Ông chỉ chọn lấy một trăm cái nỏ, 70 cái cung, và năm nghìn mũi tên, giao cho 170 tên binh-biên, biết quen thạo nhờ bản, mật truyền cho chúng cứ y kế mà làm.... Ông sai phái đã song lui vào trong nhà yên nghĩ, để chờ nghe tin tức...

Nói về Nguyễn-Thủ-Tiếp từ hôm nghe lời sui dục của hai chú Ngô-khách, tức thời xuất tiền tài ra chiêu binh mai mã, không bao lâu mà được tới 5 nghìn binh mã. Đặng-Hoảng, Trung-Thiện liền bàn với Thủ-Tiếp nên trước chiếm lấy huyện Tiên-Du để làm nơi căn-bản... Thủ-Tiếp nghe lời, liền chọn ngày 24 tháng 7, là ngày Hoàng-đạo cát-nhật, thịt trâu mổ bò, tế cờ khao quân. Ăn uống tế tất song, thời cất quân kéo thẳng lên huyện thành Tiên-Du, Tướng Tiên-phong của Thủ-Tiếp tên là Nguyễn-Mộng, vốn cũng là một tên tướng cướp xuất-thân, tuy không có mưu lược gì, nhưng về phần vũ-nghệ thời kể cũng là một tay dũng-tướng.

Nguyễn-Mộng đem 500 quân đi làm Tiên-phong đến cách Huyện thành Tiên-Du ước độ 5 dặm, bỗng thấy 7, 8 người kỳ-lão, đặt hương-án ra bên đường, lậy phục ở đó để chờ... Nguyễn-Mộng thấy vậy dừng ngựa lại hỏi rằng:

Bọn già kia, chúng bay qui lậy ở đây để làm chi đó hử?

Một ông già đứng dậy, chấp tay nói rằng :

Trăm lạy Tướng-quân, chúng tôi là lão-bô ở trong huyện thành Tiên-Du, nghe thấy Tướng-quân sắp đem quân lên lấy huyện, nên chúng tôi rủ nhau ra đây nghênh tiếp. Giám mong tướng-quân thương kẻ dân hèn mà tha sự chém giết cho...

— Vậy thế viên Ấp-lệnh huyện này đâu, mà không ra đây nghênh tiếp?...

Bầm... bầm quan Ấp-Lệnh chúng tôi nghe thấy đại binh sắp đến, thời tất cả vợ chồng con cái chôn ngay từ lúc chập tối hôm qua rồi!...

— Cóúng bay nói thật à?

— Bầm... bầm chúng tôi có phải đầu là “củ chuối” đâu mà giám nói dối tướng quân...

Nguyễn-Mộng nghe thấy vậy thời rất mừng, liền truyền rằng :

Ừ được, hãy cho chúng bay về trước, bảo nhau cứ an-tĩnh, không được nhiều loạn, rồi ta sẽ bầm chủ-Súy ta tha tội giết cho nghe....

Bọn mấy ông già. dạ lên một tiếng, rồi cùng nhau lật-đật chạy về thành.

Nguyễn-Mộng thấy đã gần đến thành rồi, liền truyền cho quân hãy đi thông thả để chờ Hậu-quân. Vừa đi được một quãng thời lại thấy một toán dân thiết hương-án đứng chực ở bên đường. Nguyễn-Mộng hỏi, thời chúng lại nói như bọn dân trước. Nguyễn-Mộng lại truyền cho cứ về thành trước... Một lát, quân của Nguyễn-Mộng đi đến cách thành chỉ còn độ hai nghìn thước. Nguyễn-Mộng liền truyền hãy hạ trại để tạm nghỉ. Vừa mới hạ trại xong, thời hậu-quân đã kéo đến nơi. Nguyễn-Mộng ra nghênh tiếp Thủ-Tiếp vào trại, rồi trình việc dân trong thành Tiên-Du ra đón.... Thủ-Tiếp nghe vậy thời rất mừng, cười khanh khách mà rằng :

Nếu vậy thời thật là giới giúp ta!...,

Nói xong, toan truyền lệnh cắt cả đại-quân vào thành. Đặng-Hoảng vội ngăn lại mà rằng :

Tướng quân không nên khinh-xuất như vậy. Tôi nghe viên Ấp-lệnh ở huyện Tiên-Du này, tên là Chương-Chi-Thành tức là con Chương-Nhược-Lương, là một vị quân-sư đời Tiền-Ngô. Cứ

nhờn đời thời cái tài-trí thao-lược của Chí-Thành thật không khác gì Nhược-Lương thừa trước. Gần nay tuy nghe nói rằng Chí-Thành ốm nặng, nhưng chẳng qua ốm cái sức khỏe, chứ ốm sao được trí khôn? Vậy an-trí rằng bọn dân già ra nghênh-tiếp kia lại không phải chính là những đứa thừa-hành gian-kế của Chí-Thành? Vậy việc ngày xin Tướng-quân hãy nên thận-trọng mới được. . .

Thủ-Tiếp nghe vậy, thời trù-trừ mà rằng:

Vậy thế giờ nên làm thế nào? . . .

Đặng-Hoảng nói rằng:

Trước hết Tướng-quân hãy cho quân đi do thám xem là n sao đã. Nếu có quả thực Chí-Thành đã chốn trước rồi, thời hãy sai một viên tướng đem dăm trăm quân vào trước, bấy giờ Tướng-quân sẽ đem Hậu-quân tiến vào sau, có như thế mới gọi là kế-xuất vạn-toàn. . . .

Thủ-Tiếp nghe lời, liền truyền mấy tên tiểu-lốt đi dò-thám tình-hình. . . . Một lát, tên tiểu-tốt về báo rằng:

Huyện thành Tiên-Du cửa thành bỏ ngõ, chẳng thấy có quân lính canh giờ gì cả. Chỉ thấy đàn-bà trẻ con, tùm năm tùm ba, ở ngoài cửa thành, hình như có ý trông ngóng đại-quân ta mà thôi. . . .

Thủ-Tiếp nghe báo, ngảnh lại hỏi chư tướng có ai giám đem quân vào thành trước không? . . .

Tức thời Nguyễn-Mộng tình nguyện xin đi. . .

Thủ-Tiếp cho Nguyễn-Mộng đem quân bản-bộ 500 vào trước. Rồi đại-quân sẽ lục-tục kéo vào sau.

Nguyễn-Mộng được lệnh rất lấy làm đắc-chí, vội vàng lên ngựa vẫy quân bản-bộ, đi thẳng vào thành. Đó thật là:

Thấy lợi híp mắt, nào biết dở, hay;

Thấy được khoa tay, nào hay hư, thực,

Rõ tường tương giặc, thật kẻ ngu-phu.

Mới biết sa lo, là đầu thành sự. . .

Nguyễn-Mộng thúc ngựa đi trước, toàn quân theo sau, vào đến diều-kiều, thấy đàn bà trẻ con, đứng ở phía trong thành xa xa ngấp-nghe. Lại trông xa vào trong nữa, thấy 2, 3 cái hương-án,

khói trầm bay nghi-ngút, cờ gió bay phất-phơ... Mấy bọn dân già, kẻ qui, người ngồi, lồm-ngồm cả hai bên đường... Nguyễn-Mộng càng lấy làm đắc chí. Bụng bảo dạ rằng: ừ, nếu mình không thấy vậy mà khởi lên thế này, thời lấy đâu được cái quang-cảnh chúng đón rước kính trọng như thế kia... Thế mới biết: «Nhất chiêu quyền tại thủ» thời xưng thật!... Nghĩ vậy liền cứ lỏng buông tay khẩu, từ từ đi vào. Vừa vào khỏi cổng thành được độ 300 thước, quân bán-bộ theo vào mới hết độ quá nửa. Bỗng nghe thấy «dùng, dùng» tiếp luôn đến 10 tiếng pháo, tức thời chung quanh tên bắn lại như mưa sa gió táp... Nguyễn-Mộng biết là trúng kế, không còn hồn vía nào nữa, vội-vàng hô quân tháo chạy, thời té ra cổng thành đã sập xuống mất rồi!...

Nguyễn-Mộng che gạt được một lúc, thời kiệt mất sức, chung quanh mình bị trúng đến 20 mũi tên, đau quá, vừa kêu lên một tiếng «giời ơi!» thời bị ngay một mũi tên bắn sọc vào mồm, xuất ra đằng sau cổ, tức thời lăn xuống mà chết. Lúc đó, ông Chí-Thành ngồi ở trong công-đường thấy Nguyễn-Mộng đã chết rồi, thời vội vàng truyền lệnh thôi không được bắn nữa. Và ra-hiệu bảo bọn quân của Nguyễn-Mộng hàng ngay đi thời tha tội giết cho. Khốn nạn! bọn quân giặc bấy giờ đã như rắn mất đầu, còn gì nữa mà chả xin hàng.... Kịp đến lúc điểm-duyet lại thời chỉ còn có hơn một trăm, tất cả bị thương và bị chết mất 175 người. Chí-Thành thấy vậy thời ngậm-ngùi mà rằng:

Khốn nạn! cũng là xương thịt, cũng là giống nòi, chỉ vì bọn cường-đồ hiếp tróc, mà đến nỗi phải bỏ mạng dưới mũi tên hòn đạn! Không biết bao giờ trên mặt đất này giết-tuyệt được hết bọn lòng lang dạ thú, cho nhân-loại khỏi nỗi cháy thành và lây?...

Chí-Thành nói xong, truyền đem những tên quân bị thương đến riêng một cái nhà để trông nom thang-thuốc, còn những tên nào bị thiệt mạng thời lập tức đem chôn cất tử tế. Chỉ cất lấy một cái đầu Nguyễn-Mộng cheo ra ngoài cửa thành để làm gương dăn-phường “phản quốc”!... Mọi việc vừa xong. Ông hội họp tất cả binh-biền lên công-đường truyền bảo rằng:

Cứ theo lời trình của quân trinh-thám thời tên tướng giặc giết được vừa rồi, là tướng Tiên-phong của Nguyễn-Thủ-Tiếp.

Chứ không phải chính Thủ-Tiếp. Nếu vậy thời sớm, tối nay thể nào Nguyễn-Thủ-Tiếp nó cũng đem đại-binh đến vây thành này. Hiện giờ trong thành, quân không được hơn 300, lương không đủ được đến 5 ngày. Quân cứu viện bên ngoài không có, tình thế quyết không thể sao giữ được nữa. Vậy giờ ta ước với các người, hãy cứ theo mệnh-lệnh ta mà cố giữ lấy thành này cho ta một ngày; đến ngày thứ hai mà quân giặc hãy còn cố đánh, thì ta cho các người cứ tùy tiện tìm lấy kế sinh tồn. Còn thân ta thời cứ mặc ta với tòa thành Tiên-Du này, các người không phải quải-hoài gì đến ta nữa...

Các binh-biền được lệnh đều dạ ran cả lên, tình nguyện xin với quan Ấp-lệnh cùng sống thác, chứ không chịu hàng giặc!..

Chi-Thành thấy lòng quân như vậy, thời càng lấy làm cảm-động, muốn gượng đi lên địch-lâu để ra hiệu lệnh cho quân biết cách phòng-ngự, nhưng bước đi một bước thời thở cả hơi tai, đành lại phải nằm xuống mà thở... Than ôi! cục-cung tận-tụy đối với việc nước như ông Chi-Thành, thật là có một vậy.

Nói về Thủ-Tiếp từ sau khi sai Nguyễn-Mộng đem quân đi rồi, trong lòng cứ phấp-phồng mừng thầm, chỉ mong chóng có quân ra nghênh-tiếp, để cho mình được thỏa tấm lòng tham dục mà thôi. Ngờ đâu quân đi vừa mới được hơn một giờ, bỗng thấy một lũ tàn quân, hoảng hốt chạy về, kêu váng lên rằng:

Bầm... bầm Chủ-Súy, Nguyễn-Tiên-fong nguy mất rồi, bị trúng kế quân trong thành, họ đóng mất cửa, không biết giờ có còn sống nữa không? Thủ-Tiếp nghe báo, thời giật mình sợ hãi, chưa kịp nghĩ thế ra nào, thời lại thấy một tên quân nữa chạy về báo rằng:

Bầm Tướng-quân, hỏng mất rồi! Nguyễn-Tiên-fong đã bị giết, đầu đã bêu ở ngoài cổng thành kia rồi!...

Thủ-Tiếp bấy giờ cơn nóng nổi lên, nghiến răng ken-két, hét lên như sấm, lập tức cất cả đại đội nhân mã, thẳng vây vào huyện thành Tiên-Du... Thủ-Tiếp thúc quân đánh giết suốt một ngày, mà quân trong thành fòng-bị cũng rất là nghiêm-nhặt, không thể sao đánh phá được. Đành lại phải rút cả quân về trại, cho tạm nghỉ, định đến sáng ngày hôm sau

sẽ lại vây đánh. Vừa mờ mờ sáng ngày hôm sau, bỗng nghe thấy ở trong huyện thành Tiên-Du lại nổ luôn 10 tiếng pháo. Thủ-Tiếp đương ngủ, mở choàng mắt dậy, vội sai quân do thám xem pháo hiệu gì . . . Một lát, về báo rằng :

Ở trên mặt thành có cắm một ngọn cờ trắng, đề chữ « hàng 降 », cửa thành bỏ ngõ. Vừa rồi có một toán 3, 4 mươi người hình như khiêng một chiếc quan-tài đi về đường tây bắc không biết là đi đâu

Thủ-Tiếp nghe báo, lấy làm kinh-dị, vội vàng cùng với Đặng-Hoảng, Trung-Thiện chèo lên vọng-lâu (1) trông xem thấy một toán 3, 4 mươi người toàn áo trắng khăn trắng, khiêng một chiếc quan-tài, trên quan-tài có khói hương nghi ngút ; Đi trước có một chiếc minh-tinh trắng, đề mấy chữ rằng: Cố Ngô Triều, Tiên-Du Ấp Lệnh Chương Công Chi-Thành Chi Linh-Cửu
故吳朝仙將邑令張公志成之靈柩
Thủ-Tiếp thấy vậy thời không hiểu ra thế nào, ngoảnh hỏi Đặng-Hoảng. Đặng-Hoảng lắc đầu mà rằng :

Chịu mất ! người này dụng kế kỳ lạ, có phần hơn Chương-Lương ngày xưa, tôi không còn biết thế nào mà phỏng đoán được nữa . . .

Thủ-Tiếp cau mày lại mà rằng :

Thế có nên đuổi toán người kia không ?

Đặng-Hoảng vội lắc đầu mà rằng :

Chết chết ! chớ đại ! xin hãy cứ dò la cho kỹ xem đã, kéo lại như trước . . .

Thủ-Tiếp thấy Đặng-Hoảng nói như vậy thời cũng chột dạ, đành lại lui vào trong trại, truyền cho ba quân cứ ăn uống cho song, rồi lại tiến vây như hôm trước. Kịp đến lúc kéo quân đến thành thời thấy cổng thành vẫn bỏ ngõ . . . Thủ-Tiếp không giám thúc quân vào, chỉ cho quân cứ bỏ vây khắp chung quanh thành, đánh trống reo hò, long giong lữ dật. Trong thành vẫn cứ im lặng-fắc, tuyệt không thấy động tĩnh gì, Thủ-Tiếp cùng 2 chú Ngô-khách trèo lên trên cao để trông vào

(1) Nghĩa chữ này đã chưa ở trong quyển « Vua Bô-Cái » là một vị đại-anh-hùng ở tỉnh Sơn-Tây đời xưa quyển ấy giá 0\$35. Từ-Sieu soạn.

xem, thời chỉ thấy trơ có một cái thành không, không còn dấu vết một người nào ...

Bấy giờ mới giám cùng nhau đốc thúc đại-quân tiến vào. Khi vào đến Công-Đường, thấy có một tờ giấy trắng khổ rộng, viết chữ to bằng cái bát, gián ở giữa vách Công-Đường. Thủ-Tiếp cùng chư tướng đều súm lại xem. Giấy ấy viết rằng:

« Bản-chức vì mắc bệnh, không thể ra mà đối-dịch với các
« người được. Nay bản chức vì sợ lụy đến toàn thành sinh-
« mệnh, nên đành tạ ơn quốc gia mà về nơi chín xuôi, khiến
« cho các người được tự-do vào chiếm cứ lấy thành trì này.
« Duy có nhân dân và binh-biên trong thành này, đều là kẻ vô-
« cố, các người nên nghĩ tình nòi giống mà đừng giết hại người
« ta, thời mới hợp với cái đạo nghĩa là kẻ làm người trên ...

Tiên-Du Ấp Linh Chương Chi Thành.

Tuyệt bút »

Bọn Thủ-Tiếp xem xong mấy hàng chữ ấy thời lại càng lấy làm ngạc-nhiên, vội truyền đi lòng khắp cả trong thành, xem dân trong thành và binh-biên ở đâu... Mãi một lúc lâu, mới thấy mấy tên quân, điệu một người bị thương đến, hỏi ra thời mới biết tên ấy chính là quân của mình bị nạn hôm trước... Thủ-Tiếp truyền hỏi có biết sự tình Chi-Thành chết thế nào, và dân-chúng trong thành giờ ở cả đâu không?...

Tên quân ấy nói rằng:

Bẩm Tướng-quân, chúng tôi vốn bị thương, chỉ nằm số một chỗ, còn biết được công việc gì. Duy tôi có mấy người anh em nói truyện cho tôi nghe rằng:

Quan Ấp-Linh vì mình đương mắc bệnh không thể ra đánh giặc được nên ngài đã lấy lời lẽ khuyên dân và quân: « đến sáng hôm nay thời nên rủ nhau mà ra hàng, cho khỏi di hại ». Còn quan Ấp-Lệnh thời trước hết ngài làm lễ tạ vua, tạ nước, tạ tổ tiên cha mẹ, song đâu đấy rồi, ngài liền uống thuốc độc để chết. Bọn dân binh, thấy quan đã vì nước liều thân rồi, thời đồng thanh bảo nhau rằng: Quan ta đã fải vì ta mà chết, thời chúng ta cũng thể không chịu hàng giặc, cho nhục mất tiếng là dân binh của quan ta... Bọn họ nói vậy, rồi đương đêm, bỗng bẻ, dắt diu

nhau đi hết cả. Chỉ còn sót có một mình tôi là què quặt không đi được, thời còn sót lại ở đây mà thôi.

— Thế thời cái bọn khiêng quan-tài lúc sáng sớm ấy, chính là quan-tài Chí-Thành rồi phải không?

— Vâng, nghe đâu quan Ấp-Lệnh dẫn bọn tâm-phúc cứ ung-dung mà đưa linh-cữu ngài về quê, quyết không ai dám đuổi đâu...

Thủ-Tiếp nghe song, dậm chân xuống đất mà rằng:

Thế ra mình bị lừa cả đũa chết rồi! nghĩ có bực không?

Trung-Thiện nói rằng:

Thôi việc đã qua rồi, còn nói đến làm chi nữa! Bây giờ ta hãy biết rằng đã lấy được thành Tiên-Du này, thế là ta đã có nơi căn-bản, ta nên liệu cách phủ-trị, và chiêu binh mãi mã thêm, để gây nên nghiệp phú cường, thời mới kịp mà chống chọi với thiên-hạ được.

Thủ-Tiếp lấy làm fải. Liền chọn ngày khao thưởng 3 quân. Tự xưng là Lĩnh-công, dùng Đặng-Hoảng, Trung-Thiện, làm Tả, Hữu Tham-mưu. Lấy Giang-Liệu, Hồ-fi, Mã-fong, Lưu-Triệu, Fu-Triệu, Đặng-fáp, Trịnh-Việt, Trần-fúc, Lê-fương, Fi-chỉ, làm Thập-doanh Chiến-tướng. Từ đó cái thanh-thế của Nguyễn-Lĩnh-Công ở Tiên-Du, càng ngày càng lừng-lẫy, gần xa khiếp sợ, thầy đều fải bó giáp về hàng. Đó thật là:

Khi may gió nhẹ lông hồng,

Dở tay fút đã thành công tức thì...

Lệ rõ máu quyên, khúc đứt lòng viên, muôn phần uất-ức, giời thảm đát phiền! Thương hại thay cậu Chương-Manh-Lân về được đến nhà, lật đật lại chốn Bà với mẹ lên huyện thành Tiên-Du định để giúp cha đánh giặc. Ngờ đâu vừa đi được một quãng hơn 10 dặm đường thời đã gặp bọn gia-đình rước binh cữu của ông về... Thảm thay! khổ thay! đau thay! độc thay! Cậu Mạnh-Lân là một người chí tình, chí hiếu, nhân làm sao mà sống được trong lúc đó?!... Tuy-nhiên, cái gánh vác của cậu đối với gia-đình nhà họ Chương còn rất nặng. nào là thù chưa giã, hiếu chưa đền Bà già còn đó, mẹ hóa còn kia, lấy ai là người đỡ dần gánh thay cho cậu, mà cậu chết?... Bởi vậy sau khi cậu gặp linh-cữu của Ông, cậu chỉ kêu giời lên mấy tiếng, rồi thời cậu lại cứ gạt lệ nuốt sâu, mà lấy lời lẽ khôn khéo

đề khuyên giải mẹ hóa Bà già, khỏi vì đau đớn quá mà sinh ra tật bệnh! Ôi! ấy là cậu Mạnh-Lân mới 13, 14 tuổi, thử hỏi các kẻ lão thành trong thiên-hạ phỏng đã có ai có tấm lòng kiên-nhẫn chí-thành được như cậu chăng?...

Tháng ngày ngựa chạy, thì giờ chim bay, không bao lâu mà cậu Mạnh-Lân đã đến thời-kỳ mãn-phục. Trong khoảng 3 năm giờ ấy, cậu ngoài sự thần, hôn, định, tỉnh ra, thời chú hết tinh-hần về binh-thư vũ-nghệ. Cho nên đến năm ấy cậu tuy mới có 17 tuổi, mà đã nghiêm-nhiên là một vị anh - hùng xuất-chúng. Cậu nhân nóng lòng về việc phục-thù, nên vừa mãn-phục song thời cậu xin phép Bà và mẹ đi để tìm cách phục-thù. Bà cậu và mẹ cậu cũng bằng lòng cho cậu đi. May sao giờ kia du-dủi, cậu đi chưa bao lâu thời gặp ngay được một vị đại anh-hùng, cùng giúp bằng-sức, cùng cậy bằng tài, mà cái đại-thù không đợi giờ chung của cậu, đã cùng theo cái làn sóng thành-công của vị đại anh-hùng kia mà tuyết tiêu băng tán...

Vị đại anh-hùng ấy là ai? xem hồi sau sẽ rõ.....

III

Giời không lẽ để cho nòi giống Viêm-Bang cứ chịu mãi nông nổi làm than thống-khổ??... Giời không lẽ để cho con cháu Lạc-Hồng cứ vương mãi kiếp-vận hoạn-nạn binh đao?... Giời không lẽ cứ để dành cảnh thái-bình cho nước khác, mà tiếc riêng một cõi Giao-châu?... Giời không lẽ hiểu loạn ố trị mà để cho cuộc binh-đao sâu-xé giai-dẳng mãi?..

Bởi vậy, đương cái thời-kỳ 12 quan Sứ-quân ở nước ta, chính là cái thời-kỳ khắp đất chông gai, đầy đường máu, trăm dân thống-khổ, muôn họ lưu-ly... thời ở Động Hoa-Lư, huyện Đại-Hoàng, bỗng xuất-hiện ra một vị đại anh - hùng, dẹp yên 12 quan Sứ-quân, khiến cho Hồng-Lạc giang sơn, lại được trông thấy thái-bình cảnh-tượng... Vị đại anh-hùng ấy là ai? — Tức là đức Đinh-Tiên-Hoàng vậy.

Đức Tiên-Hoàng, ngài họ Đinh, tên húy là Bộ-Lĩnh. Ngài là con quan Thứ-sử Hoàn-châu Đinh-Công-Trứ.

Theo tục truyền: « Bà sinh ra vua Tiên-Hoàng là vợ thứ. Nhà
« ở trong động Hoa-lư. Một hôm bà mang quần áo ra giặt ở cái
« hồ phía trước động. Lúc bấy giờ bốn bên người vắng, một
« vùng cây rậm, mặt nước sóng rờn, sườn non lá rụng, quang-
« cảnh rất u-tịch. Bà đương lúc cúi giặt, bỗng có một con rái-
« cá rất lớn, sóng ra ôm lấy bà mà hiếp! Bà vừa sức yếu, vừa
« khiếp sợ, nên đành để cho nó dục hà dục hỹ, mà không sao
« chống cự được. Đến lúc trở về, nghe thấy động lòng, hình như
« đã thụ-thai, nỗi riêng mình biết một mình, tuyệt không giám
« rỉ-rãng ra với ai vậy. Được ít lâu người nhà bà đi săn, đánh
« chết được một con rái-cá, đem về làm thịt, bà nhận xem thời
« quả là con rái hiếp bà khi trước. Nghĩ đến tình một phen giao-
« cấu, chót đã hoài-thai, thời dù khác giống khác nòi, nhưng
« cũng không khỏi rơi một rọt lệ thương vay! Bởi vậy, bà để ý nhất
« lấy những cái xương của chúng ăn rồi vất bỏ, mà gói vào một
« cái mo, để lên trên gác bếp . . . » Đã không duyên trước chẳng
« mà, thì chi chút đỉnh gọi là duyên sau . . . » ôi, nghĩ cái tâm-sự
« của bà cũng khổ lắm vậy! Tới kỳ nguyệt mãn hoa khai, bà
« sinh ra được một cậu con giai, tức là Đinh-Bộ-Lĩnh vậy. Bộ-
« Lĩnh tinh danh từ thuở bé, nhất giỏi về nghề lặn nước, có lẽ
« là cái di-truyền tánh chẳng? . . Bộ-Lĩnh thường hay chơi bời
« ở bên hồ trước động. Bấy giờ có một người thầy địa ở bên
« Tàu đi sang xem đất ở bên ta. Tối đi đến bên hồ trước động
« Hoa-lư, trông thấy có một luồng khí sáng từ mặt hồ sông
« thẳng lên ngôi sao Thiên-mã ở trên giời . . . Thầy địa lấy làm
« kỳ-dị, đến tối hôm sau lại ra xem thì vẫn thấy có luồng sáng
« như trước. Thầy chắc là ở dưới hồ sẽ có Đế-vương chi huyết.
« Bởi vậy, ngày hôm sau, thầy ra gọi lũ trẻ con chơi bời ở gần
« đấy, thuê chúng lặn xuống đáy hồ xem có vật gì lạ không? . .
« Đứa trẻ nào cũng lắc đầu lè lưỡi, sợ sâu không giám lặn.
« Duy có Bộ-Lĩnh cả quyết nói rằng:

« Nếu thầy cho tôi 30 đồng thời tôi xuống ngay . . .

« — Được, em cứ xuống, ta cho 30 đồng . . .

« Bộ-Lĩnh tức thời cởi áo, nhảy tùm xuống hồ, lặn mãi xuống
« dưới đáy, sờ thấy có một con ngựa bằng đá . . . Tức thời lên
« nói truyện với thầy địa. Thầy địa đưa cho một nắm cỏ mà
« bảo rằng; em cầm nắm cỏ này xuống, lấy ngón tay sẽ gõ

« vào bên mép ngựa ba cái, nếu nó há miệng ra, thời em chuôn
« cõ vào cho nó. xem nó có nuốt không?...

« Bộ-Lĩnh lại cầm cõ lặn xuống làm y như lời thầy Địa giận,
« quả-nhiên ngựa đá há miệng nuốt lấy cõ thật. Bộ-Lĩnh lại
« lên thuật truyện cho thầy Địa nghe. Thầy ra vẻ rất vui
« mừng, lầm bầm nói một mình rằng : đi mòn giày sắt tìm
« không thấy, khi thấy toàn không fi chút công, hừ, ai ngờ
« ngôi mộ đế vương mà lại lọt vào tay mình, phúc đức biết
« chừng nào?... Nói rồi, tặng cho Bộ-Lĩnh một quan tiền,
« mà giận rằng : em cứ giữ kín việc này đừng cho ai biết, đến
« độ giày sang năm ta lại sang đây, ta sẽ cho em một trăm lạng
« vàng, tha hồ mà sung sướng... Bộ-Lĩnh cầm lấy quan tiền,
« và nhận nhời ước của thầy Địa. thầy Địa lấy làm đặc chí,
« lập tức trở về Tàu... Từ sau khi thầy Địa đã đi khỏi rồi.
« Bộ-Lĩnh nghĩ bụng lão Địa này có lẽ về mang mộ sang táng
« ở con ngựa dưới hồ này đây... Hừ lại có lý thế được !
« Ta không biết thời thời giờ ta đã biết, ta hãy cứ táng ngay
« ngôi mộ nhà ta trước. xem ra làm sao?... Nghĩ vậy, liền
« về hỏi mẹ. Mả bố tôi ở đâu hử mẹ?... Bà mẹ thấy con
« hỏi một cách đột-ngột như thế, thời lấy làm lạ, liền hỏi vặn
« lại rằng : Mày hỏi để làm gì?... — Để làm gì, mẹ cứ mặc
« tôi; cứ bảo cho tôi biết... Bảo cho tôi biết mả bố tôi ở
« đâu, mẹ?... Bà mẹ thấy con cứ hỏi lầy-nhày mãi thế
« thời tức mình, chỏ ngay lên gác bếp mà rằng : Mả bố mày
« là cái gói ở trên gác bếp kia kia... — Thật ư? — Thật...
« Tức thời Bộ-Lĩnh chèo ngay lên gác bếp, lấy gói xương
« giải cá, đem đi, lặn xuống hồ, gõ 3 cái vào mép ngựa,
« ngựa tức thời há miệng. Bộ-Lĩnh liền chuôn ngay gói xương
« vào. Thế là mả nhà ông Bộ-Lĩnh đã đặc địa từ đấy vậy.
« Đến năm sau thầy địa Tàu sang, thời cái oai danh của Bộ-
« Lĩnh đã lừng-lẫy một phương. Mà đến khi ra ngắm mặt hồ
« thời không còn thấy ánh sáng như trước nữa... Thầy ta
« biết là Bộ-Lĩnh đã táng cướp mất huyết của mình rồi. Nghĩ
« đến cái công lao mình lặn ngòi noi nước, đem “mồ cha mả
« mẹ” từ đất Bắc sang đây, định để chôn lấy một ngôi mộ đế-
« vương, cho con cháu đời sau tha hồ mà sinh sát giữ, đoạt,

« ngờ đâu đến giờ lại bị fông tay trên mắt ! . . . Nghĩ vậy
« thời cảm tức vô-cùng ! Liền nghĩ ngay ra một cái kế rất
« độc để trả thù cho bố tức. Tức thời đi đánh một thanh
« kiếm bằng vàng thật sinh thật đẹp. Tìm đến chỗ Bộ-Lĩnh,
« đem vào yết-kiến dâng thanh kiếm lên cho Bộ-Lĩnh mà nói
« rằng : Thưa ngài, tôi vừa mới ở đất Bắc sang, được tin
« ngài đã dâng-đạt rất chóng, thời đoán biết ngay rằng ngài
« đã cải-táng tiêu-phần vào ngôi Thiên-mã ở đáy hồ rồi. Tôi
« lấy làm rất mừng. Mừng rằng ngôi mộ ấy đã lọt vào nhà
« ngài là nhà có đại-phúc từ xưa ; nếu nhờ để phải những
« kẻ tầm-thường chiếm mất, thời di lụy cho cõi Giao-châu
« này thật rất nhiều. Duy có điều này hãy còn khiếm-khuyết :
« tức là mộ táng ở huyệt Thiên-Mã : đã có mã tất phải có
« kiếm : Nếu không có kiếm thời chỉ là con ngựa chạy nhông,
« chứ khó lòng mà thiệp phục được lòng người. Vậy giờ tôi
« xin hiến ngài một thanh Long-tuyền kiếm này, ngài sai người
« đem cheo vào cổ ngựa, thời ngựa nhờ kiếm mà hăng, kiếm
« nhân ngựa mà giỏi, chắc chỉ trong một năm giờ thôi là
« ngài có thể thống-nhất được toàn quốc. Bộ-Lĩnh nghe nói
« bùi tai, liền nhận lấy kiếm sai đem cheo vào cổ ngựa. Bởi
« thế sau này Tiên-Hoàng-Đế và Thái Tử là Đinh-Liễn đều
« bị ám-hại, mà vận-mệnh nhà Đinh cũng không được bền . .
« Tức là trúng phải cái độc-kế của chú Ngô-Khách vậy . . . »

Giờ lên là lời tục-truyền, thực, hư, không có thể nào ký-giả cũng chưa giám ước-đoán. Duy có một điều người nước ta vốn sẵn cái tính sùng-bái anh-hùng, nên đối với những bậc anh-hùng đời trước mà có công đức lưu-truyền ở nhân-gian, thời hằng thêm dệt thêm ra những cái thuyết kỳ-dị, cho được phân biệt với người đời . . . Cứ suy cái tâm-lý ấy thời cũng không phải là một điều dở hẳn. Duy ta chỉ nên nhớ rằng : đối với các bậc anh-hùng đời trước, ta chỉ nên sùng-bái ở những cái sự-nghiệp tế khốn fù nguy, hâm-mộ ở những cái tâm-địa thanh-thiên bạch-nhật . . . Còn những việc kỳ-dị kia khác thời ta chỉ nên coi là một món “đàm-liệu” cho tiêu-khiển những lúc tửu hậu, trà dư mà thôi. Có như thế thời cái hoài-bão « hy-thánh, hy hiên » của ta mới khỏi sai đường lạc lối vậy . . .

Nói về ông Bộ-Lĩnh tuy là một vị con quan. Thứ-Sử, nhưng mới có lên 7 tuổi thời quan Thứ-Sử mất, Bộ-Lĩnh phải theo mẹ về quê ở động Hoa-Lư. Bởi thế tiếng là con quan mà thật chưa được hưởng cái phong-vị nhà quan là mấy. Có lẽ giới cũng muốn gây cho ông một cái tài đại-dụng, nên cho vất-vả ngay từ thửa bé, cho bền lòng, nhĩa chí, mà vào trong bể khổ, vớt người trầm-luân, cho tỏ mặt anh-hùng cái-thế chẳng?...

Từ khi Bộ-Lĩnh theo mẹ về quê, mẹ thương là con côi thời rất là chiều-chuông. Bộ-Lĩnh sức rất khỏe, mà hay nghịch, tính lại nóng như lửa, Đối với các trẻ con trong làng, hề dũa nào hái mắt là đánh ngay lập tức. Chúng vì yếu sức hơn, nên đành phải chịu ép một bề Bộ-Lĩnh lại thường bắt nai dũa trẻ dao tay lại làm kiệu tay, cho mình ngồi; bắt lũ trẻ khác bề hoa lau dàn đi trước làm cờ, rồi « đình đình » rước đi chơi, coi chẳng khác gì nghi-vệ một ngôi Thiên-Tử vậy.

Dần dần, Bộ-Lĩnh lớn lên 11, 12, 13 tuổi, tuy cách đùa nghịch vẫn như lúc bé, nhưng thường bắt trẻ bày ra thành hàng thanh ngũ, rần trận đánh nhau, loa tay, trống mõm, thường vang rầy cả một cánh đồng... Nhân lúc hăng-hái, Bộ-Lĩnh truyền lệnh bắt cả trẻ chẵn trâu làng khác phải theo vào hùa với mình. Chúng không nghe, thời kéo trẻ con làng mình đi đánh, Mỗi khi đánh, Bộ-Lĩnh cứ nhắm mắt xông vào trước, dù sứt đầu sứt tai, cũng quyết không chịu lui. Vì vậy mà đánh trận nào được trận nấy, các trẻ làng khác thấy đều phải bó gối qui hàng... Từ đó cái danh-hiệu ông « chùm con » đã gần thực hiện ra ở cõi non xanh nước biếc, vượn hót, hoa chào, là động Hoa-Lư rồi vậy...

Từ năm Bộ Lĩnh 15 tuổi dở đi, đã trở nên một người có chí-khí lớn, chịu luyện tập vũ-nghệ, chịu xem đọc binh-thư, ngoài những thì giờ học tập ra, thời lại lặn xuống, chèo đèo, cho dẻo gân rắn thịt... Đến năm ngoài 20 tuổi, đã thành nên một người lực địch vạn-nhân, khắp trong vùng, ai nấy cũng đều kính- phục

Tháng, năm như cướp tuổi người.

Ai hay chuyện đất cho giải ngày xanh?

Đầu cành vira này đờn oanh,

Tiếng quyên đâu đã bên mình kêu thương!!!!

Ông Bộ-Lĩnh lẩn-huất ở trong cõi rừng sâu núi rậm, vui vầy cùng với cảnh cỏ đẹp hoa tươi... không bao lâu mà đã thành gia-thất, có kẻ nung án ngang máy... lại không bao lâu mà mộng hợp hùng-bi, có trẻ quanh mình học nói... Lúc bấy giờ trong nước ta cũng hãy còn có nền nếp, trên có vua Hiền, dưới có tướng giỏi (tức là đời Tiền-Ngô-Vương), nên Bộ-Lĩnh cũng chỉ an phận thao-tàng, mà không có chí gì kia khác... Ôi nếu Bộ-Lĩnh mà cứ được an-phận thao-tàng mãi thế, chẳng cũng là một điều hạnh phúc cho nước ta, khiến cho nước ta khỏi phải diễn một tấn binh-dao ác-kịch nữa ru?...

Nhưng ngàn thay, giờ còn chưa muốn cho nước ta được yên, nên không bao lâu mà vua Ngô thệ-thế, Tam-Kha tiếm-thiết, lại không bao lâu mà Thiên-Sách-Vương qui-thiên, các thổ-hào cát-cử, trong nước đã diễn thành cái hiện-tượng tam-phân ngũ-liệt. Bộ-Lĩnh thấy thời-thế đảo-điên, lắm fe nhiều đảng Nghĩ đến giang-sơn nòi giống, mà đòi phen giọt lệ anh-hùng tuôn rơi tầm tã!....

Người ta ở đời, thường lắm khi đối với thế-cục đã nhiều điều buồn bã, mà đối với gia-đình lại càng lắm nỗi khát-khe. Dù cho là bậc đại anh-hùng, đại hào-kiệt, có chí lấp bể vá giới, có tài hơn đàn tót chúng, mà cũng lắm fe đành phải chịu đắng như đũa câm nuốt hoàng-liên, muốn kêu kêu chẳng được, muốn khóc khóc ai thương, một nỗi u-sầu biết chẳng họa bóng?... Than ôi! trên đường nhân-thế đầy gai góc, có bước qua rồi mới biết đau!! Bộ-Lĩnh, Bộ-Lĩnh ai ngờ ông mà cũng bước phải con đường như thế ru?...

Số là bây giờ ông Bộ-Lĩnh ở nhà, trong họ ngoài làng, ai cũng nề lòng kinh-sợ; duy có một ông chú, nhà giàu mà tính nết rất hiền lành. Thấy Bộ-Lĩnh ăn tiêu rộng rãi, đầy tớ đông nhiều, thời trong bụng không khỏi được có lòng sót của. Nhưng sót thời sót, mà của cũng không phải của mình, nên cũng chỉ cứ đứng trông mà tặc lưỡi, chứ cũng vô-kể khả thi.....

Một ngày kia, Bộ-Lĩnh nhân là ngày kỵ-nhật của Thiên-Thứ-Sử. Các bậc hào-mục chung quanh đến lễ rất đông. Bộ-Lĩnh sai gia-đình bắt trâu nhà để thịt. Lúc bấy giờ châu nhà ông thả cả ở ngoài đồng, ăn lẫn lộn cả với đàn trâu nhà ông chú. Bọn gia-đình hắc-lờ, bắt nhầm phải một con trâu nhà ông chú để thịt.

Vì một sự lầm đó, mà rồi ông Bộ-Lĩnh trước phải chịu đền một con, 2 con, đến 3 con, mà ông chủ vẫn còn nói ra nói vào, rất là khó chịu. Bộ-Lĩnh đã hết lời nói khôn nói khéo, mà ông chủ càng thấy lún thoi lại càng làm già. Bộ-Lĩnh vốn tính nóng-nảy, nhưng đến lúc đó thoi vì hai chữ luân-lý bó buộc, cũng đành phải ngậm căm miệng hén, không giám hở một câu gì gắt gỏng. Sau vì sự uất-ức quá, Bộ-Lĩnh dương ngồi yên, bỗng đập tay xuống bàn mà nói to lên rằng:

Chà! Chi bằng ta bỏ hẳn chốn này cho rảnh! Giời cao đất rộng, há không còn có chỗ đất nào cho Bộ-Lĩnh này dung thân được hay sao?.....

Nói rồi, liền gói ghém lấy một ít hành-lý, giắt con là Đinh-Liên bước chân ra đi..... Đó thật là:

Gập-ghềnh một bước một đau!
Nổi e lưu-lạc nổi sầu fân-ly!
Một niềm sắt đá chi-chi,
Há vì thói bạc, suy-di gan vàng!

IV

Mây bạc một làn, rừng xanh muôn lớp; bụi hồng dặm cuốn nước biếc giòng tời. Nhác trông non nước quê người, tìm ai mà tỏ một lời hàn ôn?... Thương hại thay ông Bộ-Lĩnh lúc cha con giắt nhau ra đi, chẳng qua cũng chỉ vì một tấm lòng căm tức, uất-ức, muốn cho chóng thoát khỏi cái vòng áp-chế vô nghĩa-lý của gia-đình... Kịp đến lúc bước chân ra khỏi cổng làng rồi, thoi trong bụng bầy fát sinh ra một câu hỏi, mình tự hỏi mình rằng: « bây giờ đi đâu?... » Ôi! bây giờ đi đâu?...! Vì một câu hỏi ấy mà khiến cho Bộ-Lĩnh tơ lòng đòi đoan, mối nghĩ fâu-ván. Phải đứng dừng lại đến nửa giờ mà vẫn không tìm sao được một câu đáp lại... Mãi, rồi sau mới sực nhớ ra rằng: Có ông Trần-Minh-Công (tức là ông Trần-Lãm) là một người bạn chí-thân với cha mình khi xưa. Giờ nghe ông chiếm giữ một vùng Bồ-Hải đã lâu, dưới bộ

hạ cường-binh mãnh-tướng rất nhiều. Nếu giờ mình đến mà theo đòi dưới trướng, thời có lẽ sau này nhờ đó mà thỏa được cái chí-nguyện tế-thể an-dân của mình cũng nên... Nghĩ vậy, nên hai cha con liền lần mò đến thẳng Bồ-Hải. Xin vào yết-kiến Minh-Công. Minh-Công thấy nói là con bạn cũ thời vờ vào ngay, trước hỏi mấy câu gia-linh, rồi hỏi đến cái sự-nghiệp học vấn... Bộ-Lĩnh ứng đáp một cách rõ ràng cứng-cỏi, không vấp vấp, không mơ hồ... Minh-Công rất lấy làm khen ngợi. Rồi Minh-Công lại hỏi tiếp luôn rằng:

Hiện nay quốc-thể suy vi, quân-hùng cát-cử; đất Bồ-Hải này là một nơi rất nhiều kẻ muốn dòm nom; vậy nhà ngươi có kế gì dữ cho khỏi sự nguy-hiểm ấy không?

Bộ-Lĩnh thưa rằng :

Fàm việc trị nước, cần nhất là ở lòng dân. Lòng dân đã phục, thời dù gặp cơn nguy-hiểm đến đâu, cũng khó lòng tan vỡ. Hiện nay trong nước ta tuy có nhiều tay kiệt-hiệt, nhưng xét cho kỹ, thời đều là kẻ tàn bạo, chỉ biết sung xướng lấy một mình, mà coi dân chẳng khác gì cỏ rác. Tiếng oán giận đã đầy đường chạt lối, chỉ chờ hở cơ là quày dáo báo thù. Vậy những hạng ấy, tự vệ lấy mình cho được bình yên vô-sự cũng còn khó thay, nữa chi là mong xâm lấn được của ai? Gặp cơ-hội này mà nếu Minh-Công biết lấy ân đức để phủ-trị muôn dân, thời không những dân trong hạt Bồ-Hải này, ngậm vành kết cỏ, dù chết đến nơi cũng không nở rời bỏ Minh-Công, mà đến tất cả dân ở các hạt khác, cũng bồng con bế cái, đến xin làm dân của Minh-Công... Như thế thời fông còn ai giám dòm nom đến cõi Bồ-Hải này nữa chẳng?... Bộ-Lĩnh tôi giám nói quyết rằng; dù đũa “cuồng đại” cũng không giám manh lòng như thế.

Trần-Minh-Công lại hỏi rằng :

Muốn cho lòng dân phục, thời phải làm thế nào?

— Dân ta bị áp-chế dưới quyền cai-trị của người Tàu đã lâu, dân-tâm sinh ra đê hèn rút dút, lật lững gian tham. Cõi thân-thích chẳng bằng miếng ăn, thấy lợi-lộc xem hơn tánh mạng, suy nguyên cơ ấy, chẳng qua chỉ bởi sự túng đói khổ ực quá mà sinh ra. Giờ muốn đổi chứng lập fương, trước phải mưu sự “ăn ở” cho dân được no đủ an toàn. Dân đã được

no đủ an toàn, rồi mới thi hành chính lệnh, kẻ gian có tội, kẻ thiện được khen, cất dụng người hiền, khu-trừ đảng ác, đặt quân chính cho nghiêm ngoài cương giới, lập nghĩa-xương cho khỏi nạn lưu vong... Như thế thời thói dân tự thuận, lòng dân tự phục, một niềm trung-hậu, đối với kẻ trên, đó tức là một cái chánh sách bát-bản tắc-nguyên vậy.

— Về việc quân có cần cải sửa đổi không?

— Cồ-nhân có câu rằng: « Thiên-hạ tuy an, vong chiến tất nguy, » huống chi nước ta hiện nay, chính đương là cái thời-kỳ binh-đao rối loạn, việc quân lại càng cần cải chú-ý, quyết không thể coi thường được.

— Hiện nay ta đã có 20 chiến-tướng và hơn một vạn hùng-binh, fong có thể đủ được chăng?

— Cứ theo như binh-fáp của cồ-nhân, thời quân cốt ở giỏi, không cốt ở nhiều. Cho nên ông Vũ-vương ngày xưa chỉ có 3000 quân hồ-bôn mà khả-dĩ tung hoành thiên-hạ. Tuy-nhiên, thời-thế không nhất định, cho nên cũng không thể gấn fiếm mà gây dòn... Hiện nay trong nước tam fàn ngũ liệt, sự bất-trắc sảy ra không thể lường. Chiến-binh đã fải đủ, mà thủ-binh cũng không thể thiếu. Cứ như số một vạn quân ở đây bây giờ, để làm chiến-binh thời không có thủ-binh, để làm thủ-binh thời không có chiến-binh, nếu đem chia đôi ra thời ít ỏi quá, quyết không thể chống chọi với cái thời buổi ngày nay được. Vậy việc cần kíp bây giờ là fải chiêu binh cho nhiều, luyện tướng cho giỏi, chia giữ các nơi hiểm yếu, khiến cho thế trong đã vững, lúc lên có thể đánh, lúc lui có thể giữ, thời mới gọi là cái kế-sách vạn toàn được...

Minh-Công nghe Bộ-Lĩnh bàn luận câu nào cũng hợp lý hợp thế, không có câu nào viên-vông fong-fiếm, thời trong lòng rất lấy làm vui mừng. Mà trông cái tướng mạo của Bộ-Lĩnh, thời mặt đỏ như gấc, hai mắt long lánh như hai ngôi sao, thiên-dinh vừa cao vừa rộng, địa-các vừa nở vừa sinh, mũi như dọc dừa, miệng như bề rộng, tiếng nói to mà ấm, dáng đi nhẹ và nhanh, thật là :

*« Râu hùm, hàm én, mày ngài,
Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.
Đường đường một đứng anh hào,
Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.» (1)*

Minh-Công liền làm ra vẻ rất thân-thiết, coi như là con cháu, mà bảo rằng :

Ta bây giờ tuổi đã già, sức lực không còn được bao nhiêu nữa, muốn cho được an-nhàn, để di-dưỡng cảnh già. Nay may nhà ngươi đến đây, con bạn ta cũng coi như con đẻ, vậy từ nay, fàm bao việc binh-cơ trọng-sự, ta giao cho ngươi chủ chương hết thầy. Ngươi khá hết lòng chăm việc, cho trong cõi được bình-an, giặc ngoài khỏi ngấp-nghé, cho khỏi phụ lòng ủy thác của ta . . .

Bộ-Lĩnh thấy Minh-Công đãi mình một cách đặc biệt như thế, thời trong lòng rất lấy làm cảm kích, liền cúi đầu xin nhận ngay, chứ không giám dùng những lời sáo-ngữ giả cách khiêm tốn như mọi người khác. Minh-Công thấy Bộ-Lĩnh sáng trực như thế thời càng thích chí, tức thời truyền hội họp tất cả các doanh tướng-sĩ, ở trước viên-môn, hiệu-dụ cho chúng biết cái tài lược của Bộ-Lĩnh, rồi chao cho Bộ-Lĩnh làm chức « Tổng-quản » các doanh tướng-sĩ; nhiếp-lý nhất-thiết quân quốc trọng sự. Cấp cho cờ lệnh, tướng ấn, và một thanh Long-tuyền kiếm, cho được độc quyền sinh, sát, giữ, đoạt . . . Từ đó bước thang thân-thể của ông Bộ-Lĩnh đã cao lên một bậc, mà cái trách-nhiệm của ông Bộ-Lĩnh cũng nặng thêm lên một phần vậy. Đó thật là :

*Đời đã sinh ra kẻ có tài,
Nước non há để gánh fân ai?
Cánh hồng thuận gió từ đây bỗng,
Giới hãn tận mây đất sạch gai.*

Bộ-Lĩnh từ khi được gặp Trần-Minh-Công sẵn lòng tin dụng, thời việc không cứ gì nhớn nhỏ, thầy đều hết lòng xem xét, không bao lâu mà quân nhiều tướng giỏi, lương đủ, dân giàu, một vùng Bồ-Hải đã nghiêm-nhiên là một cõi phú-cường vậy.

1) Trích ở chuyện Kiều.

Bộ-Lĩnh vừa ở được 3 năm, thời Trần-Minh-Công chẳng may mắc bệnh thệ-thế. Lúc hấp hối, ông có hội họp cả các doanh tướng-sĩ lại, nhường chức cho Bộ-Lĩnh và giặn Bộ-Lĩnh rằng:

Ta vốn là một kẻ cố-thần nhà Ngô. Từ khi Tam-Kha tiếm-thiết, ta tức giặn ma đem quân bầu-bộ ra chiếm cứ lấy một khu vực này. Đến hồi Nam-Tấn-Vương phục-tích, ta đã dựng biểu vào triều để xin qui-thuận. Sau ta thấy Nam-Tấn-Vương sử sự một cách nhu-nhược hàm-hồ, như là Tam-Kha tiếm-đoạt, tội nên sử-tử lãng-tri, để làm gương cho kẻ cô-ân phụ-nghĩa. Vậy mà lại nể tình họ ngoại, dánh xuống làm Chương-Dương-Công, thời còn lấy gì để răn kẻ khác?... Dương-cát-Lợi, Đỗ-Cảnh-Thạc tuy có dự vào công phục-tích, nhưng Cát-Lợi vốn họ với Tam-Kha, lại là đũa tham tàn biển lận. Nó sở-dĩ về hòa với Nam-Tấn-Vương, một là sợ oai thế, hai là tham tước lộc, đấy mà thôi, chứ nào có trung-can nghĩa-đởm gì đâu? Nếu nó có quả là kẻ trung-thần, thời há nó lại không có kế gì bài trừ bỏ Tam-Kha ngay từ trước, hà tất phải đợi đến Nam-Tấn-Vương khuyên bảo mới chịu phản-qua thảo tặc?... Còn như Đỗ-Cảnh-Thạc thời lại là một kẻ rất háms lợi quên ơn, trung nghĩa chẳng qua chỉ ở ngoài miệng lưỡi. Xem ngay lúc Nam-Tấn-Vương khuyên bảo, nó đã yêu sách xin khi xong việc rồi thời cho nó một vạn quan, và cho nó làm Thủ-tướng v.v... Đó là mới nói qua cái tâm-địa của Dương-cát-Lợi và Đỗ-cảnh-Thạc, thật đã đáng là một kẻ tội-nhân trong luân-lý. Giả như từ sau khi phục-tích, mà hai tên ấy biết hết lòng báo quốc, một niềm thương dân, thời dù chức cao quyền trọng đến đâu, ai là không sẵn lòng duyệt-fục. Nhưng mà nào có được thế, hai tên ấy đã đắc chí rồi thời cậy quyền cậy thế, fóng túng gian tham, coi phép nước như trò chơi; rẻ mạnh người như cỏ nát, làm vui lấp hết kẻ trung-thần nghĩa-sĩ, chuyên đủ để toàn bọn đạo-thủ gian-khôi... Khiến cho trộm giặc bởi đó mà như ong vỡ tổ, nhân dân bởi đó mà tựa cá đở đuôi..... Ôi! đường trên đã rồi, mối dưới còn chi, cái khuôn-fép của đức Tiên-Ngô, đến hội này thật là táng-tận vậy. Ta đã nhiều lần dựng sớ xin Nam-Tấn-Vương chấn chỉnh càn-ương, dùng tài, khiến hiền, bỏ gian, trừ nịnh, cho hồi phục lại cái nguyên-khí của quốc-gia. Song tiếc thay ngài cứ nhất-vị ủy-mỹ, đã không chịu nghe trung-ngôn thời chờ, lại tin lời đũa gian mà cho ta

là bạn-dăng... Nghĩ như thế có đáng lấy làm bực không? Tuy nhiên, ta cũng không giám giận gì ngài, chỉ cảm gan cho lũ gian-tần, nở bụng thay đen đổi trắng... Nên ta mới chiếm cứ một khu vực này, định thừa cơ dễ thanh quân-trắc, cho được hồi phục lại cái cơ-nghiệp của đức Tiên-Ngô, thời mới lấy làm cam-tâm. Ngờ đâu, công chưa thành, chi chưa toại, mà đã phải gửi hồn về nơi chín suối..... ôi!

Minh-Công nói đến đây thời ngừng lại, thở giải một cái, hai hàng lão-lệ, chảy dòng dòng xuống hai bên gối..... Một lúc lâu, lại nói tiếp rằng:

Này Bộ-Lĩnh!... Ta xem ngươi có tài có chí, có can-đảm anh-hùng, sau này có thể làm được công nghiệp vĩ-đại hơn ta. Vậy ta phó-thác cho ngươi hết thấy binh quyền, ngươi nên nhớ lấy hai điều này: Một là sau này Nam-Tấn-Vương có chịu trừ khử bỏ những bọn gian nịnh, thời nhà ngươi nên quy-thuận với nhà vua, mà giúp dập cho được nên nền cường thịnh. Hai là nếu Nam-Tấn-Vương vẫn còn tin dùng kẻ nịnh, bỏ lấp kẻ hiền, thời ngươi nên dưỡng binh sức nhuệ, đợi thời-cơ mà dẹp yên các bọn Thồ-hào, để thống-nhất lấy giang sơn, trị-an cho dân-chúng... Nếu không, thời trai, có giữ lẫn, lợi kia sẽ lại lọt tới bác ngư-nhân. Nòi giống này quyết khó khỏi lại một phen làm nô-lệ cho họ khác. Như thế thời dù sống cũng như thác, non nước này còn trông cậy gì đến bọn mình nữa ru?...

Minh-Công nói đến đây thời ngảnh trông vào Bộ-Lĩnh, rồi lại thở giải, đọc mấy câu rằng:

Nước non ly-loạn đến bao giờ?

Đầu tóc ai hay đã bạc sơ?

Chín suối vì còn thiêng nhờ được,

Ruột tâm chưa đã hết vương tơ!

Đọc xong, giọt lệ gừng gừng, đập tay xuống chiếu, kêu “giờ” lên một tiếng, tức thời hồn lìa tục-cảnh mà tới tiên-hương, ôi! đáng tiếc thay!...

Bộ-Lĩnh cảm cái ơn tri-ngộ của Minh-Công từ xưa đến nay, thương khóc rất là thấm-thiết. Rồi truyền ba quân thầy đèn fát-lang đề trở, trong doanh cấm hẳn rượu thịt ba ngày, để

tổ lòng ai điều. Từ khi ông Bộ-Lĩnh đã thừa-kế cái đại-nghiệp của Trần-Minh-Công vẫn cứ đề nguyên trật-tự pháp-luật như trước; trong thời quan lại tướng-sĩ, dưới thời hào-mục thương dân, lại càng miễn yêu kính phục.

Được ít lâu, Bộ-Lĩnh nhận thấy cái địa thế thành Bồ-Hải vừa ty-thấp và chật hẹp, chung quanh lại ít sông sâu núi hiểm, rất không tiện về sự phòng-thủ. Nên nghĩ định rời đóng doanh về động Hoa-Lư.

Ngày 12 tháng 9 năm Kỷ-vị (948) ông Bộ-Lĩnh dời đại-đội nhân mã từ Bồ-Hải về đóng ở Hoa-Lư. Quân đi đến núi Dục Thúy, Bộ-Lĩnh nhận đi xa lâu ngày, giờ về đến gần cố-thổ, thấy non xanh nước biếc, vẻ thanh-u vẫn hết như xưa; mà tháng lại ngày qua, cuộc tang-hải mấy fen đời khác? Dầu xanh thừa trước, dầu bạc ngày nay, Hoá-công thật cũng khéo xoay, khiến người du-tử thêm ngây lòng vàng!..

Bộ-Lĩnh liền truyền đóng quân lại tạm nghỉ, rồi một mình lững thững trèo lên trên núi... Bấy giờ thuộc về tiết cuối thu, gió vàng lạnh thổi, lá đỏ bươm bay, đá núi mặt gầy, cây rừng đầu trọc, một cái vẻ thanh-u sâu-tức, chẳng khác linh hồn kẻ cao-nhân dật-sĩ đã mượn hình sơn thủy của Tạo-hóa mà hoạt-hiện ra chốn nhân-gian... Bộ-Lĩnh súc cảnh sinh tình, nghĩ đến non sông nước tổ, bởi vì ai mà đến ngũ-liệt tam-fân? khiến cho nòi giống rồng tiên, chịu bao nỗi đắm chìm trong bể khổ? Than ôi! cùng trong đất nước, cùng nòi giống, sao nỡ cùng nhau cắn quần hoại!.. Đương lúc bề lòng lai láng, gan anh-hùng những tấm tức với giang-sơn... thời bỗng vắng vắng nghe ở dưới sườn đèo có tiếng hát. Bộ-Lĩnh liền lắng tai lại nghe rõ hết được cả bài rằng:

- « Giời đất xoay vần chừ, dầu bể biển-thiên,
- « Chông gai khắp nước chừ, ngại bước đũa chen.
- « Đũa chen, đũa chen chừ, lòng đây sá màng,
- « Thù nhà, thù nước chừ, chót đã đa mang.
- « Năm gai chừ, nếm mật.
- « Gan như vàng chừ, dạ như sắt.
- « Quyết đem tay trắng vá giời xanh.
- « Rửa sạch thù xưa, khỏi ứ cừuất.

« Nỗi ức-uất, lệ tuôn rơi !

« Non sông gấm vóc nghìn năm cũ.

« Nỗi giống lâm-than bởi vì ai ? »

Bộ-Lĩnh nghe hết bài hát ấy, mà thần hồn như là kích-thích dao-dộng, bất-giác thở giải lên một tiếng, lầm bầm nói một mình rằng :

Ôi ! có lẽ trong chốn non xanh nước biếc này mà cũng có người đồng-bệnh với mình đây ! . . .

Nói rồi, liền thủng thẳng bước dần bước đá, định đi xuống dưới đèo để tìm xem người hát khúc bi-ca ấy là ai ?

V

— Này chú kia ! chú tên họ là chi thế hử ?

— Tôi ư ! ông hỏi tôi để làm gì ?

— Tôi thấy chú chơ-vơ có một mình, mà ra vẻ người có khí-khái, nên tôi hỏi

— Tôi ư ? Tôi là một người danh-giáo chi tội nhân

— Sao chú lại nói la như vậy ? Hay là chú có tội lỗi gì với gia-đình, phải di chốn chánh, mà nói như vậy ?

— Tôi không những mắc tội với gia-đình, mà mắc tội cả với Quốc-gia. Nhưng tôi đi là tự tôi đi, chứ tôi có phải chốn chánh gì ai đâu

— Sao chú nói la như vậy ? Chú cứ nói rõ cho tôi biết, họa may tôi có giúp đỡ chú được chút nào chăng ?

— Tôi đối với gia-đình thì thù cha chưa thể báo ; đối với quốc-gia thì nước loạn đành đứng trông, mình tự trách mình, thật là một kẻ tội-nhân trong danh-giáo Bởi thế cho nên tôi phải bước chân ra đi, mong rằng họa may có gỡ đỡ được chút tội nào chăng ? . . .

Một đoạn trên này, tức là ông Bộ Lĩnh đã tìm thấy cái người hát-khúc bi-ca ấy mà cùng nhau vấn đáp vậy.

Ông Bộ-Lĩnh thấy người ấy nói một cách ần hiện, mà có hàm cái ý-vị trầm-thống như vậy, thì không thể lờ đi được, lại hỏi gặng lại rằng :

Tôi nghe giọng chú nói, cũng đã hiểu thấu được một vài phần rồi. Mà có lẽ, cũng có chỗ đối với tôi là người đồng-bình..... Vậy tên họ chú là chi, chú hãy cứ nói thực cho tôi được hay...

Người ấy nghe Bộ-Lĩnh hỏi, chừ chừ một lát rồi mới đáp rằng: Tôi họ Chương, tên là Mạnh-Lân, năm nay 17 tuổi...

— Cái nông nổi thù oán của chú bởi vì đâu, chú cứ thật tình nói cả cho tôi nghe.

Mạnh-Lân thấy Bộ-Lĩnh hỏi han một cách ân-cần như vậy, thời cũng nể lòng liền thuật hết cái thăm-sử của nhà mình và cái chí-nguyện của mình cho Bộ-Lĩnh nghe. Bộ-Lĩnh nghe song rất lấy làm cảm-động, liền cũng tỏ tên tuổi, và lý-lich của mình cho Mạnh-Lân nghe. Mạnh-Lân xưa nay vẫn nghe tiếng đồn ông Bộ-Lĩnh là một người anh-hùng, thường phàn nàn là không sao được gặp. Đến nay bỗng ở trong lúc tình cờ mà được ngộ đối, thời lấy làm vui hả vô cùng, liền tỏ ý xin theo giúp đỡ. Bộ-Lĩnh trước trông thấy cái vẻ anh-phong tử-khí của Mạnh-Lân đã sẵn sinh lòng yêu mến, đến lúc nghe biết là trung-thần hiếu-tử chi hậu, thời lại càng lấy làm kính trọng. Liền giắt ngay Mạnh-Lân về trại, cho ngay làm chức Tham-Muru. Đó thật là:

Anh-hùng đã biết anh-hùng,

Giang-sơn chung gánh tang-bồng từ đây.

Quần chi xương dạn, gió giã,

Thù kia rửa được lòng này mới yên...

Từ khi ông Bộ-Lĩnh dùng Mạnh-Lân làm Tham-muru, nhớn nhỏ việc gì, cũng cùng bàn-bạc; khiến cho muôn việc xong xuôi, tuyệt không có một tơ-hào gì trở ngại. Ông Bộ-Lĩnh thấy Mạnh-Lân tài giỏi khác thường, thời lại càng vui mừng, kính dãi một cách đặc-biệt, coi như là bậc Quân-sư vậy.

Tháng hai năm Tân-hợi (951), Bộ-Lĩnh theo cái di-chức của Trần-Minh-Công, làm một tờ sớ nói về việc nên trừ-khử bỏ bọn gian ác, để gây lấy nền hạnh-fúc cho quốc-gia, sai con là Đinh-Liên làm chức Hành-nhân dâng sớ về triều. Kỳ-thủy Nam-Tấn-Vương thấy lời nói ở trong sớ của Bộ-Lĩnh rất là kích-thiết, thời cũng có ý cảm-động... Sau vì Đỗ-Cảnh-Thạc, Dương-Cát-Lợi và mấy lũ tiểu-nhân khác nữa, fa lời siểm-súc, khiến cho vua đòi lòng cảm-động ra cơn thịnh-nộ. Đương đương ngài đòi Đinh-Liên vào triều mắng rằng:

Cha con người giám tự chiếm lấy động Hoa-lư, đã không coi luật nước ra gì; giờ lại giám ngỗ lời fi-báng triều-đình, bài-bác đại-thần, tội ấy thật không thể thứ được.

Đình-Liên nói một cách ung-dung đĩnh-đạc rằng:

Chiếm-cứ thổ-địa, không riêng gì một cha con thần-hạ. Vả cha thần-hạ vốn cũng không tự khởi lên chiếm-cứ, chỉ là thừa cái cơ-nghiệp của Trần-Minh-Công mà thôi. Còn như fi-báng triều-đình, bài bác đại-thần, điều ấy thời thực có. Nhưng nếu triều-đình không có điều gì đáng fi-báng, đại-thần không có điều gì nên bài-bác, thời còn ai giám fi-báng bài-bác. Huống chi cha thần-hạ mà sở-dĩ có những câu fi-báng bài-bác đến triều-đình đại-thần, chẳng qua cũng chỉ là muốn cho triều-đình thêm hay, đại-thần đổi nét, để quốc-gia bình-trị, Chúa-thượng được ngồi vững mãi trên ngôi báu đó mà thôi. Vậy mà Chúa-thượng bảo là cha con thần-hạ có tội, chẳng hay là tội gì? Hay là tội không biết về fe với bọn gian-thần, để cùng tung bốc Chúa-thượng, cho cái cơ-nghiệp nhà Ngô này chóng được « Nhất bại đồ địa » chẳng ? . . .

Nam-Tấn-Vương nghe thấy Đình-Liên nói vậy, thời trong lòng vừa có ý tức giận, lại vừa có ý cảm-động, còn đương fân-vân, chưa biết fán bảo thế nào, thời Dương-Cát-Lợi nói ngay lên rằng:

Cha con Bộ-Lĩnh, thở ra nói toàn là những giọng ương ngạnh, thật không còn biết có nghĩa gì là tôn trọng cả. Vả cứ ý thần xét, thời Bộ-Lĩnh gần nay luyện binh tuyển tướng rất chăm, chắc đã manh lòng bội-fản. Nay sở-dĩ sai con đến đây, chắc chỉ là để xem xét hư thực đấy mà thôi. Vậy xin Chúa-thượng trước hãy hạ ngục Đình-Liên, rồi cử đại-binh đến đánh thẳng thành Hoa-lư, để trừ tiết bỏ gốc loạn. Bộ-Lĩnh đã dẹp yên, thời các thổ-hào khác sẽ theo gió mà quy-hàng, đó là một cái cơ-hội tái-tạo cho quốc-gia đó, xin Chúa-thượng quyết ngay đi cho.

Nam-Tấn-Vương thấy Cát-Lợi nói, thời dả trong lòng không bằng lòng, nhưng cũng không giám cưỡng trái, tức thời truyền hạ ngục Đình-Liên và tron ngày ngự-giá thân-trình Đình-Bộ-Lĩnh. Đó thật là ;

*Chỉ quen mật ngọt ngon mồm lắm,
Nọ biết gừng cay khởi binh nhiều.
Nam-Tấn vi bằng hay biết nghĩ.
Nước non bao đã hết Ngô-Triều..*

Nói về lúc ông Bộ-Lĩnh sai con đứng sớ vào Triều. gặp lúc Chương-Mạnh-Lân đi thanh-tra các hạt vắng. Đến lúc Mạnh-Lân đi công-cán về mới biết truyện giạt mình, nói với Bộ-Lĩnh rằng :

Chúa thượng nhân-nhu, đầy triều gian-dãng, chúng sớ - dĩ chưa giám quá tr tự-do bạo ngược, chỉ là còn e có quần-hùng trong nước mà thôi. Nay chúa-công sai Công-tử đi thế, thời có khác gì thả dê vào miệng hổ ?...

Bộ-Lĩnh nghe Mạnh-Lân nói song mới tỉnh-ngộ, vội hỏi lại rằng :

Tham-mưu nghĩ fong chừng có an-toàn được chăng ?

Mạnh-Lân lắc đầu mà rằng :

An-toàn sao được !. Nhưng cũng chưa đến nỗi chết... Điều cần thứ nhất bây giờ là Chúa-công fải yết-thị cho nhân dân ngoài fố vào ngay tất cả trong thành; truyền lệnh cho viên Fong-thành xem xét trong thành ngoài lũy, có chỗ nào khuyết-hãm thời fải tu-bồ lại ngay lập tức đi...

— Như lời Tham-mưu nói, có lẽ sắp sầy ra có việc chiến tranh gì chăng ?

— Vâng, chỉ mấy hôm nữa thôi...

Bộ-Lĩnh ngạc-nhiên mà rằng :

Ta không đi đánh ai thì chớ, lại còn ai giám đến đây khởi-hấn với ta ?...

Mạnh-Lân ung-dung mỉm cười mà rằng :

Người đến khởi-hấn với Chúa-Công, tức là Nam-Tấn-Vương đó... Chắc chỉ mấy hôm nữa là đại binh sẽ đến nơi...

Bộ-Lĩnh ngần người ra mà rằng :

Kỳ thật ! đã bắt con ta, lại đem quân đến đánh ta, ta hà-tội chừ !...

Mạnh-Lân nói rằng :

Muốn buộc nên tội, lo gì không có cơ... Hưởng chi Trưởng-Công-tử vốn tinh sảng-trực, chánh sao khởi có câu súc phạm bọn

gian thần. Bởi thế chúng nó mượn thế vua để gây sự với mình, mong rằng đã chệt được mình, thì các quân hùng khác cũng phải sợ uy mà thiếp-fục. Kể cái kế sách của chúng cũng khá đó. Song chỉ tiếc rằng chúng nó không biết lượng lực mà thôi...

Bộ-Lĩnh nghe song, gật đầu mà rằng :

Lời Tham-muru nói rất phải. Nếu ta biết nông nổi này, chẳng là không sai nó đi cho song... Vậy việc ấy bây giờ ta nên sử-chí thế nào?...

Mạnh-Lân nói rằng :

Minh mà mang quân ra kháng-cự thì thật không sao chánh khỏi được cái tiếng phản-quân. Chi bằng ta cứ “kiên-thành cố-thủ” là thượng sách...

— Thằng-hoặc họ cứ cố-chí vậy mãi thì làm thế nào?...

Mạnh-Lân lặng im một lát, rồi ra vẻ tươi cười mà rằng :

Được rồi!...

Tức thời nói nhỏ với Bộ-Lĩnh mấy câu, ông Bộ-Lĩnh cũng vui mừng mà rằng :

Ừ, phải thật! Tham-muru cao-kiến thật...

Từ hôm đó dờ đi, thành Hoa-Lư ngày nào cũng có luyện quân tập trận, chỗ thì đào hào, nơi thì đắp thành, cách phòng-thủ rất là nghiêm mật.

Đó thật là :

*Muốn cho giữ vững khi nguy-biến,
Trước phải lo phòng lúc trị-an.*

Ngày 14 năm Tân-hợi, đại-đội nhân-mã của Nam-Tấn-Vương kéo đến cách thành Hoa-lư 2 dặm hạ trại. Ngay triều hôm ấy, Nam-Tấn-Vương sai người buộc tờ dụ hàng bắn vào trong thành. Ông Bộ-Lĩnh nghe lời Mạnh-Lân cứ lơ đi không chịu giả lời. Sáng ngày hôm sau, Nam-Tấn-Vương truyền lệnh vây cả 4 mặt thành Hoa-lư để đánh. Nam-Tấn-Vương cùng với các viên cận thần đánh mặt cửa Đông, Đỗ-Cảnh-Thạc đánh cửa Bắc, Dương-Cát-Lợi đánh cửa Tây, Đặng-Bá-Hoan đánh cửa Nam. Tất cả 4 cửa, số quân hơn 6 vạn, và hơn 40 viên chiến-tướng. Reo hò đánh phá từ đầu giờ mào, đến giữa giờ vị mà trong thành vẫn cứ im lặng-fắc. Mãi đến cuối giờ thân, Nam-Tấn-Vương vừa toan truyền lệnh cho quân yên nghỉ. Bỗng nghe thấy trong thành

pháo nổ liên thanh, rồi tiếp luôn đến trống đánh, loa gọi, vang giời rây đất; trông lên trên thành thời cờ bay fấp fới, giáo cắm la liệt; cứ cách 5 thước lại một toán quân đứng, toàn mặc áo nỉ, chân quấn sà-cạp, đầu đội nón dẫu, vai đeo nõ cứng, tay cầm gươm trường, trông vẻ rất uy-nghiêm dũng-cảm... Lại trông lên trên địch-lâu, thấy một vị mặt đỏ, râu xanh, mũi cao, mồm rộng, mình vận áo đỏ, đầu đội khăn xanh, cạnh kính yểm tâm có cài một thanh bảo-kiếm, trên vai cắm cờ lệnh, cái vẻ uy-fong lâm-liệt chẳng khác Phục-Ma-Đại-Đế lâm-fàm... Bên cạnh có một vị thiếu-niên tướng-quân, mặt như mũ ngọc, môi tựa sơn tàu, mắt sáng như gương, mình ngay tựa hạc... tay fải cầm ngọn ngâu-thương, chỉ chỗ ra hiệu cho tướng-sĩ...

Nam-Tấn-Vương ngồi trên mình voi, từ xa trông thấy cái quang cảnh như vậy, nghĩ thầm trong bụng rằng: Trông cái tướng mạo của Bộ-Lĩnh thật đáng là một bậc anh-hùng. Ngắm xem hết các hàng tướng tá của mình, không có một người nào có thể bì kịp. Nay ta đem quân vào đánh như thế này, không biết có ăn thua gì không?...

Bụng nghĩ vậy, thời đã có ý nản, nhưng dăm lao fải theo lao, đành cũng cứ fải thúc quân đánh giết. Mãi đến ác vàng chòm núi, mây tối lên không, mới truyền cho ba quân hãy tạm về trại yên nghỉ. Đến sáng ngày hôm thứ 2, lại truyền quân vây đánh; đánh luôn đến 5 ngày, mà Bộ-Lĩnh vẫn cứ một mực cố thủ. Nam-Tấn-Vương lấy làm sốt ruột quá, không biết làm thế nào. Đến ngày hôm thứ 6, nghe lời Dương-Cát-Lợi, đem cheo Đinh-Liên lên một cái cột thật cao, cột ấy chôn áp vào bên hào. Chung-quanh cột dàn ba trăm quân cung-thủ, đều dương cung cài tên sẵn, chĩa thẳng lên cả mình Đinh-Liên. Nam-Tấn-Vương sai một tên Nha-tướng cưỡi ngựa đến gần diều-kiều, chỗ lên địch-lâu gọi to lên rằng:

Đinh-Bộ-Lĩnh muốn được toàn tính mệnh con thời xin hàng ngay đi. Nếu chậm thời Chúa-thượng ta sẽ truyền lệnh bắn chết tươi ngay đó?...

Ông Bộ-Lĩnh trông thấy cái quang-cảnh như vậy chưa biết nói thế nào, thời Mạnh-Lân vội ghé lại bên cạnh mà nói nhỏ rằng:

« Đại nghĩa giết thân », xin Chúa-công nhớ lấy nghĩa ấy cho...

Bộ-Lĩnh vừa gật đầu, nhưng còn chưa nghĩ nói để lại phát nào, thời Đinh-Liên ở trên cột gọi to lên rằng :

Chúa-thượng nhân-như, gian-thần ngang ngược, cái mệnh-vận nhà Ngô chắc không còn được mấy nữa, xin fụ-thân đừng tiếc gì đến con, mà nên lo lấy đại-cục cho nước Việt ta sau này . . .

Đinh-Liên vừa nói đến đây, thời bị một tên Ngô-Tướng bắc thang chèo lên bịt mõm lại không cho nói nữa

Lúc bấy giờ Ông Bộ-Lĩnh tuy lòng thương con như cắt ruột, nhưng lại vì công-phần mà nổi giận lên bưng bưng. Liên quắc mắt lên, chỏ vào mặt viên tướng đứng ngoài thành mà hét lên rằng :

My khá về tâu với Chúa-Thượng, nếu Chúa-Thượng còn dung túng bọn gian-thần làm cho trên triều mất hết kỷ-cương, dưới dân chịu toàn thống-khò, thời dù bắn chết ngay đến 10 đứa con ta, ta cũng quyết chí không hàng Mau ! My về nói mau ! bắn ngay đi ! ta không động lòng đâu !

Tên tướng thấy Bộ-Lĩnh nói một cách quả-quyết như vậy, liền trở vào Trung-Quân, tâu với Nam-Tấn-Vương. Nam-Tấn-Vương thở giải mà rằng :

Họ đã nhân-lâm như thế, thời dù bắn chết ngay nó cũng vô-ích.

Nói vậy, liền truyền hãy tạm tha Đinh-Liên xuống giam vào ngục để sau này sẽ liệu

Ngày hôm sau, Nam-Tấn-Vương đương lúc chỉ huy quân sĩ vây thành, thời bỗng có lính kỵ-mã ở Loa-thành đến báo tin rằng :

« Sứ-Quân Lã-Đường, ở Tế-Giang, thừa-hư đem 3 vạn quân thẳng lấy Loa-Thành, thế rất nguy-cấp. . . » Nam-Tấn-Vương nghe báo, rụng rời cả chân tay, vội vàng truyền lệnh thu quân, ngay đêm hôm ấy, đồ trại kéo về Loa-Thành.

Đó thật là :

Khi đi hăm-hở, những chắc rằng nuốt sống được ai.....

Lúc lại vội-vàng, thôi mất nghĩ ăn không hết thầy.....

Quân Nam-Tấn-Vương đi dòng giã ba ngày đêm, mới về đến Loa-Thành. Trông xem non nước, vẫn y-nhiên fảng lạng như tờ, hỏi đến triều-thần, thời ai nấy đều ngờ-ngác nói rằng :

Không, có tin gì Lã-Đường đến đánh đâu.

Hỏi đến ai sai ky-mã fi báo, thời cả triều đều chối rằng «không»
Nam-Tấn-Vương bấy giờ mới ngẩn người ra, vô tay xuống bàn
mà rằng :

Thôi hỏng rồi ! Ta mắc lừa thằng Đinh-bộ-Lĩnh rồi ! . . .

Khắp cả đình-thần bấy giờ cũng mới nghĩ ra, ai nấy cũng đều
căm-tức . . . Nhân cái dư-nô của Nam-Tấn-Vương vẫn còn rất
thịnh nên ngài truyền lệnh đúng giờ ngọ ngày hôm sau thời đem
Đinh-Liên ra pháp-trường xử tử, cho khỏi di-hại về sau.

Ôi ! nguy hiểm thay Đinh-Liên ! có lẽ phải làm con ma không
đầu ở đất Loa-Thành này thật chẳng ?

VI

Vùng ô đứng bóng, ngọn gió im cây, tiếng trống vang tai, sắc
cờ choáng mắt. Lúc bấy giờ về phía bên tả thành Loa-thành, một
khu đất rộng hơn mười mẫu, người đứng chật như nêm cối ; ai
nấy đều đứng nghển cổ trông vào cổng thành : người nói nhỏ, kẻ
nói to, kẻ thở giải, người chép miệng, tuy mỗi người chỉ có mỗi
một miệng, mỗi miệng chỉ nói ra độ vài câu, mà đã góp lại thành
một thứ tiếng vang ầm như nước xuôi chảy xuôi, như sấm rền
đỉnh núi, như non đồng sắp lở, như núi lửa hầu phun

Đó là người ở đâu mà kéo đến đông như vậy ?

Xin thưa rằng : người chung quanh tiếp cận Loa-Thành. — Vì
trông ngóng gì mà đông đúc đến nhường vậy. Xin thưa rằng :
Nhà vua sắp đem ra đây xử-tử một người. — Xử-tử ai ? Xin
thưa rằng : xử-tử người con trưởng ông Đinh-Bộ-Lĩnh tên là
Đinh-Liên vậy. Ôi ! nguy hiểm thay Đinh-Liên ! có lẽ phải làm
ma không đầu ở cõi đất Loa-thành này thật chẳng ? . . .

Đúng giờ Ngọ ! tức là cái thời giờ xử-tử Đinh-Liên đó ! . . . Vậy
mà cửa thành vẫn thấy đóng, quân trong thành chưa thấy ra . . .
Những người muốn xem, chờ đã sốt cả ruột. Một cái tiếng “lâu
quá, lâu quá” hầu như ai nấy cũng phải nói ra ngoài miệng đến 2,
3 lượt rồi. Kỳ thay ! hay là Fáp-quan quên chẳng ? — không . . .
Hay là nhà Vua ân-xá chẳng ? — cũng không . . . Nhà vua vẫn
nhớ lắm, gần đến giờ ngọ thời đã truyền lệnh cho Fáp quan sắp-

sửa đem Đinh-Liên ra fáp-trường sử-tử. Fáp quan cũng nhớ lắm, đúng giờ Ngọ thời truyền lính canh ngục mở cửa ngục, đem Đinh-Liên ra fáp-trường sử-tử. Kịp đến lúc lính canh ngục lấy chìa khoa ngục mở cửa ngục, bước chân vào trong ngục, trông khắp bốn sớ ngục, không thấy Đinh-Liên đâu!... Ôi! kỳ thay! quái thay! Đinh-Liên biến chẳng? nhưng không, Đinh-Liên không phải là yêu-tinh. Đinh-Liên có phép tàng-bình chẳng? Nhưng không, Đinh-Liên chưa từng học ảo-thuật. Vậy thì Đinh-Liên đi đâu mất?... Chắc các ngài duyệt giả cũng nóng lòng muốn biết, vậy ký-giả xin chép một đoạn nhật-ký trong khi bị nạn của ông Đinh-Liên ra sau đây, để cống hiến cùng các ngài xem thời sẽ rõ.

«
« Nay là ngày 25, tháng 4. Đại-đội binh-mã của Nam-
« Tấn-Vương đã về tới Loa-Thành. Bọn lính giải tôi lại đem giam
« vào ngục. Nghĩ mới hôm nào mình cũng từ trong ngục này
« bước ra, đã tưởng rằng: một là chết ở chốn xa-trường, hai là
« lại được tha về nơi cố-thổ. Ngờ đâu, mẹ đi mẹ lại về nhà, cái
« rần năm ngoái vẫn ja diu-diu, Ôi, dễ thương mình đối với
« nhà ngục-thất này cũng có một cái duyên nợ gì đây chẳng?...
« Buồn tình khôn xiết, nên vài bốn câu:

« *Kiếp trần tưởng đã gỡ song rồi,*
« *Ngục-thất sao nay lại tới nơi?*
« *Chém giết há sòn gan tráng sĩ,*
« *Gian nan thêm tỏ mặt anh-tài.*
« *Bên “cùm” nhớ nước hai hàng ngục,*
« *Đất khách thăm cha một giấc mai.*
« *Luyện đá tiếc thay lòng chữa thỏa,*
« *Muôn dân bao thừa hết bi-ai?...*

« Sắc tối mịt mù, hơi đêm lạnh ngắt, chân cùm gối mỏi, tay
« xịch vai đau. Ngảnh trông 4 góc, có những cái bóng đen lù lù,
« như ần như hiện, như thấp như cao. Tưởng chừng như những
« linh-hồn kẻ thác-oan ở trong chốn ngục đường này, thấy mình
« là người đồng-bình, hiển-hiện lên đề báo-cáo cho mình biết
« sự chết đã sắp đến nơi... Ôi! Linh-hồn! ta rất cảm cái tấm

« lòng thương kẻ đồng-bình của các người. Nhưng ta khuyên
« các người, tấm u-linh hãy cùng nhau vui hã, mà bất-tất phải
« thương ta, Thân ta tuy chết, nhưng linh-hồn ta lúc nào cũng
« quẩn-quít với các người, lúc nào cũng quẩn-quít với hết thảy
« các anh em đồng-bào ở trên mặt đất Viêm-Bang này. Nếu vì
« một sự ta chết, mà sẽ có người ra cứu vớt cho non nước này
« chóng khỏi cơn đau bề, thời lòng ta đây lại sung sướng vô
« cùng... »

« Nghĩ mình cũng oán cho mình nhỉ ? »

« Mình chữa ma mà nói với ma... »

« Tôi cứ lần thân, nghĩ vợ nghĩ vẫn một mình ở trong ngục
« tối, cũng muốn chớp mắt đi đôi chút để dưỡng-thần, để xem
« cái quang-cảnh ngày mai họ sử-tử mình thế nào... Nhưng khốn
« vì xuất mình đau như dằm, quẩn quại mãi mà không sao chớp
« mắt đi được. Vẳng nghe tiếng trống bên thành đã hết canh ba sang
« canh tư. Bỗng thấy trên mái ngói có tiếng sột-soạt như mèo
« chạy, rồi lại có tiếng rắc-rắc như một ả. Tiếp liền, lại
« nghe như có vụn ngói rơi xuống mặt ván lát lác-cắc như
« mưa rào... Tôi thấy vậy thời có ý nghi, nhưng cũng vì
« mệt, nên cứ lơ đi, chẳng buồn để tâm nghĩ xem nó là cái
« trăm-triệu gì... Một lúc lâu, ngửa lên thấy trên mái nhà,
« thủng ra một vùng to hơn cái mệt, trông thấy được cả các
« ngôi sao lấp lánh ở trên trời... Tôi đương ngạc-nhiên
« lấy làm lạ, thời bỗng thấy một tấm vải từ trên dọng xuống.
« Rồi có một người noi tấm vải từ trên xuống: bấy
« giờ tuy là đêm tối, nhưng nhờ được cái ánh sáng sao, tôi
« còn fảng-fắt được cái hình-giáng của người ấy rất là nhanh
« nhẹn. Người ấy sa xuống đến đất, tôi hỏi ngay lên một tiếng
« “ai” ? người ấy ứng thanh đáp ngay lên rằng : « Công-tử !
« tôi là Đinh-Điền đây !... Ôi ! Đinh-Điền ! Đinh-Điền là một
« viên ái-tướng của fụ-thân tôi, người có dũng-lực, có can-
« đởm, có nghĩa-khí, biết hết lòng với nước mà rất ghét thói
« gian tà, fụ-thân tôi thường nói với tôi rằng : « Đinh-Điền tức
« là một bức trường-thành của quốc-gia ta sau này đó... »

« Tôi cũng vẫn tin lời nói ấy làm thực . . . Bấy giờ bỗng dưng
« mạo-hiêm đến đây, chắc là fụng-minh fụ-thân tôi để cứu tôi
« rồi . . . Tôi chưa kịp hỏi lại Đinh-Điền, thời y đã tháo được
« cả gông và cùm cho tôi. Rồi y bảo tôi ôm lấy cổ cho chặt.
« y liền bấu lấy vải mà noi lên. Chỉ độ rập bã rầu là y đã
« công tôi ra khỏi Loa-Thành. Y lại công tôi đi đến hơn 10 dặm
« đường nữa, giờ mới mờ mờ sáng. Bấy giờ y ra lối đã mệt,
« liền rẽ vào trong bụi lau bên đường, đặt tôi xuống để nằm
« nghỉ. Một lúc, nghe trên đường có tiếng người sồn-sao đi
« lại, tôi lắng tai nghe thời ra họ đương đủ nhau lên Loa-
« Thành để xem sử-tử tôi . . . Tôi nghe vậy mà bất-giác cườⁱ
« thăm, nào ngờ đâu cái người mà bọn họ đương muốn xem
« sử-tử một cách cực kỳ thê-thảm ấy, bây giờ đã xa chạy
« cao bay, như ngựa ký trên đường muôn dặm, chim hồng
« trên lớp mây xanh . . . Nghĩ cho thật cũng nên nhường,
« giờ kia có fụ thiện-lương bao giờ. Chờ xem thuận gió fất
« cờ, giang-sơn chỉnh lại cơ-đồ mới cam . . . »

Từ sau khi Đinh-Liên đã trở về được thành Hoa-Lư. Bộ-Lĩnh chỉ một mực dưỡng binh sức nhuệ, để chờ đợi thời cơ.

Ngày tháng trôi đưa, quang âm chớp nhoáng, chưa bao lâu mà một năm đã hết, hai năm đã qua, lại đến 3 năm, 4 năm ; năm, tháng càng nhiều mà công việc biến-chuyển ở bề ngoài càng lắm . . . Nào là Nguyễn-Thủ-Tiếp đã chiếm được cả hạt Vũ-Ninh, xưng là Vũ-Ninh-Vương ; nào là Nam-Tấn-Vương bị giặc bắn chết, con Thiên-Sách-Vương là Ngô-Xương-Sí nổi nghiệp, nhưng triều-cương đồ nát, gian-dãng tung-hoành, không thể kiềm chế được, đành fải đem một toán quân lên giữ hạt Bình-Kiều ; Nào là Đỗ-Cảnh-Thạc vị ghen ăn với Dương-Cát-Lợi, nên ngầm giết bỏ Cát-Lợi, đem một toán quân ra đóng ở Đỗ-Đông, cũng tự xưng làm một vị Sứ-quân . . . Nói tóm lại thời cái tình-thế trong nước ta bấy giờ thật là nát hơn tương bản, đã hoàn-toàn thực-hiện là cái thời đại 12 Sứ-quân vậy !

Ngày hôm ấy, trong thành Hoa-Lư bỗng mở ra một kỳ đại-hội nghị. Hết thấy các văn vũ tướng tá đều tụ họp ở trước Sứ-fủ. Đầu giờ thìn, ở ngoài cổng thành, đánh lên 3 hồi trống

nhơn ; rồi tiếp đến 3 hồi « kiềng » đánh ở trong Sáy-Fủ. Tức thời văn vũ tướng-lá đều dẹp chia cả sang hai bên, fằm nào ngồi chiếu ấy, trật-tự rất là nghiêm chỉnh. Một lúc lâu, lại thấy nổ luôn 3 tiếng pháo, ông Bộ-Lĩnh toàn thân giáp-trụ, từ nội-fủ đi ra ; rồi ngồi lên trên một cái ghế Giao-ỷ ở giữa, đằng sau có Đinh Điền, Nguyễn-Bặc, một người cầm trường-thương, một người cầm họa-kích đứng hầu. Bên cạnh chèo về fía hữu, cũng để một chiếc ghế Giao-ỷ, cho Chương-Mạnh-Lân ngồi. Lúc bấy giờ trừ những tiếng chim kêu trên mái ngói, gió thổi ngoài ngọn cây, còn thời xuất từ Sáy-Fủ ra đến viên-môn, thấy đều im fắc, thật đã rõ ra một cái vẻ “tĩnh-túc” vậy.

Trước hết ông Bộ-Lĩnh cất tiếng lên truyền bảo các văn vũ tướng tá rằng :

Hiện nay Nam-Tấn-Vương đã thệ-thế, tự quân suy yếu, fải bỏ Loa-Thành mà lên giữ Bình-Kiều. Trong nước thành ra tam-fân ngũ-liệt, không khác gì thời-dại chiến-quốc đời xưa. Mà xét ra những người khởi lên hùng-cứ ấy, thuần là những kẻ tham-lân vô-đạo, chỉ lấy sự tranh thành cướp đất làm trọng, mà không nghĩ gì đến cái tình-trạng thống-khò của muôn dân. Như hồi nọ vùng Fong-châu bị lụt, dân ở xứ ấy chết đuối mất đến 2, 3 trăm người, chết đói mất đến hàng nghìn ; mà Ngô-Nhật-Khánh (ông này tôn-thất nhà Ngô, giữ Đường-Lâm) vẫn cứ ngày đêm hát xướng, trò chén vui chơi, tuyệt không đoái hỏi đến nhân-dân chút đỉnh... Lại như lúc Nguyễn-Thủ-Tiếp đánh lấy thành Vũ-Ninh, làm cỏ mất 3 làng, tất cả nam, phụ, lão, ấu, chết mất đến hơn 3 nghìn người !.. Còn như Kiều-Công-Hãn thời bắt dân “bơi chái ở khúc sông Bạch-Hạc, chẳng may gặp cơn giông-tố, một lúc đắm thuyền, chết mất đến hơn 300 người ! Nguyễn-Siêu thời kén đến 200 con gái ở mấy làng Hạ-Hồi, Ngọc-Hồi, Hoàng-Mai, Hạ-Liêu v.v... để làm thị-nữ, hễ đũa nào hầu hạ không được khéo thì chém, có khi trong một tiệc rượu mà chém mất đến 3 người... Ấy là chỉ nói qua cái đại-lược của mấy nơi thôi. Chứ nếu nói cho hết những trò trình của quân tham-tử bấy nay, thời dẫu xuất ngày cũng không thể hết được. Ta đây cùng các người, cùng là một nòi giống Lạc-Hồng, cùng sinh trưởng ở trên cõi đất Viêm-Bang này. Vậy tay đứt thì ruột này sót, nhẽ nào trông thấy anh em đồng-bào

gặp fải thống khổ như thế mà nhân-tâm làm nẻo đi được ru?.. Nay ta họp các người lại đây là để cùng với các người bàn cái kế-hoạch cứu dân ta ra vòng nước lửa, vậy các người có ý kiến gì hay, cứ nói rõ cho ta nghe?..

Ông Bộ-Lĩnh nói xong, thời văn vũ tướng-tá đều đứng lên nói rằng :

Cái tình-thế của dân ta ngày nay thật là muôn phần thống-khổ. Thế tất phải đến uy-lực của Chúa-công đứng lên mà văn-hồi mới được. Vậy xin Chúa-Công cứ hạ-lệnh xuất-trình, chúng tôi xin hết lòng phó-thang đạo-hỏa, dù có da ngựa bọc thây ở chốn sa-trường cũng không giám hối. Còn kế-hoạch thời trên đã có Chúa-công, thú đến Tham-mưu, chỉ bảo làm sao chúng tôi cũng xin tuân mệnh...

Ông Bộ-Lĩnh nghe tướng-tá nói xong, ông lại hỏi đại lại rằng :
Các người có quả thật bụng như thế chẳng?

Các tướng-tá đồng thanh nói lên rằng :

Trong bọn chúng ta này nếu còn ai không thực lòng vì nước, mà còn muốn tham lợi cầu danh, thời xin chịu chết ngay ở chốn sa-trường muôn kiếp đều làm loài muông-câu !...

Ông Bộ-Lĩnh nghe các tướng-tá nói một cách quả-quyết như vậy, thời rất mừng, nói rằng :

Fàm muốn khởi lên đại-sự, cốt nhất là ở trên dưới đồng-tâm. Nay các người đã cùng nhau quả-quyết như thế, thời lo gì việc nhón không thành, nạn dân không cứu?...

Ông nói xong, ngảnh hỏi Mạnh-Lân rằng :

Nguyễn-Siên đóng ở Tây-fù-Liệt, thường tự-fụ là nhất đời không còn ai hơn mình. Cách hành-động rất là ngang ngược, thật là giữ ác hơn loài hổ báo. Giờ ta muốn đem quân thẳng đánh Nguyễn-Siên, để gỡ nạn cho dân-chúng, Tham-mưu nghĩ có nên chẳng?...

Mạnh-Lân nói rằng :

Nguyễn-Siên chẳng qua chỉ là một anh nói khoác, chứ làm nên trò gì bộ ấy. Tôi xét trong 12 Sứ-quân, chỉ có 3 tay kiệt-hiệt. Một là Fàm-bạch-Hồ, đóng ở Đẳng-châu ; hai là Nguyễn-Thủ-Tiếp đóng ở Tiên-du ; ba là Nguyễn-Khoan đóng ở Tam-đái. Nghe đâu ba người ấy đã liên-minh với nhau, thế cùng cứu

giúp. Theo binh-thư thời « tán giả công kỳ thực, tụ giả công kỳ hư »; nay trong nước đã chia làm 12 nơi hùng-cứ, thời mình phải cứ dè những nơi thế mạnh mà đánh trước, nơi mạnh đã phục, thời những nơi yếu thế tất phải theo gió mà qui hàng. Đó là một lẽ. Lại như địa-thế thời Tây-fù-liệt xa hơn Đẳng-châu nhiều. Nếu mình bỏ chỗ gần mà đi đánh chỗ xa trước, nhờ Fạm-bạch-Hồ nó thừa hư mà đánh úp Hoa-lư, lúc đó có phải là mình hai đầu thụ-dịch không? . . . Vậy thiết tưởng giờ nên thẳng đem binh ra lấy Đẳng-châu, tức là cái kế « kích sà tiên kích thủ » đó. Xin Chúa-công nghĩ lại xem . . .

Bộ-Lĩnh nghe Mạnh-Lân nói xong gật đầu mà rằng :

Lời Tham-muru nói rất phải. Từ giã fàm các muru kế mặc Tham-muru trù-tính, chỉ cho ta chuyên việc đánh nhau thôi . . .

Nói rồi vỗ bàn cả cười ! . . .

Rồi đó, bàn định đến ngày 21, thời đại-binh xuất-trình. Đó thật là :

Muốn vì non nước trừ gian-đảng,

Phải hợp trung-lương fát nghĩa-kỳ.

Nói về Fạm-bạch-Hồ vốn khi trước làm chức Fòng-thành ở Diên-châu; người vừa có dũng-lực, lại có can-đảm. Từ khi Tiễn-Ngô-Vương thế-thế, trong nước sinh ra rối loạn. Bạch-Hồ liền tụ tập đồ-đảng, chiếm cứ Đẳng-châu, đắp lũy sây thành, chiêu binh mai mã, chỉ hơn một năm giờ mà oai thế đã lừng lẫy một phương. Liền tự xưng làm Fòng-Át Sứ-quân. Bạch-Hồ cũng có một viên Tham-muru người Tàu, tên là Hồ-Đắc-Châu. Đắc-Châu là một người rất giáo-quyết, vốn hoài-bão một cái tư-tưởng muốn cho bên nước mình lại được quân huyện cõi Giao-chỉ, cho mình được tha hồ nhờ gió bẻ măng. Vì vậy chỉ hay sui Bạch-Hồ nay đi đánh sứ này, mai đi cướp quận khác cái mục-dích là cốt làm cho trong nước ta thất diên bát đảo, để họ chực cái miếng « ngư-nhân chi lợi. » Nói tóm lại, thời khác lọ nhưng cùng một nước. Đắc-Châu cũng là một đảng với Trung-Thiện, Đẳng-Hoàng. Cho nên hai bên vẫn cứ thần-thường giao-thông với nhau. Bạch-Hồ vì muốn cho Đắc-Châu hết lòng giúp mình, nên gả con gái là Á-Kiều cho Đắc-Châu làm Tào-thất, Đắc-Châu tuy

không có chí gì giúp Bạch-Hồ, nhưng đã chót có chút tình giây mơ để má, thời cũng fải « dả dò » làm ra bộ ân cần.

Hôm đó, Bạch-Hồ đương ngồi với chủ-tướng bàn bạc quân-sự, bỗng thấy tên tiểu-tốt chạy vào, dâng lên một tờ giấy, nói là nó bắt được gián ở trên thân cây đề ngoài thành. Bạch-Hồ cùng với chủ-tướng dỡ ra xem. Trong giấy viết rằng:

« Hoa-Lư-đông, Đãng-khấu Đại-Nguyên-Súy Đĩnh-Bộ-Lĩnh, hịch báo cho nhân-dân toàn-quốc đều biết rằng:

« Ta nghe: Nước có chủ-tướng, dân mới bình-trị. Dân là gốc nước, nước fải nhờ dân. Nếu dân dưới chịu nổi gian-nan, chắc người trên lắm bề tàn-ác. Nghìn xưa một dấu, muôn thừa như in.

« Cõi Giao-Chỉ ta, đầu tự vua Hùng dựng nước, sau đến họ Thục trị-dân. Hơn nghìn năm tục tốt dân thuần, khắp tám cõi trên hòa dưới thuận.

« Từ Bắc-quốc tham sang quận huyện, khiến Nam-bang khờ nổi ky-mi. Anh-hùng quật-khởi đã bao sen, quốc-thờ luân-vong khôn cấu lại.

« Nhớ đức Tiên-Ngô, tài cao tốt chúng, chí cả hơn đời. Trái mấy năm nếm mật nằm gai, dốc một dạ báo thù rửa hồ. Ngọn cờ nghĩa phất từ châu Ái, nội-tặc trir tan; thanh gươm thần chỉ giữa sông Đàng, ngoại thù rửa sạch. Gây nền độc lập, dựng mối cương-thường, ân-đức cao sâu, uy - danh rục-rỡ. Tưởng khắp nước đều nên ghi nhớ, há riêng ai có bụng thiên-vì.

« Nghiệt thay! Tam-Kha! cậy tình thân-thích, manh ý gian-tà, vì lòng công-fân của quốc-dân, mới hóa sự tranh hùng của gian-đảng. Dân ta vô-cố mà bị tội, nước ta vô-cố mà bị chia. Thảm mấy nước non, cây cỏ cũng tuôn hàng lệ trắng! Đau chừ nói giống, thịt da bao hể kiếp than đen! ...

« Ta nay, khởi tự bổ-y, gây thành đại-nghiệp, chí chỉ muốn an-nhàn cho thỏa, lòng há mong trình-chiến làm gì. Song, Nghĩ đến muôn dân, khôn cầm tắc dạ, Một đêm 5 canh thức; một-bữa ba lần thôi. Mong làm sao cho toàn-quốc an-ninh, thời chính ta đây cũng mới được thốn-tâm an-thích.

« Nay ta cử-hợp hùng-binh mười vạn, Mạnh-tướng nghìn viên. Đi đến đâu hiệu-lệnh nghiêm-minh, đóng ở đâu tuần-fòng chĩnh-

túc. Quyết vì nước một sen binh loạn, đề cho dân muôn thừa vô-
ngu.

« Vậy bá-cáo cho Quốc-dân đều biết, nếu kẻ sẵn lòng hàng
thuận, thời ta đây cũng dung thứ cái lợi kỳ-vãng cho. Nhược
bằng còn cứ ngoan-cố không tuân, khi bị giết thôi đừng có hối.
Nay hịch».

Bạch-Hồ xem song giạt mình mà rằng:

Nếu Bộ-Lĩnh muốn cùng với các Sứ-quân khởi-hấn, thời tất
fải khởi hấn với hạt ta trước. Vậy ta fải liệu kế công-thủ ngay
mới được,

Hồ-Đắc-Châu nói rằng:

Tôi nghe Bộ-Lĩnh tính nóng như lửa, chỉ giỏi đánh mà không
giỏi mưu, nếu bây giờ ta dụng Kỳ-binh, là chắc được toàn thắng.

— Dụng kỳ-binh thế nào?...

— Trước hết Nhạc-fụ kén lấy một viên kiện-tướng đem 5
nghìn quân, ra cách thành 100 dặm hạ trại. Đợi Bộ-Lĩnh đến
nơi thời tiếp chiến. Nhưng chỉ cốt thua mà không cốt được,
mỗi lần thua chạy 15 dặm hạ trại. Tính vừa 3 ngày thời chạy về
tới địa phận Diên-An. chỗ ấy cả có một con đường độc-đạo đi
vào giữa mấy khe đồi. Nhạc-fụ đem đại-đội nhân-mã ra phục
ở chung quanh đấy, chờ Bộ-Lĩnh đuổi đến nơi thời ập lên vây
đánh. Tôi giám chắc rằng: Bộ-Lĩnh dẫu có tài như Hạng-Vũ khi
xưa cũng không thoát được.

Bạch-Hồ nghe Đắc-Châu nói, lấy làm rất fải. Tức thời sai viên
Doanh-Tiền Thống-tướng là Khuất-Lặc đem 5000 quân đi dụ-
dịch. Rồi mình tự thống 5 vạn binh mã ra vùng núi Diên-An đề
mai-fục. Đó thật là:

Đã dập mưu cao trừ mữnh-hồ?

Lại thêm kế độc bắt kênh-ngư.

Nói về ông Địch Bộ-Lĩnh, đúng ngày 21 tháng giêng năm
Tân-ty, thời khởi binh. Ngày hôm ấy đại-duyet nhân mã ở
ngoài giáo-trường, đề kén lấy Tiên-fong. Đinh-Điền, Nguyễn-
Bạc đều trúng tuyền. Ông Bộ-Lĩnh liền cho Đinh-Điền làm
Tiên-fong, Nguyễn-Bạc làm Đoan-hậu. Mỗi người chỉ thống-
xuất có 3 nghìn nhân mã, tức là quân bản-bộ của mình. Ông
Bộ-Lĩnh tự thống chung-quân, tất cả 6 vạn và 3 nghìn quân

thân-binh. Đúng giờ Ngọ thời đại quân khởi hành. Rõ thật là:
« Tiếng loa giậy đất, bóng tinh rợp giời, » khí-thế rất là oai-
nghiêm hùng-mãnh...

Nói về Đinh-Điền đem quân bản-bộ đi làm Tiên-fong, vừa mới đi đến Hoa-giao thôn, thời xa trông đã thấy quân của Bạch-Hồ dàn trận đề đợi rồi. Đinh-Điền liền thúc ngựa đến trước, hỏi tên họ tướng địch. Khuất-Lặc chùng mắt lên hỏi rằng :

Có phải mày là Đinh-Bộ-Lĩnh đấy không?

Đinh-Điền chỉ gioi vào mặt Khuất-Lặc mà rằng :

Chúa-công ta tôn-quí, còn ở trung-quân, đâu thêm đối địch với những hạng mày. Mày có giỏi thì hãy ra đây thử với ta 300 hiệp ? . .

Khuất-Lặc nghe nói tức giận, vung ngay thiết-côn xông ra đánh; Đinh-Điền cũng tung trường-thương lên, xông ra đối-địch. Hai bên đánh nhau đến 40 hiệp, mà vẫn không chia được thua. Bỗng dưng Khuất-Lặc kêu lên mấy tiếng rằng: “Chà giỏi! Chà giỏi!” Dứt lời quày ngựa vội chạy... Đinh-Điền đã toan thúc ngựa đuổi đánh, bỗng quày ngựa lại, truyền lệnh thu quân hạ trại. Vừa hạ trại xong, thời đại-đội nhân-mã của ông Bộ-Lĩnh vừa đến nơi. Đinh-Điền ra nghênh tiếp vào trại, rồi thuật trình việc đánh nhau vừa xong... Ông Bộ-Lĩnh nghe thấy Đinh-Điền không đuổi thời cau mày lại mà rằng:

Giặc nó thua chạy sao mi không đuổi?

Đinh-Điền thưa rằng:

Vì tôi thấy cái sức lực của tên giặc chưa sút một chút nào, còn-fáp cũng còn rất là tinh-thạo, chưa hề rối loạn. Vậy mà quày ngựa chạy ngay, e rằng chúng dùn chước phục-binh chăng?

— Phục thời phục, vào đâu bọn chúng nó. Để mai ta thân ra đánh xem sao?..

Ngày hôm sau, Bộ-Lĩnh tự xuất đại-binh tiên tiến, cho Đinh-Điền, Nguyễn-Bạc và hết thầy mọi các tướng-tá đem hậu-quân đi sau. Quá giờ Mão thời quân đi đến thôn Mã-An, đã thấy quân của Khuất-Lặc dàn trận đợi ở đấy rồi...

Bộ-Lĩnh thúc ngựa ra trước trận, gọi to lên rằng :

Bớ Khuất-Lặc, mi đã biết Bộ-Lĩnh chưa? Bộ mi không đáng

đánh nhau với ta, muốn tốt thời về bảo chủ mày là Fạm-Bạch-Hồ ra đây, mau!

Khuất-Lặc đứng ở trước trận, trước trông th y cờ bên địch có chữ « Đỉnh — 了 » rất lớn, biết ngay là Bộ-Lĩnh thân ra trận liền nghển cổ trông xem hình giáng Bộ-Lĩnh thế nào?... Đến lúc Bộ-Lĩnh đi gần đến nơi, trông thấy ông đầu đội khăn xanh, mình vận áo đỏ, tay cầm họa-kích, vai đeo kính-cung, mặt đỏ như Long-thần, mắt nhanh tựa lửa điện. Dưới cưỡi con ngựa tía mặt, mình giải, chân cao chẳng khác gì Ô-chuy, Xích-thố của Hạng-Vũ, Quan-Công... Khuất-Lặc mới trông thấy cái tướng-mạo ông mà bất-giác đã sinh lòng kinh sợ... Sau bỗng nghe thấy tiếng thét của ông vang như sấm, thời lại càng chột dạ, nhưng cò đến tay fải fất, đành fải thúc ngựa đối-địch.

Vừa đánh nhau được hơn 10 hợp. Khuất-Lặc thấy khí-lực của mình đã sút đi nhiều, vội vàng gạt cò ra đằng sau, quày ngựa fời chạy...

Ông Bộ-Lĩnh thét lên rằng:

Khuất-Lặc, mi chạy lên đàng giời!...

Tức thời cũng quất ngựa đuổi theo. Chỉ trong chớp mắt là ngựa của ông đã gần đuổi kịp... Khuất-Lặc ngảnh trông thấy vậy thời chột dạ, nghĩ bụng: mình định đến 15 dặm thời hạ trại, mà xem thế Bộ-Lĩnh thời có lẽ hấn đuổi đến cùng kiệt, nếu vậy thời lấy đâu được quân cứu-viện cho mình, mình đến nguy mất!... Bụng đương nghĩ vậy thời Bộ-Lĩnh đã đuổi đến nơi rồi... Bất-dắc-dĩ lại fải đứng lại đối-địch, chỉ dăm hợp là đã đuối mất sức, lại phải quày ngựa fời chạy. Ông Bộ-Lĩnh thấy Khuất-Lặc lại chạy, thời kỳ quân lại, cho nghỉ ăn cơm chưa, rồi sau lại đuổi.

Còn Khuất-Lặc thời cầm đầu chạy một lúc, ngảnh lại không thấy quân đuổi theo sau, liền cũng kỳ quân lại cho quân ăn cơm, rồi một mặt sai quân fi-báo với Bạch-Hồ rằng: « ngày hôm nay Bộ-Lĩnh thân tự tiếp-chiến, thế rất hung-mãnh, đã đuổi quá 15 dặm rồi. Thế còn đuổi đến cùng kiệt, không thể dùng cái kế dụ-địch như trước được, vậy xin mau xuất đại-quân ra cứu-ứng. Thậm cấp! » Vừa sai quân cáo-cấp đi được một lúc, thời quả nhiên Bộ-Lĩnh đã kéo quân đuổi tới nơi.

Khuất-Lặc vội vàng lên ngựa tiếp chiến. Chỉ độ 6, 7 hiệp, lại quay ngựa fời chạy . . . Cứ thế, một bên vừa đánh vừa lùi, một đằng vừa đánh vừa đnồi. Dần dần đã quá 60 dặm đường . . . Bấy giờ mặt trời đã gác núi, ánh giáng vàng đỏ quắc một fương trời, chiếu vào người, khiến cho ai nấy cũng đều hiện ra một cái khí-sắc vàng úa . . . Ngảnh trông lên giấy núi Ba-vi trên đỉnh ngọn trời mây chiều phủ kín, dưới ngang đèo, thời hơi xương hơi đất, bốc lên một làn trắng toát, chẳng khác thợ Tạo kia đã vì dãy núi ấy mà xây nên một bức bạch-thành (thành trắng). Trông khắp một cánh đồng đến 5, 6 trăm mẫu, tuyệt không có một bóng người đi lại, chỉ thấy hàng đàn quạ bay kêu diu-dít, nhường thương cho loài người lắm nỗi, binh-đao hoạn-nạn, mà tự-fụ mình an-nhàn thỏa-thích, trời cao đất rộng, tha hồ vỗ cánh cao bay ! . .

Ông Bộ-Lĩnh fóng ngựa đuổi nhanh quá, đến quân bản-bộ thân binh cũng fải chụt lại sau, không thể theo kịp. Té ra bấy giờ ông chỉ có một mình một ngựa mà vẫn cứ quyết chí đuổi . . . Đẳng kia Khuất-Lặc thấy vậy, thời lại quay ngựa lại tiếp-chiến ; vừa đánh nhau được hơn mười hiệp. Khuất-Lặc chắc rằng thể nào quân cứu-viện cũng ra đến nơi rồi, nên chưa giả chạy vội ; bỗng thấy ông Bộ-Lĩnh hét lên một tiếng như trời long đất lở, con ngựa của Khuất-Lặc sợ quá nhảy chồm lên, làm cho Khuất-Lặc suýt nữa thời ngã ! Vừa mới ngồi vững lại được, thời chiếc Họa-kịch của ông Bộ-Lĩnh đã đâm trúng ngay ngang vai. Khuất-Lặc ngã lăn ngay xuống ngựa. Ông Bộ-Lĩnh ngảnh lại xem có đũa quân nào để sai cắt lấy đầu Khuất-Lặc, nhưng không thấy đũa nào, biết là chúng theo mình không kịp. Đành fải nhảy xuống, cắt lấy đầu Khuất-Lặc, cheo vào cổ ngựa ; vừa cheo xong thời đại-đội nhân-mã của Bạch-Hồ đã âm - âm kéo áp đến nơi . . . Bạch-Hồ trông thấy đằng trước mặt chỉ có một viên tướng, đương lùi khúi đứng ở bên ngựa thời nghi lạ, vừa định sai quân do xét, thời gặp ngay toán tàn binh của Khuất-Lặc chạy đến, kêu rầm lên rằng : **Khuất** Tướng-quân đã bị giết rồi ! . . . Bạch-Hồ nghe vậy thời nổi giận dùng dùng, tức thời thúc ngựa ra trước khiêu-chiến. Bộ-Lĩnh bấy giờ đã ngồi yên trên ngựa, tuy thấy Fạm-Bạch-Hồ đem đại-đội nhân-

mã đến. Ông cũng vẫn không coi vào đâu, tức thời vung họa-kích sóng ra đánh, hai bên đánh nhau đến hơn 30 hợp, Bạch-Hồ biết thế không địch nổi, liền rút cờ lệnh ở vai, vẩy ra đằng sau một cái, tức thời đại-đội nhân-mã chàn sang vây Bộ-Lĩnh vào trong vòng rồi tự mình thời chạy thụt về bản-trận... Bộ-Lĩnh thấy vậy, liền hét lên một tiếng, quất ngựa sung thẳng sang phía đông, quân của Bạch-Hồ giạt cả ra như lá mạ ! Vừa sắp thoát được vòng vây, thì Bạch-Hồ ở trên cao đã trông thấy, kịp truyền các đội nhân-mã về 3 phía Tây, Nam, Bắc chạy dần lên một quãng nữa để bỏ lại vòng vây cho vững. Rồi truyền cho 3 quân hệ thấy Bộ-Lĩnh đi về phương nào thời cứ dùng cung, nỏ, mà bắn, chứ không được giao-chiến... Vì vậy mà Bộ-Lĩnh đã 3, 4 lần fá vây mà đều bị tên bắn cản lại. Bộ-Lĩnh biết thế chưa thể ra ngay được, liền xuống ngựa, ngồi lên một mô đất cao, tay chống chiếc họa-kích, ngắm trông ra 4 bên... Bấy giờ đã tối, sao thưa tản mát khắp từng không; xa nghe tiếng gió vù-vù, như cùng giúp quân-uy của Bạch-Hồ được thêm phần hăng-hái. Dần dần thấy chung quanh đước sáng cứ "mọc" thêm mãi lên, trước còn hàng trăm hàng nghìn, rồi đến hàng vạn hàng ức, ánh sáng chiếu vào chỗ Bộ-Lĩnh ngồi trông thấy rõ rệt từng chân lông kẽ tóc... Chỉ trong chớp mắt thời những đước sáng ấy cứ áp gần dần lại, tiếng chiêng tiếng chống long giong lỏ đất, ... Bỗng lại nghe thấy tiếng loa gọi rầm lên rằng :

« Ai bắt sống được Đinh-Bộ-Lĩnh, thưởng 5 nghìn lượng vàng, 5 nghìn mẫu ruộng, đời đời được tập chức Tiên-quân Đô-Thống?.. »

Tiếp luôn tiếng gọi ấy, lại thấy gọi rằng :

« Ai giết chết được Đinh-Bộ-Lĩnh, thưởng cho 3 nghìn mẫu ruộng, 3 đời nối làm chức Doanh-tiền Vệ-Úy?.. »

VII

Dưới bóng giăng tròn, mấy nhời nước non, tình tình ý ý, sắt sắt son son...

— Này cậu ! sơi cho em một chén nữa nào ! ...

- Ấy sao lại gọi thế ? fải gọi là Điện-hạ mới fải... Nào, mời

Điện-hạ, sơi cho em một chén này nữa!... em không giót đầy lắm đâu...

— Khà! Khà! ừ thời uống!... Kia! trông giăng đã mọc cao rồi...

— Thôi đi đừng khéo vờ mãi! giăng mặc giăng, gió mặc gió, hoa mặc hoa, cỏ mặc cỏ, so đi tính lại, hồ dễ đã bằng ai...

— Khà! Khà! ai thì sao? hử... mình??...

— Thì không cho ai được mạ men, thì không cho ai được rôm rỏ, thì không cho ai được thỏa tình thỏa ý, thì không cho ai được thích chí thích lòng... chớ sao?...

— Ấy sao cứ nói chọc Điện-Hạ thế? a chị?...

Khà khà!... Mặc lòng... cứ nói... lát nữa thì biết . . .

.
.
.

— Giờ ơi! Khổ thân tôi! Không ngờ cha mẹ tôi vì ham chuộng mùi phú-quí mà deo tôi vào nơi miệng hùm nọc rắn, deo tôi vào bãi bần bùng dơ!... Bây giờ trông thấy cái phú-quí của họ, trông thấy cái oai-thế của họ, tưởng chừng như giờ như đất, như vàng như ngọc, quý-báu lắm, sang-trọng lắm, lâu bền lắm; nhưng nào có biết đâu là núi tuyết đấy mà thôi, mỡ nổi đấy mà thôi; ánh mặt giờ mọc lên, ngọn lửa đun bứt cháy thời núi tuyết còn đâu, mỡ nổi còn đâu... Tiếc thay, thế mà người đời cứ bịt mắt trông liêu, tự lấy mình làm cái. Cái « cái » ấy thật chỉ bởi tấm lòng « tham dục » mà sinh ra. Ôi thôi! Ta không ngờ rằng tấm thân ta mà lại làm cái mồi cho sự tham dục ấy? Bây giờ ta mà chết đi, đối với thân ta thời thật được trong sạch, nhưng còn cha mẹ ta thời sao? Ừ, cha mẹ ta đã nỡ đem gán ta cho thằng « tửn-quí, sắc-quí » này, thời chắc cũng chẳng thương tiếc gì đến ta nữa. Nhưng phận ta là con, cha mẹ đâu không từ, ta bao giờ cũng phải hiếu. Ta chết đi, cha mẹ ta mà vô-sự thời còn gì bằng. Chỉ sợ lại gọi cái mối giận tức của họ, thời đôi tuổi già kia giữ làm sao cho được an-toàn?...

Người thiếu-nữ, hai tay đề lên mang tai, hai khỉu tay chống xuống bàn, vừa thở than, vừa khóc lóc, tiếng thê thảm như dế kêu, lệ chứa chan như mưa dầm! Trước mặt một ngọn đèn dầu

ta, khêu có một sợi bắc, ánh sáng tù-mù như con đom-đóm dục
lại vẽ thêm cho cái cảnh tịch-mịch u-sầu . . . Than ôi!

Fận sao fận bạc như vôi?

Đời fôn-hoa cũng là đời bỏ đi!

Cậu ấm Năng chính đương lúc đứ - đởn khề-khà
vời mấy ả tỷ-thiếp, và dấp định cái kế sách vào hiếp cô Ngọc-
Anh, thời bỗng nghe thấy tiếng fà công « thoàng, thoàng », công
bứt tung ra, một người thiếu-niên, đầu đội khăn thâm, mình
mặc áo giải mùi điều ngọt, thắt giầy lưng xanh bỏ múi, chân đi
giầy gai, tay cầm thanh bảo-kiếm sáng như tuyết, nhảy vọt vào
giữa chỗ cậu ngồi, tay chait chệt ngay lấy cổ, sách cao lên, hét
lên rằng :

Quân bay! chới nó lại cho tao!

Nói dứt nhời, vụt cậu Ấm xuống đất, tức thời 4, 5 tên quân
áo nỉ, mũ dẫu, lưng cài mã-tấu, nhảy sấn vào, chới gò cánh khi
cậu Ấm lại . . . Chới xong cậu Ấm, lại chới luôn cả mấy chị tỷ-
thiếp . . .

Người thiếu-niên thấy chới xong, lại truyền rằng :

Cho chúng bay điệu đi ngay trước, ra đến gốc đề sẽ chờ ta
ở đấy . . .

Mấy tên quân tuân lệnh vội vàng điệu cậu và các ả đi. Rồi
người thiếu-niên lại đi thẳng sang cửa buồng cô Ngọc-Anh mà
bảo rằng :

Ngọc-Anh! Ta đã bắt thẳng « tửu-sắc » điệu đi rồi. Nàng khá
yên lòng đừng lo sợ nữa . . .

Dặn xong đi thẳng dỡ ra . . .

Kỳ thay! Người thiếu-niên ấy là ai? Không fải ai, tức là ông
Chương-Mạnh-Lân đó.

Nguyên lai Mạnh-Lân fụng mệnh ông Bộ-Lĩnh đi fòng-tiệt
quân cứu-viện ở Vũ-ninh của Bạch-Hồ. Quân đóng ở gần thôn
Kỳ-la, Mạnh-Lân nhân lúc đêm giăng sáng tỏ, liền đem mấy tên
thân-binh đi dẹo vào trong thôn để dò xem có việc gì lạ không?
Ngờ đâu lại gặp ngay con Bạch-Hồ là Bạch-Năng đi cầu cứu, ở

Vũ-ninh về qua thôn ấy, vì hắc-lờ, nên không biết rằng đã có quân tướng của Bộ-Lĩnh fòng-liệt ở gần đấy rồi... Bạch-Năng vốn là một thằng « sắc-quỉ, » nên lúc đi ở đường, đã bắt được 3, 4 cô niện làm tỳ-thiếp. Thôi thì giai giảng-giáo, lại gặp gái giang-hồ khó chi mà chẳng yêu-mến nhau, chẳng quyến-luyến nhau, chẳng say-sưa nhau, chẳng lả-lơi cợt-bỡn với nhau... Đến lúc vào chợ ở một nhà fú-hộ, vô-fúc thay cô Ngọc-Anh là con lão fú-hộ, không biết vô-ý thế nào mà để cho cậu ta trông thấy, khiến cho cậu ta rã rở ra từng rọt... Cậu liền mật ngỏ ý cho lão fú-hộ biết, và hứa rằng sau này sẽ cho làm một chức rất to... Lệ đời, thấy sang ai là chẳng lòe mắt... Liền nhận lời ngay. Cơm tối xong, sắp cho Ngọc-Anh riêng một fòng, định để cho chầu chực Công-tử đêm hôm ấy đó... Khốn nạn! Ngọc-Anh là người có lương-tâm, có liêm-sĩ, gặp fải lúc đó, ngăn làm sao cho được nổi khóc lóc than sầu!...

Manh-Lân đi dẹo đến cửa nhà fú-hộ, nghe thấy những tiếng đùa cợt lơ lả ở ngoài vườn hoa, liền ghé mặt vào khe cổng để ròm, trông thấy cái hình giáng Bạch-Năng giống Bạch-Hồ như đúc, thời đã có ý nghi. Sau nghe thấy những nhời tung bốc của các chị, nào “Cậu”, nào “Điện-hạ”, thời lại càng nghi. Bỗng sực nhớ ra rằng: hôm trước quân Thám-tử báo rằng Bạch-Hồ sai con giai đi lên Vũ-Ninh cầu cứu thời chắc thằng này là con Bạch-Hồ đây... Bấy giờ trong bụng mừng xướng vô cùng, liền fà cổng vào bắt diệu đem về doanh để tra hỏi.

Xem đến đây, chắc duyệt-giả sẽ có một câu ngờ hỏi rằng: Ai vậy Phạm-Bạch-Hồ? Chính ông Bộ-Lĩnh cũng còn đương bị vây kia mà?...

Vâng, đó là câu chuyện trước, để ký-giả xin thuật lại;

Số là lúc ông Bộ-Lĩnh đương ngồi một mình ở trong vòng vây, chung quanh toàn những tiếng loa gọi bắt mình, thời tức giận vô cùng, song còn muốn để cho rõ thật khuya, cho quân giặc mỗi mệt đã, bấy giờ mới chịu fà vây ra... Bỗng nghe thấy về fía thành Đẳng-châu, fáo nổ liên-thanh bất-tuyệt, tức thời lửa cháy bùng khắp cả lên ở trung quanh thành... Bỗng lại thấy quân của Bạch-Hồ bỏ cả vây, chạy ò về fía thành như cá đờ sở... Bộ-Lĩnh thấy vậy, lấy làm nghi lạ, vừa đứng lên, giắt ngựa,

định chèo lên yên đề quày giò về... Nhạc thấy fía tây-bắc có một toán quân lù-lù kéo đến, gần đến chỗ Bộ-Lĩnh đứng, nghe thấy có tiếng nói rằng :

Chư-tướng đi lòng khắp cả mau lên, xem Chúa-công hạ-lạc ở đâu?...

Bộ-Lĩnh nghe rõ là tiếng Mạnh-Lân, liền vội nói lên rằng :
Ta đây rồi, Chương-Tham-Muru đây fải không?...

Dứt tiếng hỏi ấy, làm cho Mạnh-Lân và Chư-tướng đều mừng cuống-cuồng vội chạy cả lại lậy chào, rồi cùng nhau về trại.

Bộ-Lĩnh hỏi đến việc vì sao mà đi cứu được mình, thời Mạnh-Lân nói rằng :

Tôi và Chư-tướng ở Hậu-quân, thấy quân thám-tử báo rằng : Chúa-công đã đuổi giặc đi hơn 70 dặm rồi. Tôi e rằng Chúa-Công vì thâm nhập tặc địa quá mà gặp fục-binh chằng? Nên đề cho Đinh, Nguyễn 2 tướng thống xuất đại-binh đi sau. Tôi đem 300 quân khinh-ky và 10 tên ty-tướng đi gấp cố cho kịp để làm quân hậu-viện cho Chúa-Công. Ngờ đâu mãi đến tối mới đuổi gần kịp, thời thấy quân thám-tử báo rằng Chúa-công đã bị vây rồi, thế rất nguy cấp... Chỉ trong chớp mắt thời thấy đuốc của quân địch đốt sáng như sao sa..... Tôi lượng chừng quân của nó có đến 9, 10 vạn, nếu nó cứ dùng cung nỏ mà bắn, thời Chúa-công dù thần-vũ cũng khó ra thoát được. Mà tôi với mấy viên tướng, mấy trăm quân, tuy có thể fả được vào, nhưng đến lúc phá ra thời rất khó, không khéo lại bị chọi cả ở trong vòng vây cũng nên... Vì vậy, tôi liền nghĩ ra được một kế, bắt quân vào trong làng bên cạnh, bỏ tiền ra mua vội lậy, 100 gánh rơm, quảy đi tắt qua cánh đồng Fù-úc, siên qua cầu Liên-Hương, nót đến thẳng fía thành Đẳng-Châu, đốt fáo-hiệu, và rơm cho cháy bùng lên, quân-nhân thời lại chạy lên cả dỏ về. Quả nhiên Bạch-Hồ tướng là quân ta đánh úp thành, lập tức rút quân về cứu....

Bộ-Lĩnh nghe Mạnh-Lân nói đến đây, vỗ tay mà rằng :

Không mất một nửa mũi tên mà giải được vây, Tham-muru thật là thần toán!....

Mạnh-Lân nói rằng :

Vây dẫu giải được, nhưng còn một điều đáng tiếc. Nếu lúc bấy giờ mà trong tay tôi có độ 5000 quân, thời có lẽ không những

giải được vây, mà đến đánh úp được cả thành thật! Giờ lỡ mất cơ-hội này, thời thành Đẳng-Châu này còn chưa biết đánh fá đến bao giờ mới vỡ?...

Ông Bộ-Lĩnh nghe vậy, càng chịu là fải. Các tướng tá đều tấmc nói thầmvới nhau rằng:

Ai ngờ người ít tuổi thế mà mưu cao đến thế? Thật không hồ là dòng-dối cụ Nhược-Lương....

Ngày hôm sau, ông Bộ-Lĩnh đem cả đại-dội nhân-mã đến trước thành Đẳng-Châu để khiêu-chiến. Mãi đến chưa, Bạch-Hồ vẫn không chịu ra đánh. Ông liền truyền bỏ vây cả 4 mặt thành, quyết đánh cho vỡ thành vào bắt được Bạch-Hồ mới nghe....

Bởi thế, Bạch-Hồ fải sai con lên Vũ-Ninh để cầu cứu với Nguyễn-Thủ-Tiếp. Bởi thế Cậu ấm Năng trong lúc tình cờ mà lại được vào trong giây "tối" của ông Mạnh-Lân....

Cho hay giờ cũng chêu người.

Càng gian tham lắm, càng tai hại nhiều.

Mạnh-Lân đã bắt được Fạm-Bạch-Năng, đem về doanh tra xét rất kỹ, Năng không thể dấu diếm được, đành fải thú thực hết cả, Mạnh-Lân bèn nói với ông Bộ-Lĩnh rằng:

Cứ như lời nói của con Bạch-Hồ thời chỉ 3 ngày nữa là Thủ-Tiếp đem đại-quân đến giải vây cho Đẳng-Châu. Vây xin chúa-công giao việc vây thành này cho tôi, mà tự đi fục để bắt lấy Thủ-Tiếp, vì Thủ-Tiếp cũng là một người vũ nghệ cao-cường, fi chúa-công không thể bắt được hẳn....

Bộ-Lĩnh lấy làm rất fải, liền kén lấy 3000 quân kiêu-dũng, đi thẳng đến sườn núi Tây-Nhạn fục ở đó để chờ quân Thủ-Tiếp.

Mạnh-Lân lại gọi Đinh-Điền, Nguyễn-Bạc, đến dặn ngầm mấy câu... Hai người tuân lệnh, đem quân bản-bộ đi ngay....

Quả-nhiên, vừa cách được 3 ngày thời Nguyễn-Thủ-Tiếp đem đại-dội nhân-mã, đến cứu Đẳng-Châu. Đi đến sườn núi Tây-Nhạn, nhác trông thấy trên cành cây có một cái biển bằng cốt, quét vôi trắng, viết mấy chữ đen, mỗi chữ to bằng cái bát. Thủ-Tiếp nhận xem thời là mấy chữ:

« Thủ-Tiếp bị Bộ-Lĩnh bắt sống ở đây »

Thủ-Tiếp xem song, vừa chột dạ, vừa căm tức, truyền quân trèo lên cành cây dút bỏ cái biển ấy xuống. Tên quân vừa mới thò tay đến cái biển, chưa kịp dút, thời bỗng nghe thấy fáo nổ liên thanh, chiêng trống ở chung quanh nổi lên vang giời giậy đất, Thủ-Tiếp dậm chân xuống mà rằng:

Thời hồng rồi ! ta trúng kế quân địch rồi ! Dứt nhời, bỗng thấy một tướng mình mặc áo đỏ, dưới cưỡi ngựa ô, vùn vụt từ trên đỉnh núi trông xuống, hét lên rằng :

Nguyễn-Thủ-Tiếp ! mày còn muốn cứu thằng Bạch-Hồ nữa thôi ?

Tiếng hét vừa xong, thời mũi chiếc Họa-kích của ông đã đánh tới đầu ngựa Thủ-Tiếp, Thủ-Tiếp vội cất thương lên đỡ, hai bên đánh nhau đến hơn 60 hiệp mà vẫn không chia được thua. Tức thời Fú-Triệu, Đặng-Fáp, Mã-fong, Lưu-Triệu bốn tướng đều cố sông lại đánh giúp chủ . . . Bộ-Lĩnh dùng một thanh Họa-kích, tung lên, gạt xuống, đâm ngang, rẽ giọc, sức mạnh như núi, tài nhanh như chớp. Chỉ một thoáng là Đặng-Fáp bị đâm xuốt qua cổ, lại một thoáng mà Lưu-Triệu bị đâm gãy vai . . . Thủ-Tiếp bấy giờ tức quá, giận quá, găm hét lên như hùm thiêng báo giũ . . . Ráng hết sức bình-sinh để đối-dịch. chưa mấy chốc, Fú-Triệu lại bị thanh Họa-kích của ông Bộ-Lĩnh đâm xuốt bụng, ngã chết lộn nhào xuống đất ! . . Thủ-Tiếp thấy một thoáng mà chết mất 3 viên mãnh-tướng của mình, thời trong lòng bất giác cũng sinh ra khiếp sợ, lòng đã khiếp sợ thời khí lực cũng fải sút đi, thương-fáp dần dần thành ra rối loạn . . . Đã mấy lần toan thừa thế quày chạy, nhưng ông Bộ-Lĩnh đã tinh, mà ngựa của ông lại càng nhanh cứ chạy vòng tit luôn chung quanh Thủ-Tiếp không còn để cho Thủ-Tiếp một chỗ nào hở . . . Bấy giờ tính số 2 bên đánh nhau đã đến hơn 4 trăm hiệp, đã hầu hết một nửa ngày giờ, các quân tướng của Thủ-Tiếp ở trong vòng vây thấy hai ông đánh nhau một cách giai đẳng quá như vậy, thời đều quên mất cả bọn mình là hiện đương ở vào cái cục diện nào, mà cứ đứng ngây cả ra như tượng gỗ . . .

Bỗng dưng ông Bộ-Lĩnh gạt kích sang bên phải một cái. Thủ-Tiếp vội-vàng đánh miếng « Mãnh giao đẳng hải », đâm thẳng vào sườn bên hữu Bộ-Lĩnh. Bộ-Lĩnh nánh mình theo sang bên trái hai gối thích mạnh vào sườn ngựa, ngựa chạy nhỏ

vọt lên, vửa vào ngang hàng với Thủ-Tiếp. Ông liền thét lên một tiếng, chà tay chái ra chét ngay lấy cổ Thủ-Tiếp, giật một cái thật mạnh, Thủ-Tiếp ngã té sấp xuống dưới ngựa, thiết-xương bắn hẳn đi một nơi . . . Tức thời có quân của ông từ trên đỉnh núi xô xuống chối lấy Thủ-Tiếp điệu lên trên núi. Ông liền truyền bắc loa gọi : « bao quân tướng của Thủ-Tiếp, nếu hàng cả thời đều tha tội chết cho » . . . Tức thời một đại-đội nhân-mã của Thủ-Tiếp đều tinh nguyện xin hàng. Bộ-Lĩnh sai các viên tùy tướng điếm duyệt song số quân của Thủ-Tiếp, rồi danh trống khải-hoàn kéo thẳng về Đãng-Châu. Đó thật là :

*Sườn non một trận tung-hoành,
Tặc khôi táng fách, tặc binh kinh hồn.
Khải-hoàn về tới viên-môn,
Oai danh từ đấy, nước non vắng lừng.*

Ông Bộ-Lĩnh kéo quân đi đến con đường Tam-kỳ ở Lạc-An, bỗng thấy hai tên kỵ-binh, từ phía bắc đi đến. Hai tên quân ấy biết là đại-đội nhân mã của chúa mình, liền nói với quân Tiền khu xin vào bái-yết chủ-súy. Quân Tiền-khu bầm vào trung-quân, Bộ-Lĩnh truyền cho vào. Hai tên ấy, mỗi tên đựng một tờ giấy có đóng dấu đỏ lên trình, Bộ-Lĩnh trước xem một tờ rằng :

« *Tiên-song, kiêm Tả-hữu Đô Chỉ-Huy Đinh-Điền kinh bầm. Hôm trước tôi fụng mệnh đi đánh úp Thành Vũ-Ninh, lúc đến nơi, nhân lúc giời tối, chèo thành sấn vào, quân trong thành xuất ư bất ý, đều hoảng hốt tán loạn, không fải đánh chác gì cả. Lại bắt được cả 2 viên Tham-Mưu của Thủ-Tiếp, một đũa tên là Đặng-Hoảng, một đũa tên là Trung-Thiện, đều là người Ngô-khách. Còn gia quyến của nhà Thủ-Tiếp cũng đều bắt được; tất cả nam fụ, lão ấu, 42 người. Hàng được 5000 quân; tịch biên ở trong nhà Thủ-Tiếp được 765 lạng vàng, 8472 lạng bạc, gấm vóc nhiều, lụa, tổng công 697 súc. Số lương trong thành, tiền có 9 vạn quan, thóc có 12 vạn học . . . Đó là đại-lược, còn xin biên riêng thành một quyển sổ khác. Nay xin fì báo, đặng chúa công fái người lên thay giữ thành Vũ-Ninh, cho tôi được nễ theo việc Arinh fạt Nay kính bầm »*

Xem đến tờ thứ hai tức là tờ fi-báo của Nguyễn-Bặc, cũng là nói việc đã lấy được thành Tiên-Du, còn các khoản khác thời cũng đại lược tương tự như tờ của Đinh-Điền. Ông Bộ-Lĩnh xem song cả 2 tờ, trong lòng rất lấy làm vui mừng, liền truyền cho 2 tên ấy hãy cùng về Đẳng-Châu, rồi sẽ liệu.

Khi về gần đến Đẳng-Châu, ông Bộ-Lĩnh xa trông thấy Chương-Manh-Lân đem văn vũ ra đón, Bộ-Lĩnh liền xuống ngựa, đi bộ thẳng tới nơi, nắm lấy tay Mạnh-Lân mà rằng:

Tôi không ngờ rằng ở đời này mà cũng có Ngọa-Lòng, Phương-Sồ? Tôi không ngờ rằng bậc đức tôi này mà lại được Tham-Mưu giúp cho!

Nói xong cười lên khanh khách. Mạnh-Lân khiêm tốn mà rằng: Cũng chỉ là nhờ cái thần-vũ của Chúa-Công thời mới chóng được đến thế, chứ như những mưu không thì

Vừa nói đến đấy, thời 2 ông đã đi vào tới Trung-Quân. Ngày hôm sau, ông Bộ-Lĩnh truyền Tống-việt-Chân lên làm chức Chấn-Thủ Vũ-Minh, Hà-như-Fái lên làm chức Chấn-Thủ Tiên-Du, để thay cho Đinh-Điền, Nguyễn-Bặc về doanh theo việc trình phạt.

Nói về Fạm-bạch-Hồ từ hôm đánh nhau với Bộ-Lĩnh, biết rằng không thể lực địch được, liền kéo quân vào thành cố-thủ, một mặt sai con đi lên Vũ-ninh cầu-cứu Nguyễn-thủ-Tiếp. Vừa sai con đi được 4 hôm, thấy quân của Bộ-Lĩnh tự nhiên im lặng, không đánh thành như trước nữa, liền lên đứng trên địch-lâu trông ra xem, thấy cơ nào đội ấy, kỳ sí chỉnh tề, đường đi lối lại, sự fòng-thủ vẫn rất là nghiêm-mật . . . Bạch-Hồ thấy vậy, lấy làm nghi lạ, về đến trong trường tựa bàn ngồi nghĩ . . . Bỗng thấy tinh thần hoảng hốt, hình như dể mình vào giữa bãi sa-mạc man mác vô chừng, gần chỗ mình đứng chỉ lơ thơ có mấy cây cỏ-thụ, cây nào cũng đã rụng chụi cả lá, thành ra một cái hiện-tượng chơ vơ cô-lánh, không còn biết nương tựa vào đâu . . . Chỉ một chớp mắt lại như hiện thân vào trong giữa đám chiến-trường, chung quanh tên bắn như mưa, xuốt mình bị trăm nghìn mũi tên bắn trúng vào như lòng dìm . . . Thấy vậy thời bất giác dùng mình, kêu dú lên một tiếng, bừng mắt ra thời là một giấc chiêm-bao . . . Thấy lúc bấy giờ đã tối, ngọn gió lạnh thổi qua cửa sổ tạt vào cây nến trên bàn làm cho lay đi lay lại, rập rờn như đuốc ma chơ . . . Vẳng nghe xa xa hình như có tiếng

(1) Ngọa-Long, Phương-Sồ là Gia-Cát-Lượng, và Bàng-Thống đời Tam-Quốc.

trẻ con hát, cao, trong, ai, oán, như đờn Chiêu-Quân, như sáo Ngũ-Tử, như tiếng hát Sở ngoài vòng vây... Bạch-Hồ định-thần lại nghe, fảng-fắt như có mấy câu rằng :

*Mưa xa gió táp tủa tơi,
Tiếc ai luyện đá vá giới luống công? . .
Thương ai sớm tưởng chiều mong,
Nhọc lòng nào có nên công trạng gì? . .
Vi chẳng sớm quyết một bề,
Yên dân, lại khỏi lắm khi hải hùng.
Tiếng trống thùng thùng,
Kìa nghe tiếng trống thùng thùng,
Thịt xương tan nát non sông còn gì? . .
Hỡi kẻ ngu si!*

Bạch-Hồ nghe hết bài hát ấy mà trong lòng thê thê, thăm thăm, bồi hồi, bồi hồi, như đại, như ngáy, như lo, như sợ, như thương, như nhớ, như khiếp, như tròn . . . bất giác trong mình nổi cả gai ốc! . . Bỗng một cơn gió mạnh thổi vào, tảo fục mất cả nền, ở trước mắt hiện ra những sắc xanh, đỏ, tím, biếc, hoặc quay tít, hoặc dập dờn, hoặc đương nhỏ mà to, hoặc đương to mà nhỏ, thiên hình vạn trạng, biến ảo vô cùng . . . Bạch-Hồ nghĩ thầm trong bụng, có lẽ ma quái gì đến chêu ta chẳng? . . Vừa nghĩ xong, tức thời thấy đến hàng trăm cái đầu lâu, từ ngoài cửa lồng lốc bon vào, cái thì lòi mắt, cái thì vạt mũi, cái thì mồm há hồng hốc như miệng cá ngão, cái thì nhe răng nhọn lợi như miệng hùm đói . . . Mà cái nào cũng đầu tóc rũ rượi, máu tươi lổa lượ, trông rất ghê gớm! . . Bạch-Hồ thấy vậy, thời bỗng tiết nóng ngược lên, đứng fất giậy, dờ lấy ngọn lao, fóng thẳng ra, vừa fóng khỏi tay, nghe ngay có tiếng kêu « ối, giới oi! » ở ngoài giữa sân . . . Bạch-Hồ giật mình, vội gọi quân đầu bay! . . Tức thời quân cận-thị mới ở dưới nhà chạy nhào cả lên, . . Nguyên lai lúc Bạch-Hồ tựa bàn ngủ, bọn cận-thị sợ động, nót lui cả xuống dưới nhà. Đến lúc nghe tiếng gọi, chúng mới cầm đèn chạy vội lên, thấy Bạch-Hồ đứng sừng sững ở trên trướng, chúng ngờ ngạc chưa kịp hỏi, Bạch-Hồ chỉ rờ sầm mà rằng :

Bay ra sân xem có ai kêu ngoài kia...

Chúng cầm đèn ra soi, thoi kêu rầm cả lên rằng:

Bầm... Bầm Sứ-Quân, Hồ Tham-Muru bị lao đâm xuất bụng chết rồi ạ!...

— Thế nào? Tham-Muru à? chết thật à?

Bạch-Hồ hỏi dứt nhời, vôi vàng chạy ra xem, ôi thoi! Quả thật rồi!... Khốn nạn, chú Đạc-Châu đương đêm mò mẫm đi đâu mà tội nghiệp thế?...

Nghe đâu có người nói rằng chú say mê một ả nàng hầu của ông nhạc, nhân lúc vợ mình là Á-Kiều ngủ rồi, liền đi để tìm cái thú trên bệc trong giậu, chó chung mèo chạ, đem loài linh-tính-tạm hãy theo đòi cái thói fép của chim muông... Ngờ đâu, giờ già cay nghiệt, muốn rửa cho sạch cái vết bần ở trong cõi nhân, hoàn, nên trúng ngay fải cái mũi lao ngẫu-nhiên của Nhạc-Fụ!... Ấy đó, ai bảo là giờ cao?... Không có mắt?...

Bạch-Hồ thấy chết mất Đạc-châu thoi trong lòng hối hận vô cùng tự nghĩ: không biết mình sao mà hôm nay bỗng sinh ra hoảng hốt như vậy?...

Hay là có điều gì không lành thật mà sinh ra điềm gở như thế chẳng?... Nghĩ đi nghĩ lại quanh co thành thử ra xuất cả đêm hôm ấy không hề chớp được mắt... Gà vừa gáy tan, bỗng nghe thấy ở doanh quân Đinh chống đánh như ếch kêu, vôi vàng đóng đủ giáp chụ, cùng với mấy viên tùy-tướng lên dịch-lâu để xem, bỗng có một cái hiện-tượng in sâu vào lòng gương con mắt khiến cho tinh-thần tê tái, kêu lên một tiếng, thò ra một bãi máu rồi gã gục ngay xuống, các tùy tướng vôi súm nhau khiêng vào trong trướng để điều trị...

Fu-nhân là Liêu-thị vôi vàng hỏi mấy viên Tùy-tướng vì có sao mà Sứ-Quân sinh ra thế? Có một tên Tùy-tướng Hoàng-Tiên nói rằng:

Lúc Sứ-quân cùng chúng tôi lên dịch-lâu, thoi còn chưa thấy gì, cũng tưởng họ chỉ chiêng trống hăo đấy thoi. Ngờ đâu, một lát thoi thấy họ giải công-tử nhà ta và Nguyễn Sứ-quân Thủ-Tiếp từ trong trại nhón ra, người nào cũng bị chói và ở trước ngực có gián chử tên mình...

Hoàng-Tiên vừa nói đến đấy thoi Liêu-thị và cả thân quyến cũng đều kêu khóc rầm cả lên!... Mãi một lúc lâu, Fạm-Bạch-Hồ

mới dần dần tỉnh giậy, thở giải mà rằng :

Những mong dè đầu cưỡi cò người, ngờ đâu đến lúc già rồi lại còn phải thua với đứa trẻ chầu trâu... Chà bực!....

Vừa nói dứt nhời, thời một tên quân fòng-thành cầm một chiếc tên có cuốn một tờ giấy mang vào trình, nói là nhật được của Đinh-Bộ-Lĩnh bấu lên cho...

Bạch-Hồ sai mặc-khách dỡ ra xem, thời chỉ có mấy câu rằng :

« Hàng ngay, thời còn con; không hàng thời chết con. Xin hạn từ giờ đến chiều có thể nào xin mau phúc đáp?.. »

Bạch-Hồ nghe đọc xong, lại thở giải mà rằng :

Thôi thì cá chuối chết đuối về con ; ta cũng đành hàng họ mà cứu lấy con, chứ biết làm thế nào !..

Viên Mặc-Khách nói rằng :

Sứ-Quân nói rất phải. Tôi thiết tưởng kêu hùng đến như Nguyễn-sứ-quân, mà cũng bị họ bắt được, thời mình cũng khó lòng mà thủ-thắng được. Chi bằng kiến cơ nhi tác, đó cũng là một người quân-tử thực thời, xin Sứ-quân không cần e lệ...

Bạch-Hồ gật đầu, liền truyền cho cầm sẵn một ngọn cờ hàng lên mặt thành, đề chờ đến chiều thời sẽ thu sếp ra hàng.

Đó thật là :

*Những mong cò, quả, bá, vương,
Ngờ đâu mang lấy tai-wương vào mình ?
Từ đây thôi hết tung-hoành ...*

Chiều hôm ấy, cổng thành Đàng-châu mở ra, Fạm-bạch-Hồ và hết thấy các tướng-tá đều tự chơi mình, đi bộ đến trước biên-môn bên Đinh trại. Có viên Môn-quan vào bẩm trước Trung-quân, rồi nghe thấy mấy tiếng fáo nổ, biên-môn mở rộng ra, có viên Nha-tướng dẫn đường cho Bạch-Hồ và các người tùy - tùng đi vào. Đến trước Trung-quân, Bạch-hồ thụp xuống lạy, miệng tự xưng là “tội-nhân”, ông Bộ-Lĩnh vội xuống dỡ giậy, cởi bỏ chổi, lồi lên ngồi, vừa cười vừa nói rằng :

Tôi với Sứ-quân cũng đều là người trên cõi Viêm-Bang này cả. Nếu Sứ-quân mà sẵn công tâm mưu sự sinh tồn cho dân chúng, thời tôi đâu còn gây việc ra thế này làm gì?... Thôi nhưng, “kỷ-vãng bất cữu”, mong rằng từ nay mà đi, sứ-quân sẽ bỏ hết việc tư thù, mà dốc lòng với dân nước, thời cái công đức của Sứ-

quân đối với nòi giống ta, mới lại khai hoa kết quả từ đây vậy.

Truyện trò một lúc, Bạch-Hồ xin mời Bộ-Lĩnh cho đại-quân tiến thành... Bộ-Lĩnh cười mà rằng :

Thôi, có vội chi việc đó. Giờ tôi lại cần phải tiến quân ngay, đề dẹp nơi... khác. Đến khi nào quốc-sự đã yên, bấy giờ tôi mới có thể cùng sứ-quân truyện trò lâu được...

Nói rồi cho Lưu-hồng-Chấn đi cùng với Bạch-Hồ vào trong thành, kiểm duyệt nhân mã, xem xét tiền lương, biên thành sổ sách đề nộp. Bộ-Lĩnh chỉ lưu lại cho 300 quân để làm quân thủ-thành, còn bao nhiêu quân tướng của Bạch-Hồ thời đem đi từng trình hết. Ông lại sai Lê-Khôn, Đinh-Quy, cùng ở lại giữ thành với Bạch-Hồ (?)... Bạch-Hồ bấy giờ tuy cũng tự biết là cái cách kiểm chế của ông nhưng đã thế không thể địch được, thời được sống là khá, chứ lại còn giám sợ nỗi kiểm chế nữa hay sao ?

Ông Bộ-Lĩnh bình định xong Đãng-Châu, vừa hội họp chư-tướng lại để bàn cách tiến-binh, bỗng có quân thám-tử về báo rằng :

Đỗ-cảnh-Thạc thừa đem 5 vạn kỵ-binh vòng qua núi Túc-sơn, thẳng lấy Hoa - Lư, quân đi một ngày 140 dặm đường, thế rất tấn tốc...

Bộ-Lĩnh nghe báo song, vỗ tay xuống bàn kêu to lên rằng :

Nếu vậy thời ta nguy mất rồi!..

VIII

Ào ào gió thổi, cuồn cuộn mây bay, cát bụi tung giời, khói đen tối đất, tiếng chiêng trống sấm ran mùa hạ, giọng reo hò gió thét đêm đông; vũng tựa nước, máu tươi chan chứa; đóng như gò xương chất chập chồng... thắm mắt kinh hồn, ghê mình sởn ớn!.. Đó tức là cái quang-cảnh chỗ chiến-chương, gần đồi Mạnh-Lâm, trên con sông Mã-Cao vậy. Đó tức là cái quang-cảnh trận ông Đinh-Bộ-Lĩnh đánh nhau với Đỗ-Cảnh-Thạc vậy.

Nguyên-lai lúc ông Bộ-Lĩnh nghe thấy tin Cảnh-Thạc đến đánh úp thành Hoa-Lư thời giật mình lo sợ, duy Trương-mạnh-Lân vẫn cứ thản-nhiên như không, một lúc lâu mới nói lên rằng:

Xin Chúa-công đừng ngại. Đồ-cảnh-Thạc đâu có là gan sắt cũng không dám đi đánh Hoa-Lư... chắc chỉ đi đến Đông-Lân là lại phải quay trở về thôi.

Bộ-Lĩnh nghe vậy thời ngạc-nhiên hỏi lại rằng :

Nó đã đi đánh, sao nó lại trở về? Tham-Mưu nói như vậy là nghĩa sao?

Manh-Lân mỉm cười mà rằng :

Việc hành-binh cũng như đánh cờ. Đánh một nước lại phải giữ cả 2, 3 nước mới là người cáo cờ. Ngay hồi đương vây thành Đằng-Châu tôi đã lo đến thắng Đồ-cảnh-Thạc thừa hư đi lấy Hoa-Lư, nên lúc tôi đi phòng-tiết quân cứu Vũ-Ninh, tôi đã mật sai Đặng-Hữu-Như đem 3 trăm quân, đi theo sườn sông Tục-Thủy vòng lên tụ ở 2 bên con đường Lộc-Hoa, cứ ngày thời hua lửa cho khói, đêm thời cùng nhau truyện nói thì thảo... Lại may 3 trăm ngọn cờ, cắm rải rắc trên rừng kiêu-lâm, để làm nghi binh. Vậy cứ như lời tên thám-tử báo, thời Cảnh-Thạc cất quân đi từ hôm kia, mỗi ngày đi 140 dặm đường, thời sáng ngày nay đã đến con đường Lộc-Hoa nếu đã thấy nghi binh thời thề nào cũng phải trở lại ngay bây giờ có lẽ đương đi ở quãng Manh-Lâm rồi...

Xin Chúa-Công kíp đem quân ra đẩy mà tiết sát, thời chắc là được toàn thắng....

Bộ-Lĩnh nghe Manh-Lân nói song, gật lấy gật dề mà rằng :

Ừ, ừ, Tham-Mưu nói phải quá! lo xa quá! chết thật! Nếu fen này mà để mình ta thời có lẽ đến mất cả Hoa-Lư; Hoa-Lư đã mất thời ta tiến thoái lưỡng nan, thật nguy to!..

Bộ-Lĩnh nói song, Đinh-Liên chạy ra nói rằng :

Con xin thay cha đi tiết sát tướng Đồ-cảnh-Thạc, cho bỏ lòng căm tức của con khi xưa...

Manh-Lân vội nói gạt đi rằng :

Công-tử không nên đi...

Công-tử nên cùng với Đinh, Nguyễn 2 tướng đi lập công một việc này...

Đinh-Liên vội hỏi là việc gì?...

Manh-Lân liền ghé vào tai Đinh-Liên nói nhỏ mấy câu... Đinh-Liên đầy mặt tươi cười, rồi vội vàng đi ra rủ Đinh, Nguyễn đề cùng đi, Đó thật là:

*Vui về cũng vì công việc nước!
Gian nan sá ngại tấm thân mình!*

Nói về ông Bộ-Lĩnh, nghe lời Mạnh-Lân đem 500 quân cảm-tử đi gấp đường về phía tây bắc, qua sông Mã-Cao, lên thẳng tới Mạnh-Lâm, quả nhiên gặp toàn quân tiên-fong của Cảnh-Thạc cũng vừa đi tới đó . . . Bộ-Lĩnh fất cờ lệnh cho quân dàn trận, rồi một người một ngựa xông thẳng vào toàn quân giặc . . . Tướng tiên-fong của Cảnh-Thạc tên là Đồng-hòa, thấy thế Bộ-Lĩnh xông sang rất là hùng-mãnh, kịp truyền quân cung thủ bắn cản lại ; dè đâu vừa truyền lệnh xong thời Bộ-Lĩnh đã xông đến nơi rồi . . . Đồng-Hòa vội múa đôi mã-tấu đón đánh, chưa được 3 hợp, đã bị chiếc Họa-kích của Bộ-Lĩnh giáng thẳng xuống đầu chỉ nghe « bộp » một tiếng, đầu Đồng-Hòa vỡ nát bét ra, lăn xuống ngựa mà chết! . . . Đồng-Hòa đã chết, Bộ-Lĩnh quày Họa-kích ra đằng sau vẫy một cái, 500 quân cảm-tử đều kéo chân sang theo, thế mạnh như dè vỡ . . . Bọn toàn quân của Đồng-Hòa đành cứ ngựa cồ chịu giết, không còn chốn sót được một người.

Quân Đinh chính đương lúc mải miệt về sự chém giết, thời bỗng hậu quân của Cảnh-Thạc kéo đến nơi . . . Cảnh-Thạc thấy tiền-quân thất bại thời căm tức vô cùng, liền không nói năng gì vung thương xông thẳng lại đánh . . . Bộ-Lĩnh trông thấy mặt Cảnh-Thạc thời cũng căm-tức vô cùng, chỉ vào mặt mà hét lên rằng:

Thằng giặc lừa vua dối nước, lại còn có lúc gặp ta ở đây, ta quyết băm sác mày ra làm trăm đoạn hôm nay, để rửa sự căm hờn cho thiên-hạ . . .

Nói dứt nhời, thời 2 bên cùng giao-chiến, đánh nhau đến hơn 20 hiệp, chưa chia được thua . . . Bộ-Lĩnh hét lên một tiếng, cầm Họa-kích gạt mạnh vào chiếc thương của Cảnh-Thạc, chỉ nghe thấy một tiếng « rắc », ngọn thương gãy ra làm đôi . . . Cảnh-Thạc sợ quá tái mét mặt đi, vội-vàng quày ngựa fời chạy . . . Bộ-Lĩnh không chịu bỏ, fóng ngựa đuổi theo. Dần dần đuổi đến hơn 20 dặm, các quân tướng đều chụt cả lại sau . . . Bộ-Lĩnh liền dừng ngựa lại chờ một lúc, quân đội đến nơi, Bộ-Lĩnh chỉ kén lấy một trăm quân kỵ để cho đi theo trước, còn thời cho chở về cả đại-trại ở Đàng-

Châu . . . Bộ-Lĩnh đã có quân kỵ đi theo, thời lại fóng tâm đuổi Cảnh-Thạc, mãi đến lúc mặt giờ gác núi ; thời chỉ còn cách Đồ-Đồng có độ hơn 20 dặm . . . Bộ-Lĩnh liền kỳ quân lại cho nghỉ ăn cơm, ăn cơm xong, còn đương fân vân nghĩ ngợi chưa biết có nên đánh thành hay không ? . . . Sau lại tự hỏi không hỏi Mạnh-Lân cho kỹ trước đã, rồi sẽ đi đánh, đến bấy giờ thời « sự dĩ đảo đầu », biết tính làm sao cho fải.

Đương lúc giờ chưa ra mối, thời bỗng thấy một tên thân-binh đến trước quỳ nói rằng :

Lúc Chúa-công khởi-hành, Tham-Muru có đưa cho tiểu-tốt này một fong-thư, giặn đến chiều nay, hễ lúc nào thấy Chúa-Công ra ý nghĩ-ngợi, thời dâng đề Chúa-Công xem . . .

Bộ-Lĩnh nghe nói vui mừng mà rằng :

Thế à ? đâu ? đưa ta xem ? . .

Tên tiểu-tốt cỡi ở trong mình ra, hai tay đưa lên cho Bộ-Lĩnh. Bộ-Lĩnh cầm lấy giở ra, thấy bọc đến 4, 5 lần giấy, mà lần nào cũng đóng dấu đỏ. Bọc hết đến lượt thứ 6, mới thấy có mấy giòong chữ rằng :

« Đúng giờ tý đêm nay, thời chúa-công ngầm đem quân đến cửa bắc thành Đồ-Đồng, hễ thấy trên mặt thành có buông xuống một tấm vải trắng, thời sai đốt lên 10 tiếng hiệu-fáo. Tức thời cửa bắc sẽ mở, sẽ cứ do cửa bắc mà vào. Lấy xong thành Đồ-Đồng, giết xong Đồ-Cảnh-Thạc, có chảng chỉ mới vừa quá giờ Sửu. Việc quân bí-mật, xin rất cần-thận . . . »

Bộ-Lĩnh xem xong, trong bụng nghi nghi hoặc hoặc, tự nghĩ : quái ! Anh này có kế-sách gì mà lấy được Đồ-Đồng dễ dàng như vậy ? . . Nhưng đã có lời dặn, thời ta cũng cứ y kế xem sao . . .

Gần giờ tý, Bộ-Lĩnh truyền quân đều ngậm tăm, ngựa đều bỏ nhạc, đi thẳng đến fía cửa bắc thành Đồ-Đồng. Đêm hôm ấy, khắp giời mây đen, lại lún fún có mấy hạt mưa fùn, cho nên tối tăm một cách lạ thường, dù đi sát vào mặt nhau cũng khó lòng biết được . . . Toán quân ông Bộ-Lĩnh dò dẫm mãi mới đến được cửa bắc thành Đồ-Đồng ; ông mật truyền bỏ ngựa đi đất, đi sát vào chân thành, dò mãi mới trông thấy tấm vải trắng từ trên mặt thành buông xuống như ngọn fướn . . . Bộ-Lĩnh liền truyền đốt fáo-hiệu, dứt tiếng fáo, thấy cửa thành mở toang ra, bên công

thành một đống lửa bốc cháy lên ngàn ngút. . . Bộ-Lĩnh một ngựa xông vào trước, các quân đều reo hò chạy nối theo sau. . . thế rất là dũng mãnh. . .

Nói về Đỗ-Cảnh-Thạc bị thua một trận ngày hôm ấy, về đến thành, trong bụng rất là hối hận, mình lại trách mình rằng: Rõ thật là mình mua việc, nếu không thì có đâu đến nỗi hao binh tổn tướng, sống sót ngày hôm nay. . .

Không biết rồi sau nó có đuổi nữa hay không? Nếu nó đuổi thật, thì bây giờ quân nó đã đến thành ngoại rồi. . . chắc đến mai sẽ lại phải giáp chiến. . . Hiện quân mình vừa mới thất-bại song, không biết rằng có thể đối địch được nữa không?

Cảnh-Thạc nghĩ vậy thì lo sợ vô cùng, dẫn dợc mãi không sao ngủ được. Mãi đến quá nửa đêm mới vừa chợp mắt đi, bỗng nghe thấy pháo nổ liên thanh, giật mình thức giấc, bước xuống đất, cầm kiếm ra sân, thấy về phía cửa bắc, lửa cháy lên ngàn ngút, thì không còn hồn vía nào nữa. . . Vội truyền gọi chư tướng, hỏi là việc gì. . . Chư tướng cũng đều hoảng hốt không biết, vội vàng cùng lên ngựa chạy ra, vừa ra khỏi đại doanh đã nghe thấy tiếng quân của mình kêu như ong vỡ tổ, tiếng quân của Bộ-Lĩnh thét như hổ lia rùng, nhằm giữa ánh sáng trông ra, thấy Bộ-Lĩnh một ngựa xông trước, thế như sinh long hoạt hổ, xông xông đã gần vào tới nơi. . . Cảnh-Thạc thất kinh mà rằng :

Có lẽ Bộ-Lĩnh nó từ trên trời xa xuống hay sao đây? . .

Vừa rứt tiếng, thì ngựa của Bộ-Lĩnh đã xông tới nơi rồi, Cảnh-Thạc vội vàng đón đánh, cả 20 viên mãnh-tướng cũng đều xông lại trợ-chiến, Bộ-Lĩnh một mình địch hơn 20 người, mà càng đánh càng hăng, mỗi một tiếng thét là đâm chết một viên tướng, dần dần chỉ còn chơ có một mình Cảnh-Thạc, ông liền hư-thích một cái Họa-kịch lên đầu Cảnh-Thạc, Cảnh-Thạc vội dơ thương lên đỡ, tức thì mũi kịch của ông quay xuống, thịch thẳng vào đầu ngựa của Cảnh-Thạc; Ngựa bị đau, ngã fục xuống, Cảnh-Thạc cũng ngã lắn theo. . . Bấy giờ chung quanh thành chỗ nào cũng cháy, tuy là đêm tối, mà sức sáng không khác gì ban ngày. . . Bộ-Lĩnh chỉ vào mặt Cảnh-Thạc mà rằng :

Đề mày sống, cũng chỉ làm lây cho người ta một cái tính nết bán nước mà thôi !. . . (1)

(1) Vì Đỗ-Cảnh-Thạc thường ngầm mưu với quân Tàu đề công rấn cản gà nhà.

Nói xong, dơ Họa-kích toan đâm, Cảnh-Thạc miệng thời kêu xin hàng, đầu thời lậy như chầy máy . . .

Ông Bộ-Lĩnh thấy vậy, bất giác bật cười mà rằng :

« Tham sinh úy tử như thế mà cũng chực mưu đại sự, » thật là ngu dại hơn chó ! ừ thôi, ta cũng tha chết cho . . .

Nói rồi, bắt Cảnh-Thạc hãy tự chới lấy mình, đợi đến việc rối loạn ở trong thành yên rồi, sẽ hay . . . Song đó, ông lại sai một viên tùy-tướng, bắc loa gọi khắp trong thành rằng :

Đỗ-cảnh-thạc đã bắt được rồi ! Các quân không được rối loạn nữa, nếu vi lệnh, tức thời án quân-pháp ! . .

Vừa hết giờ Sửu, bắt sang giờ Dần, thời ở trong thành Đỗ-đông đã đều yên lặng. Ông Đình-bộ-Lĩnh lên ngồi giữa Súc-fủ, thấy Đình-Điền, Nguyễn-Bặc giải gia-quyển nhà Cảnh-Thạc vào nộp . . . Ông liền hỏi cái nguyên-nhân làm sao mà vào được thành ? . . Nguyễn-Bặc nói rằng :

Chúng tôi vâng mệnh Tham-muru, cải trang đi lện ven thành này, gặp hai đũa quân trong thành ra ngoài do thám, chúng tôi liền bắt lấy giết đi, lột lấy quần áo, mặc sẵn vào mình, chờ đến lúc quân Cảnh-Thạc chạy về, chúng tôi liền đánh lặn sông mà vào . . . Rồi sau cứ y hết lời giặn của Tham-muru mà làm, quả-nhiên đã có quân của Chúa-công tiếp ứng thật . . . Bộ-Lĩnh nghe xong, càng lấy làm vui vẻ, bỗng thấy ngoài thành tiếng trống vang rầm, có một tên quân vào báo rằng :

Tham-muru đã thống-xuất đại-đội nhân mã đến nơi rồi. Hiện còn chờ ở ngoài thành, đề chờ Chúa-công tuyên triệu . . .

Bộ-Lĩnh vội truyền mở cổng thành nghinh tiếp, tự mình cũng ra đứng giữa đường thập-tự để chờ. Mạnh-Lân vào đến nơi, trông thấy Bộ-Lĩnh, vội xuống ngựa, lậy mừng. Bộ-Lĩnh đỡ giầy mà rằng :

Từ giầy Tham-Muru đừng giữ lễ thế ; ta mà Sở dĩ được như thế này, đều là nhờ cái mưu kế của Tham-Muru cả. Ta cứ coi nhau như bằng hữu mà thôi.

Mạnh-Lân vẫn một niềm khiêm-tốn không giám dương. Ngày hôm ấy, ông Bộ-Lĩnh truyền mở tiệc khao thưởng ba quân, cuộc yến ẩm rất là vui vẻ.

Sáng hôm sau, bàn đến việc tiến binh, Chương Mạnh-Lân ung dung nói rằng :

Hiện nay trong 11 Sứ quân, đã dẹp yên được 4. Chỉ còn có 7 Sứ-Quân nữa thôi. Trước kia tôi đã nói trong 11 Sứ-quân, chỉ có 3 tay kiệt-hiệt, là Fàm-Bach-Hồ, Nguyễn-Thủ-Tiếp, và Nguyễn-Khoan. Nay Bạch-Hồ,, Thủ-Tiếp đã trừ được rồi, chỉ còn có một mình Nguyễn-Khoan, thời dù kiệt-hiệt cũng khó làm nên trò gì. Duy đường lên Tam-Đái rất là fiền-fúc, nếu không có mẹo thời chắc phải gặp fục binh. Vì Nguyễn-Khoan thế nào cũng đoán mình sắp đem quân đến đánh, nên fục-binh trước đề fòng. Vả Nguyễn-Khoan đóng ở trên Độc-Nhĩ-Sơn, thế núi gập ghềnh, rất là hiểm trở, nếu không xuất-kỳ, thời khó lòng chế thắng . . .

Ông Bộ-Lĩnh nghe đến đấy, nói ngay lên rằng:

Nay là ngày mồng 8 xin Chúa-Công truyền lệnh cho ba quân rằng :

« Đúng giờ ngọ ngày 12 thời đại đội nhân mã, chia làm 2 đường tiến đánh Tam-Đái. Một đường qua Lộc-minh, một đường qua Trần-gia-trang, hẹn đúng tối ngày 13 thời hội tề ở dưới chân núi Độc-nhĩ-Sơn. . . Chúa-Công lại truyền lệnh cho Nguyễn-Bặc đem 5000 quân lên fục ở gần thôn Hương-Lân, đề fòng-tiệt quân cứu viện của Fong-Châu . . .

Bộ-Lĩnh thấy Mạnh-Lân nói vậy, thời nghi-hoặc không hiểu ra thế nào, . . . Mạnh-Lân nói to lên rằng:

Xin Chúa-Công cứ truyền lệnh ngay đi thời việc tiến-quân mới kịp . . .

Nói rồi, lại ghé vào tai Bộ-Lĩnh nói nhỏ mấy câu. Bấy-Giờ Bộ-Lĩnh mới tỉnh ngộ, liền truyền lệnh xuống 3 quân. Tức thời trong trại, 1 người bảo mười, mười người bảo trăm, trăm người bảo nghìn. Chỉ một giây lát, mà cái tin đồn “ ngày 12 tiến binh lấy Tam-Đái, một đường qua Lộc-Ninh, một đường qua Trần-Gia-Trang” và cái tin « Nguyễn-Bặc lên fục ở thôn Hương-Lân » đã đồn giậy khắp xa gần . . . Đó thật là:

*Đã có mưu cao,
Lại có tài cao,
Dẫu rằng Hồ báo,
Khôn chốn được nào! . . .*

Nói về Nguyễn-Khoan đóng ở Tam-Đái, có hơn 100 viên mãnh-tướng, 10 vạn hùng-binh, đã nghiêm-nhiên là một vị Sứ-

Quân rất có giá-trị hồi bấy giờ. Từ khi nghe Thủ-Tiếp bị bắt, Bạch-Hồ fải hàng, thời trong lòng lo sợ. Nghĩ rằng : Cả trong 11 Sư-Quân chỉ có 2 ông ấy với ta là tay hơn cả. Trước kia ta đã liên-minh đề cùng cứu-viện. Giờ thốt nhiên 2 người bị thất-bại cả rồi, thời mình còn biết trông cậy vào đâu.

Vì sự lo nghĩ ấy, nên cứ fải sai quân tế-tác đi dò thám xem cách hành-dộng của quân Bộ-Lĩnh thế nào. Ngày hôm ấy bỗng thấy tin báo ngày 12 thời Bộ-Lĩnh chia quân làm 2 đường tiến đánh... Nguyễn-Khoan liền họp chư-tướng lại bàn rằng : Bộ-Lĩnh thừa thắng trường-khu, thế rất hung-mãnh. Ta fải dùng phục-binh mới có thể thủ-thắng được.

Nói rồi truyền-lệnh, cho Tướng-quân Nguyễn-Khoái, đem 2 vạn quân đến phục ở Đại-Lai, đề fòng toán quân do đường Lộc-Ninh; Fi-Tụ đem 2 quân, qua sông Hóa-Giang, đến phục ở Hoàn-Khẩu, đề fòng toán quân do đường Trần-Gia-Trang... Lại sai người sang cầu cứu-viện với Kiều-Tam-Chế, đóng ở Fong-Châu, và giận nên đi đường Vĩch-fúc, đừng đi đường Hương Lân-thôn mà có phục-binh của Bộ-Lĩnh...

Truyền lệnh xong, lui về trong doanh, đề chờ nghe tin tức.

Chiều tối ngày mồng mười, Nguyễn-Khoan đương lúc cùng ngồi với fu-nhân tên là Kiều-Hoa uống rượu, trước mặt một lũ con hát, đờn gảy đờn, đờn thổi sáo, đờn tĩ-tê thánh-thót, uốn nắn giọng vàng, hình như muốn tranh danh với khúc hát Nghệ-thường, trên cung Nguyệt-Điện. Nguyễn-Khoan hơi men đã bén, lửa tình như khêu, liếc mắt nhìn fu-nhân mà rằng :

Fu-Nhân tên là Hoa, Fu-Nhân mặt cũng như hoa, Cỗ-nhân có câu rằng : « sắc không phải sóng dễ chìm người »... Nếu không thế thời sao mỗi khi tôi thấy fu-nhân là trong lòng tôi cứ như đại, như ngậy, như chìm, như đắm, như muốn nuốt ngay cả fu-nhân vào trong lòng thời mới fỉ cái lòng sung sướng.....

Kiều-Hoa liếc mắt, nguyệt một cái mà rằng :

Ông say rồi !...

— Khà ! khà ! say ! đã say thế nào được... Nào, fu-nhân chuốc cho tôi một chén nữa nào !...

“Đùng!.. Đùng!..” đó là tiếng fáo nổ...

« Bớ chư tướng! Bớ ba quân! ai dăng dượt thành trước, sẽ được thưởng 500 lạng. ? » đó là tiếng loa gọi...

Bấy giờ khắp trong thành đều nháo nháo cả lên như cá đò sủ.
..... Bầm Sứ-Quân, nguy to mất rồi!

Quân của Đinh-Bộ-Lĩnh vây dặc 4 mặt thành, đương thi nhau để dăng thành, thế nguy cấp quá mất rồi!...

Nguyễn-Khoan nghe báo song, tái mét mặt đi, đập bộ chén xuống bàn, đứng giậy, vừa toan chạy ra, Kiều-Hoa vội níu ngay lấy, khóc chu lên rằng:

Tướng-Quân bỏ tôi ư? Tướng-Quân bỏ tôi ư? Tôi không còn hồn vía nào nữa đâu!..

Nguyễn-Khoan thấy vậy thối thừ mặt ra, không biết dờ ra thế nào... Kiều-Hoa càng ôm càng chặt, càng khóc càng to, giọt nước mắt đầm đìa cả vạt áo của Nguyễn-Khoan... Nguyễn-Khoan bấy giờ trong ruột đã dầu như dưa, chả còn tâm sự gì nữa, bèn ngồi fịch ngay xuống, ôm lấy Kiều-Hoa vào trong lòng ngoảnh trông chung quanh thời các ả con hát đã chốn sạch cả rồi. Trông ra ngoài thành thời lửa cháy ngàn ngọn sáng ngất lưng trời, tình thế rất là nguy-cấp... Bấy giờ các tướng-tá ở trong thành thấy mãi Chủ-tướng không ra, thời đoán là Chủ-Tướng đã chốn chánh đâu mất rồi, liền cũng ủa nhau ôm đầu ầu nấp. Thành ra thành không có quân giữ, quân bên ngoài cứ tự-do nhảy lên thành vòn vọt như cá vượt Vũ-Môn... Một lúc, cửa thành vỡ, quân ngoài vào; Một lúc ông Đinh-Bộ-Lĩnh đã vào ngồi giữa Sứ-Fủ... Một lúc Đinh-Liễn giải Kiều-Hoa vào nộp, nói rằng: thấy Nguyễn-khoan cùng Kiều-Hoa, hai vợ chồng ôm nhau nấp ở trong bụi rậm, lúc quân đến bắt, thời Nguyễn-Khoan sợ tội cần lưởi chết, chỉ còn có một Kiều-Hoa, y muốn xin tha cho đi lấy chồng khác...

Bộ-Lĩnh nghe nói xong, nổi giận dưng dưng hét lên rằng:

Chồng vì mình mà chết, không biết chết theo, lại muốn đi lấy chồng khác, dù loài chó lợn cũng không đến nỗi thế! Truyền quân đem bằm sác nó ra làm trăm mảnh, vứt ra ngoài cánh đồng, cho riều tha, quạ mổ, mau!..

Than ôi! Ắ Kiều-Hoa! lòng chó má fen này xường chữa? Hồng-nhan chi cho thêm dơ tiếng áng quần-hồng?.. Nhấn ai là bạn má hồng.

.

Thưa các ngài, ông Bộ-Lĩnh sở dĩ lấy được Tam-đái nhanh chóng như thế, tức là do cái kế sách « dĩ kỳ chế thắng » của ông Mạnh-Lân đó. Ông Mạnh-Lân nói là cất quân đi ngày 12, thời lại đi ngay từ tối mồng chín; nói là đi đường Lộc-Ninh, Trần-gia-trang, thời lại đi về đường Hoa-fong, An-lạc . . . Bởi thế Nguyễn-Khoan không biết đâu mà dò, bởi thế Nguyễn-Khoan chỉ trong chớp mắt là bị bắt . . . Cái kế sách của ông linh-diệu là đường nào ? . .

Ông Bộ-Lĩnh đã lấy xong Tam-đái, sai người đi dụ 2 toán phục-binh của Nguyễn-Khoan sai đi trước . . . Nguyễn-Khoái, Fí-Tụ thấy chủ sủy đã bị bắt, mà thành cũng đã vỡ, thời không dám nho nhoe gì nữa, xin kéo quân về hàng ngay . . . Thế là ông Bộ-Lĩnh đã thu phục được hết các tướng-tá ở Tam-đái vậy. Ông Bộ-Lĩnh truyền phán mọi việc vừa xong, vừa toan bước vào trong trướng yên nghỉ, thời bỗng tiếp được tin fi-báo của Tướng-quân Nguyễn-Bặc . . . Đó thật là :

*Trước mắt mới vừa tan dấu hổ,
Ngoài tai đâu đã động tin hồng.*

IX

Nói về ông Bộ-Lĩnh vừa dẹp xong Tam-Đái, thời tiếp ngay được tờ fi-báo của Nguyễn-Bặc rằng :

« Tôi sùng-mệnh đem 5000 quân, nói dương-thanh là lên phục ở Hương-Lân, nhưng lại sang phục ở Sườn núi Mai-ụ, quả-nhiên bắt gặp được quân Kiều-công-Hãn sang cứu Tam-Đái, tôi chỉ đánh có một trận, bắt được Kiều công-Hãn, hiện đã đem quân chiếm được Fong-Châu rồi. Vậy xin fi báo để Chúa Công được rõ »

Bộ-Lĩnh xem xong, vui mừng quá, truyền cho khao thưởng 3 quân, rồi lại hỏi kế Mạnh-Lân. Mạnh-Lân cười nói rằng :

Thôi thế là thiên-hạ đã bình định rồi, còn ngại gì nữa. Bây giờ còn có Kiều Thuần giữ ở Hồi-Hồ, Nguyễn-Siêu giữ ở Tây-fù-Lạt, Lã-Đường giữ ở Tế-Giang, Lý-Khuê giữ ở Siêu-Loại, Ngô-Nhật-Khánh giữ ở Đường-Lâm, sáu anh ấy chẳng qua như một cái du-hồn, Chúa-Công chỉ thống-xuất dăm viên mãnh-tướng, và mấy

nghìn thân binh, đi mà đánh, bất quá mỗi nơi chỉ fải đánh một trận là thu-fục được thôi. Mà cũng fải bắt tất cần mưu kế gì nữa. Vậy xin Chúa-Công ngày mai nên khởi quân ngay đi thôi. . . Còn Ngô-xương-Xi giữ ở Bình-Kiều thời sau này sẽ liệu.

Ông Bộ-Lĩnh nghe lời, đem 5000 thân-binh đi đánh các Sứ-Quân. Bắt đầu từ ngày 12 tháng 6, đến tối 13 thì đến Tây-Fù-Liệt, quả-nhiên chỉ đánh một trận là bắt được Nguyễn-Siêu. Ngày 15 lên đánh Tể-Giang, Lã-Đường sợ hãi ra hàng. Ngày 17 lên đánh Siêu-Loại, bắt sống được Lý-Khuê ở trước trận. Nghỉ lại một ngày, đến ngày 19 thời lên đánh Ngô-Nhật-Khánh ở Đường-Lâm, đương đêm ông Bộ-Lĩnh xuất quân chèo qua thành vào bắt được Nhật-Khánh. Đến ngày 22 thời kéo thẳng quân lên Hồi-Hồ vây thành đánh suốt 3 ngày, Kiêu-Thuận biết thế không địch được, đem quân ra hàng. . . Thế là có từ ngày 12, đến ngày 26, chỉ có hơn 10 ngày, mà ông Bộ-Lĩnh đã bình định được 6 vị Sứ-Quân vậy. Ôi! anh-hùng thay! vũ-dũng thay! làm người chẳng cũng nên như thế ru? . . .

Ngày mồng 1 tháng 7, thời quân Bộ-Lĩnh kéo về đến Đẳng-Châu, bấy giờ ông Mạnh-Lân cũng đem cả các quan văn vũ về đón chờ ở đấy rồi ông Bộ-Lĩnh hỏi đến việc đi đánh Bình-Kiều. Mạnh-Lân nói rằng :

Ngô-Xương-Si là con Thiên-Sách-Vương, tuy không ra gì nhưng cũng là Cỗ-quân chi hậu. Vậy ta nên giữ lấy tình trung-hậu mà không nên đánh chác làm gì. Vả Xương-Xi vốn nhu-nhược hèn nhát, giờ thấy khắp nước đã bình phục cả rồi, thời thế nào cũng fải hàng. Vậy xin chỉ viết một bức thư dụ hàng, sai người cầm lên là đủ.

Ông Bộ-Lĩnh bằng lòng, liền nhờ Mạnh-Lân viết thư, Mạnh-Lân vâng mệnh viết thư rằng :

« Ngô-Sứ Quân Túc-hạ. Trong nước ta gần nay rối loạn về cái nạn cát-cử, dân tình khốn-khở, kêu không có người thương. Bộ-Lĩnh này lòng sót đồng-bào, fấn khởi nghĩa-binh, chưa đầy một năm giờ, mà quần-hung đã đều nhiếp-fục, nước non Hồng-Lạc, đã

hầu nên nhất thống sơn-hà. Hiện trong nước chỉ còn có một mình Túc-hạ nữa thôi. Tôi nghĩ Túc-hạ là Cố-quân chi hậu, không muốn đem quân đến đánh, cho trọn mối tình xưa. Vậy có thư này báo cho Túc-hạ biết : kiệt-hiệt như Phạm-Bạch-Hồ, bạo ngược như Nguyễn-Lĩnh-Công, cũng còn kẻ bị bắt trước trận, người bị chối ra hàng, huống chi là nhu-nhược như Túc-hạ thời làm nên trò gì được. Túc-hạ nên bó giáp về hàng, để cho cuộc thống-nhất chóng được hoàn-toàn, Bộ-Lĩnh này không để cho Túc-hạ mất phú - quý đâu. Nếu Túc-hạ còn do-dự không quyết, thời đến khi đại-quân đến, sẽ ngọc đá đều cháy, xin đừng có hối !»

Nói về Ngô-Xương-Xí ngay khi kế lập, biết thế mình không thể giữ được nước, đành đem một toán quân lên giữ Bình-Kiều, chỉ là cốt cầu lấy một nơi yên thân mà thôi. Sau nghe thấy tin ông Đinh-Bộ-Lĩnh khởi binh từ Hoa-Lư, đánh đâu được đấy, thế rất hung-mãnh, thời trong lòng fấp-fỏng những lo cùng sợ. Đến hôm đó nghe thấy báo có tờ dụ hàng của ông Bộ-Lĩnh đưa đến, Xương-Xí vội-vàng dỡ ra xem, biết là Bộ-Lĩnh không có ý gì giết hại mình, thời trong lòng mới tạm yên. Liền khoản đãi Sứ-giả, rồi xuất cả quân tướng về hàng. Ông Bộ-Lĩnh khoản đãi một cách cực kỳ thân-hậu.

Bấy giờ khắp trong nước, ai nấy cũng đều khiếp phục, kính sợ cái uy-danh của ông Bộ-Lĩnh, mà cùng tôn sùng ông lên làm Vạn-Thắng-Vương.

Đúng ngày 20 tháng 7, ông Bộ-Lĩnh xuất cả đại-đội nhân mã kéo cả về Hoa-Lư. Ở dọc đường, mây tiễn gió đưa, hoa chào cỏ đón, giang sơn muôn dặm, đều hiển hiện ra một cái vẻ tươi cười ! . . .

Ôi ! ngờ đâu cũng nước non này, xưa sao sâu thẳm, mà đây mở-mang ? . . . Nếu không có ông Bộ-Lĩnh ra đời mà được như thế ru ? . . .

Về đến Hoa-Lư, các văn vũ tướng-tá lạy mừng vừa xong, bỗng trong ban có một người ra lạy phủ phục ở trước sân, chu lên khóc. Khắp trong doanh thầy đều lấy làm kinh ngạc !!!

X

*Một vùng cỏ áy bóng tà,
Gió hiu hiu thổi một và bóng lau.
Nào người chinh-chiến bấy lâu,
Bước vô một bước lệ châu hai hàng! . . .*

Sau khi bình định 12 quan Sứ-Quân đã xong, ông Bộ-Lĩnh về đóng ở Hoa-Lư, ông Mạnh-Lân ra lạy phục ở trước sân, vừa khóc vừa nói rằng :

Trăm lạy Chúa-Công, Mạnh-Lân này vì nặng mang nợ nước thù nhà, mà đi theo Chúa-Công trong mấy năm này. Nhờ cái vận hội may của Tồ-quốc, và cái uy-đức của Chúa-Công, khiến cho Mạnh-Lân này về fần nợ nước đến nay cũng gọi là tạm giả. Duy Mạnh-Lân còn chút thù nhà chưa được thỏa, cha Mạnh-Lân sở-dĩ táng mệnh, là vì thắng Nguyễn-Thủ-Tiếp. Nay Thủ-Tiếp đã bị bắt, vậy giám mong Chúa-Công thể lòng hiếu trị, mà cho Mạnh-Lân được giải tên giặc già ấy về chém ngay ở trước mồ cha Mạnh-Lân cho linh-hồn cha Mạnh-Lân ở dưới xuôi vàng được vơi chút bớt đôi fần sầu oán . . .

Mạnh-Lân vừa mới nói đến đây, thời thần thức nói không thành tiếng . . . Ông Bộ-Lĩnh vơi vàng xuống đỡ giầy mà rằng :

Tham-muru không fải thế ! Ta bằng lòng cho Tham-muru được giết thẳng Thủ-Tiếp rồi . . .

Mạnh-Lân bấy giờ mới gạt nước mắt đứng giầy lấy tạ . . .

Ngày hôm ấy, giờ mây u-ám, muôn vật ầu-sầu. Chương-Mạnh-Lân áo trắng, khăn trắng, đi theo một đoàn quân tướng cũng đều vận tang-fục, giải Nguyễn-Thủ-Tiếp ra trước mồ ông Chương-Chí-Thành . . . Bấy giờ bà thân sinh ra ông Chương-Chí-Thành đã tạ-thế ; chỉ còn có bà sinh ra Mạnh-Lân là Liêu-Thị, cũng khăn xô áo tràm ra quì ở bên cạnh mồ . . .

Ông Mạnh-Lân lạy thụp xuống trước mồ, vừa khóc vừa khẩn rằng :

Trăm lạy cha, con bắt hiếu của cha là Mạnh-Lân hôm nay mới bắt được kẻ thù đem về tế cha đây ! . . Cha ơi ! hơn mười năm âm-dương đôi ngã, con những đau lòng thức nhắp khôn khuây . . . đến bây giờ con mới bắt được kẻ thù đem về đây

cho cha . . . Cha ơi! hồn cha có thiêng, xin cha hiển hiện lên xem con chém, con giết, con bằm xương sé sác kẻ thù! . . . Giờ ơi! hơn mười năm nay tôi không được trông thấy mặt cha tôi, có cực cho thân tôi chẳng hỏi giờ! . .

Ông khấn xong lại khóc, khóc đến nổi đứt cả tiếng, hết cả hơi . . . bấy giờ hình như những đám mây đương bay ở trên trời cũng phải dừng lại, những đàn chim đương hót ở trên cây cũng phải im đi, bao các dã-hoa nhàn-thảo, cũng đều lâm-râm bạt lệ, rũ rượi về sầu . . . Xa trông muôn dặm giang-sơn, như cũng cùng chung một bầu áo não . . . Ôi! thảm thay, mà hiểu thay ông Chương-Mạnh-Lân, đạo làm con chẳng cũng nên như thế ru? . .

Ông khóc chán một lúc thì đứng fất giậy, tuốt gương thân chém lấy đầu Thủ-Tiếp, và mổ ra lấy máu, lấy quả tim, để cả lên trước mồ, lại thục xuống lê 4 lê . . . Rồi truyền quân-nhân đem bằm sác Thủ-Tiếp đem bỏ xuống giòng sông cho no bụng cá; bấy giờ mẹ con mới cùng trở cả về nhà . . . Về đến nhà, ông Mạnh-Lân làm tờ khải xin với Vạn-Thắng-Vương cho fép ở nhà chung-dưỡng mẹ già. Vạn-Thắng-Vương tiếp được tờ khải, không nỡ cưỡng, liền cấp cho một trăm lạng vàng, một nghìn lạng bạc, làm đồ cam-chỉ . . . và truyền các quan địa-fương mỗi năm fải về nhà Mạnh-Lân vấn an 2 lần. Đó tức là cái ơn huệ của Vạn-Thắng-Vương đối đãi với kẻ mù-thần vậy. Ôi long-trong thay! . .

Tháng giêng, mùa xuân, năm mậu-thìn (968). Vạn-Thắng-Vương lên ngôi Hoàng-Đế, đổi tên nước là Đại-Cồ-Việt, đặt đầu năm là niên hiệu Thái-bình. Đóng kinh-đô ở Hoa-Lư (thuộc huyện Gia-Viễn tỉnh Ninh-Bình bây giờ.) Từ đó về sau, nước non Hồng-Lạc lại y-nhiên nhất-thống sơn-hà. Bao các cái nông nổi thống-khổ từ xưa thấy đều tuyết-tiêu băng-tán! Ôi! nếu không có đức Tiên-Hoàng-Đế xuất hiện ra lúc bấy giờ thì người mình vị-tất đã tránh khỏi cái ách nô-lệ của người Tàu mà nội giống Hồng-Lạc ta cũng vị-tất đã được hưởng một cái hạnh-fúc như thế vậy? . . Thời đại đổi thay chừ, sau chẳng bằng xưa chừ; Với trông nước tổ chừ, lòng rối như tơ chừ! Dầm ngòi bút lấy châu làm mực chừ, mong ai chóng tỉnh hồn mơ chừ! . . .

HẾT

Xem các sách có giá-trị ở trang sau và những bìa sách này.

Kể từ 23 Aoút 1929 các sách của: **TRÚC-KHÊ THƯ-CỤC** đã về **NHẬT-NAM THƯ-QUÁN** Hanoi làm **Tổng-Đại-Lý**. Vậy ai mua buôn mua lẻ xin hỏi tại đây. Mời có:

BA-LAN PHỤC-HƯNG-SỬ trọn chuyện giá. . . . 0\$12

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN ở « Saigon » rất hay cho khắp hạng người xã-hội ta, ai cũng nên đọc.

TRỌNG-TÂN THƯ-TẬP « Huế » các sách có giá trị.

PHỤ-NỮ TÙNG-SAN « Huế » sách bổ ích cho đàn bà.

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ « Huế » hay giờ, đã biết.

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ « Saigon » nhiều quyển tốt.

KÍNH-ĐÀI THƯ-CỤC « Hanoi » có nhiều sách

.....
PHONG TRẦN THẨM SỬ

Là cuốn sách tả cảnh giang-hồ lịch-lãm của ông Trần-Trung-Viên (sách đọc được) giá 0\$35

Nam-Ký Thư-Quán

17 Francis Garnier Hanoi

SÁCH MỚI

1. NHỊ-ĐỘ-MAI Tiểu-thuyết giá : 0\$60
 2. VĂN-ĐÀN BẢO-GIÁM số I . . . 0,70
 3. Le Français par vous mêmes. 0,30
 4. NGỤ-NGÔN TẬP-ĐỌC 0,30
 5. ĐẠI-MINH KỶ-HIỆP 0,92
 6. SÁCH CHƠI XUÂN năm Kỷ-Ty 0,20
 7. BÀI HÁT NHÀ QUÈ 0,10
 8. NỮ-ANH-HÙNG. 0,22
 9. TÂN-NỮ HỌC-SINH. 0,50
- Còn nhiều sách rất hay đang in không sao kể hết được.

Các sách kể trên đây có bán tại:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

117 Hàng Gai Hanoi

Ai muốn hỏi bản kê các sách thời gửi thêm 5 su tem về hiệu ấy.

Các sách đã xuất-bản của :

NHẬT-NAM THU-QUÁN 117 Hàng-Gai Hanoi

1. TẬP-VÕ-TÀU, môn Thiếu-Lâm quyền I 0\$26 II 0\$30 III 0\$50 (xem bìa số 4).
2. VUA-BỔ-CÁI Lịch - sử tiểu-thuyết chuyện ông Phùng - Hưng người làng Đường-Lâm tỉnh SƠN-TÂY đánh quân nhà Đường (nước-Tàu) của Nguyễn-Tử-Siêu soạn trọn bộ giá : 0\$35.
3. VIỆT-THANH-CHIẾN-SỬ Lịch-sử tiểu-thuyết ông Nguyễn - Huệ đánh Tàu Tử-Siêu soạn 2 quyền trọn giá mỗi quyền 0\$16
4. TIẾNG-SẤM-ĐÊM-ĐÔNG Lịch-sử tiểu-thuyết. Chuyện Vua Ngô-Vương-Quyền nước Ta đánh quân Nam-Hán (Tàu) Nguyễn-Tử-Siêu soạn trọn bộ : 0\$50
5. GIA-LỄ CHỈ-NAM sách có giá trị 0\$50
6. CÁI NẠN VĂN-CHƯƠNG của Nguyễn-Tử-Siêu dịch. Luân-lý tiểu-thuyết 0\$30
7. BIA-CỬA-AI ? Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu soạn. 0\$35
8. HÁN-SỞ TRANH-HÙNG (Tây Hán-Chi) Bắc-sử tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu mỗi quyển 0\$12
9. QUOM - CỨU - KHỒ Minh-Sử Diễn-Nghĩa Bắc-sử tiểu-thuyết Ng : Tử-Siêu dịch trọn bộ 0\$60
10. GIẤC - MỘNG NÀNG - LÊ Từ-Trâm-Á Ai diễm tiểu-thuyết Trúc-Khê dịch giá. 0\$60
11. BÓNG-HIỆP HỒN-HOA Từ-Trâm-Á Hiếu-hiệp tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu dịch 0\$40
12. NHÂN - DUYÊN - MỘNG Từ-Trâm-Á Ai diễm tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu dịch. 0\$25
13. BỆ-TÌNH-NỒI-SÓNG Từ-Trâm-Á luân-lý tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu dịch đã in lần thứ 2 0\$30
14. NGŨ - HOA - KIẾM kiếm-hiệp

- tiểu-thuyết Nguyễn-tử-Siêu dịch tron-bộ. 0\$72
 15. NƯỚC-HỒ-GUOM Nguyễn-Lan Khai soạn Bi-tình tiểu-thuyết trọn chuyện 0\$20
 16. SU-HỒ-MAN Võ hiệp tiểu-thuyết Hòa-Cương dịch 0\$30
 17. SỐNG-CHẾT VÌ-TIỀN Hoat-kê Cảnh thế tiểu-thuyết Nguyễn-tử-Siêu dịch 0\$30
 18. BAN-ĐỜI-XUẢ Nghĩa - hiệp tiểu-thuyết Nguyễn-tử-Siêu soạn không phải (Lưu-Binh Dương-Lễ) trọn chuyện 0\$08
 19. HỌC-CHỮ-TÂY và TIẾNG TÂY có giấy cả meo, giấy vắn, tiếng một và câu rài, của Lê-Long-Hồi giá 0\$25
 20. HÁN-VIỆT PHÁP-TỬ-ĐIỂN số 10 20
 21. SÁCH-THUỐC KINH-NGHIỆM của Nguyễn-An.Nhân Tích-Giang Cư-Sĩ. 0\$50
 22. LÊ-ĐẠI-HÀNH Lịch-sử tiểu-thuyết giá. 0\$35
 23. ĐÌNH TIỀN-HOÀNG Lịch-sử tiểu thuyết 0\$45
 24. LÝ - NAM - ĐẾ Lịch-sử tiểu-thuyết 0\$45
 25. MAI HẮC-ĐẾ Lịch sử tiểu thuyết giá. 0\$35
 26. Dương in Hai Bà Đánh Giặc giá 1\$00
 27. Dương in TRẦN NGUYỄN CHIẾN KỸ. 0\$50
 28. CỒ-NHÂN ĐÀM-LUẬN 0\$35 (Quyển này chép những lời vàng) tiếng ngọc, oanh-liệt khảng-khải của các bậc anh-hùng, hào-kiệt, ai đọc đến cũng phấn-khởi tự cường
 29. Dương in HỌC-VÕ-TÂY
 30. HẢI-ĐƯỜNG-MÔN. 0\$30
- Bán buôn bán lẻ thơ và Mandet đề cho : NHẬT-NAM THU - QUÁN Hanoi

Sách mới của NAM-KÝ THU-QUÁN 17 Bd Francis Garnier Hanoi NHỊ-ĐỘ-MAI tiểu-thuyết rất hay 1 quyền trọn chuyện. Còn nhiều sách có giá trị không kể xiết, xem ở quyền NHỊ-ĐỘ-MAI

Các sách hay có bán tại :

NHẬT-NAM THU-QUÁN 117 Hàng-Gai Hanoi

Đã có Lê-Đại-Hành giá 0\$35

Sách Mới

Tập Võ Tàu

Tức là : «**THỀ-THAO-TÀU**» Môn **THIẾU-LÂM**
(**Sơn-Nhân** tự luyện và dịch-thuật)

QUYỀN SỐ NHẤT đã in lại lần thứ hai, có thêm 2 miếng **BÁT GIAO** rất tốt **CỘNG 41 HÌNH**. Ngoài hai miếng **BÁT GIAO**, cùng mấy miếng **đánh và đỡ**. Còn là giấy **TẤN** cho có sức, chuyển này in giấy tốt hơn và xura các hình rất rõ... mà giá vẫn 0\$26 (vì in nhiều nên bán rẻ mua mau kéo lại hết như lần in trước).

QUYỀN SỐ HAI có 6 bài võ là : **Thiếu-Lâm Quyền-Pháp** đệ nhất... đệ nhị... đệ tam... đệ tứ... đệ ngũ và đệ lục. **Cộng 115 hình** vẽ để luyện cho nhanh nhẹn chân tay... Lại có cả bài **thuộc Hòa-Huyết cứu-thương-Tửu** để bốp những chỗ bị đòn rất hay đã kinh-nghiệm, giá 0\$30

QUYỀN SỐ BA có 4 bài võ đặc-biệt cho người đã khá tập là 1. **Tòn-Hành Quyền** tức là : **Hầu-Quyền** 2. **Bát-Bộ-Liên-Hoa-Quyền** 3. **Mai-Hoa-Quyền** (bài này đi kin-đầu lấm, như hoa mai) 4. **Tấn-nội-Công** (Tấn này rất đặc-biệt, nếu luyện đến nơi nhờ khi bị đòn rất nặng cũng không việc gì xem như mấy người **Khách** năm no đã giúp xiếc **Long-Tiên** họ cầm cả một cái gậy sắt đánh vào chân kêu đến "rắc" ai trông thấy cũng kinh. thế mà chỗ trán chỉ xung và đỡ lên mà không việc gì! Đây là họ cũng có luyện tí chút **Nội-công** đấy... Lại có những miếng **đánh và đỡ, bắt và gỡ** rất tốt. Các hình vẽ và có rất nhiều hình **BIẾN** chuyển này rõ-rệt lắm. Giấy cực tốt mà giá chỉ có 0\$50 một quyền (vì in nhiều nên bán rẻ thế)

QUYỀN SỐ TƯ sẽ có vài bài cho lớp **Cao-Đẳng** học, vì có rất nhiều thế **đánh và hình vẽ** rõ hơn cả...

QUYỀN SỐ NĂM có những bài giấy **Côn-pháp** (đánh gậy, đánh côn).

QUYỀN SỐ SÁU có những bài giấy **Kiểm-thuật** (đánh kiếm đánh giao)

Ba quyền 4, 5, 6 hôm nào in song sẽ đăng báo.

HỌC VÕ TÂY

Là cuốn khoa-học rất tốt của ông **TRỊNH-ĐÌNH-BÁU**, hội-viên trường **Thế-Dục Hanoi** soạn. Có 135 hình vẽ rất rõ (của hai nhà danh họa **Nguyễn-đình-Chi** và **Lương-vi-Thủy**) đề giấy từ **THỀ-THAO** đến **ĐÁNH VÕ** « các miếng **đánh và đỡ**... rất khỏe!... » Hay giờ sẽ xem **HÌNH** của ông **BÁU** chụp ngoài bìa sẽ rõ. Thật là một người **lạ đời!** Hôm nào in song sẽ đăng báo.

Võ Nhật. (Nhật-Bản) **Võ Ta** Cũng đương in.

Ai mua các sách kể trên này thơ và mandat gửi cho:

NHẤT-NAM THU-QUÁN Hanoi

Nhà in **NGUYỄN-KÍNH** Công-ty, Haiphong